16°
Indoch
1091

ĐỖ TỐN

DEPOT LEGAL
•INDOCHINE•
N° E. 84

HOA VÔNG VANG

ĐỜI NAY

1091

Permis d'Imprimer N° 444 en date du 28-12-1944
délivré par le Service local de l'I.P.P. au Tonkin

HOA VÔNG VANG

HOA ΛΟΥΣ·ΛΥΛΝΣ

ĐỖ TỐN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
No E.84

HOA VÔNG VÀNG

(TRUYỆN NGẮN)

— 1945 —

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

80, đường Quan Thánh, Hà-Nội

16e Indoch.
1091

BIBLIOTHÈQUE CENTRALE
DES MUSÉES
E 84

HOA VÔNG VANG

HOA VÔNG VANG IN TẠI NHÀ
IN NGÀY NAY, NGOÀI NHỮNG
BẢN THƯỜNG CÓ IN 20 BẢN ĐÓ
LỤA, TRƯỚC SỐ TỪ 1 ĐẾN 20.

BIBLIOTHÈQUE CENTRALE
DES MUSÉES

TỰA

Đây là tập truyện ngắn của một nhà văn còn trẻ tuổi, bạn tôi.

Mỗi lần khuyên một người còn ít tuổi qua việc văn, theo thói quen, tôi chỉ mong được tác giả cho xem những tập truyện có tính cách mơ màng, bóng bẩy, thường thường đẹp dễ như một bài thơ nhưng ít khi đi sâu vào tới sự thực đơn giản và ý nhị của cuộc đời. Trong những tác phẩm đầu tiên ấy, tôi không dám ao ước gì hơn là được thấy đôi chút hứa hẹn về tương lai.

Đỗ-Tốn đã làm tôi ngạc nhiên một cách vui sướng ngay từ khi mới xem xong vài ba truyện trong cuốn HOA VÔNG VANG này. Người bạn trẻ của tôi đã có những nhận xét rất tinh vi về đời sống, về những hành động, tâm tình của người đời, có đủ kinh nghiệm không khác gì một nhà văn đã già giặn và sống nhiều.

Các nhân vật trong truyện, người nào cũng có

tính cách riêng rõ ràng và linh động như người thực : từ Phong bồng bột và liều lĩnh trong truyện Định Mệnh *đến ông chủ giầy thẻp an phận và đơn giản, cô Tuyền ngoan ngoãn trong* Duyên số *và Kép già vui đùa luôn để giấu những nỗi đau khổ ngấm ngầm... Nhất là cô Lan (trong* Định Mệnh*) cô Lan dịu dàng và yên lặng, rất có tính cách một người con gái An-nam, tác giả gần như không nói đến mà ta đọc thấy linh hoạt vô cùng.*

Tác giả lại biết nhận xét và diễn tả được cả những rung động mong manh, thầm kín của lòng người bằng một vài nét rất đơn sơ. Tiếng nói «vâng, em yêu anh» của cô Lan, bàn tay cô Tuyền rứt mấy lá cỏ sắc đến chảy máu, cây na bên cạnh vại nước vớt át và cỏ đồi rộng rãi, trong các truyện rất nhiều những chỗ như thế, không có gì cả, nhưng trong những cử chỉ, những cảnh không đâu ấy, có ngấm ngầm không biết bao nhiêu là cảm giác mung lung, không cần diễn tả mà rõ ràng hơn là diễn tả.

Để cho tình cảm lôi kéo mình đi qua và hay lợi dụng cơ hội, đó là thói thường của các nhà văn trẻ, nhưng tác giả «HOA VÔNG VANG» lúc nào cũng giữ được giản dị và giữ được điều độ biết ngừng lại ở những chỗ nào cần phải ngừng. Tác giả lại tránh được cái tật quá mê say những câu văn hào nhoáng, đọc nghe rất kêu. Tuy văn trong «HOA VÔNG VANG» một đôi khi không đúng

mẹo, dùng sai chữ, trùng tiếng nhưng cái đó không hề gì, miễn là tác giả diễn được sự thực và câu văn đã gợi lên trong lòng người đọc những cảm giác đúng hệt ý muốn của tác giả. Tuy mới viết lần đầu nhưng về cách giàn truyện, nhất là trong Duyên Số *và* Định Mệnh, *tác giả đã tới được mực già giặn của những nhà văn đã viết nhiều.*

Đỗ Tốn viết bằng cảm giác nhiều hơn là bằng ý nghĩ ; anh có những cảm giác rất mới lạ, sắc sảo và tâm hồn anh lúc nào cũng săn sàng rung động như tâm hồn một nghệ sĩ đa cảm bỡ ngỡ đứng trước một cuộc đời muôn màu đẹp vừa hé mở ra trước mắt.

Xem những truyện trong tập « HOA VÔNG-VANG » tôi không thể không đem Đỗ-Tốn ra so sánh với một nhà viết truyện ngắn khác : Thạch Lam. Tôi thấy hai nhà văn này có nhiều chỗ giống nhau lắm và tôi tin chắc Đỗ-Tốn sẽ là một Thạch-Lam thứ hai của văn giới nước ta.

NH. L.

Anh Tạo,

Vừa đến tuổi trưởng thành em đã vội bỏ nhà ra đi không một lời từ biệt cùng anh, em rất có lỗi. Nay em trở về, vẫn tay không. Nhưng em cũng đã giàu thêm bao nhiêu : ra đời em đã được học những cái mà gia đình và nhà trường không bao giờ giảy nổi. Song từ bỏi rời cách gia đình lòng em đã mang một nỗi nhớ thương không thôi, em đã mất nhiều : phải xa các người thân yêu ! Tuy thế, càng ra ngoài em càng nhận ra em giàu nhất anh ạ. em thấy không ai có thể có được hai người anh tốt như em đã có.

Sau hơn hai năm ra đi, em được qua đôi phút tưng bừng chói lói.. và em đã sống bao ngày gay gắt. Gay gắt ! Nhưng những gian nan tủi cực mà ra đời em phải nhận, em thấy đó là phần châu báu của đời em. Phải, không ở đâu em được quá đỗi sung sướng như ở nhà anh ạ. Ở nhà cha mẹ nuông chiều, các anh các chị yêu quý.. từ ngày bắt đầu khôn lớn, chưa bao giờ em thấy anh mắng em... còn thầy thì mua súng chín ly mang cưa ngắn bắng đi cho em bắn từ năm em lên

chín và em tập cưỡi ngựa từ ngày nào bé lắm mà em chẳng thề nhớ được Đấy, thế mà sao em vẫn cứ thích ra đi !.. Anh cũng biết em anh có bao giờ ở nhà được lâu : tính phóng đãng, mới mười bốn tuổi, một lần em đi mất anh đã chả phải vào các nhà thương hỏi tìm là gì...

Xa anh ngót ba năm giời, em vẫn giữ được tâm hồn tinh khiết, tấm lòng tự cao mặc dầu là em đã qua những ngày thiếu thốn đói rét ! tuy vậy vật chất có đáng kể làm gì, phải không anh ..ra ngoài thì sao cho no ấm bằng ở nhà được ! nhưng nhớn lên ở giữa nơi đồi núi khoáng đạt, lòng trai khát khao xa lạ, mê say nguy hiểm, luôn luôn em như nghe tiếng gọi của đời phiêu bạt.. hơn nữa, em còn nghe rất nhiều : mậu tươi nét đẹp, một tiếng chim lạ kêu hót cũng gợi nhắc cho em những cảnh đâu đâu ! Song lòng em vẫn cùng rung động, xa nhà em lại buồn nhiều ! đã có nghìn giây tơ óng mượt vương vít ràng buộc hồn em với gia đình êm ấm, với đồng nội quê hương Phút này em sung sướng được trở về nhưng mai mốt !... Mai mốt khi vô tình đứng trông một cánh nhạn vút bay về cùng nắng mới, đâu biết em chả không thèm muốn lòng thắc mắc nghĩ ngợi đến những xứ lạ chim đã bay qua !.. và em lại ra đi lúc nào đã ai dám chắc: lòng em ấy mà

Anh ơi, tuy đã nhiều lần anh đọc được cả những ý nghĩ thầm kín trong tâm em,... nhưng đến nay thấy em viết văn chắc anh cũng không thể ngờ được nhỉ. Nếu bảo người em liều lĩnh, người em chưa từng chăm học của anh đỗ thạc sĩ đoán anh cũng không lạ

hơn! .. Nhưng anh thử nhớ lại xem, anh chả vẫn thấy em yêu hoa và thích thơ là gì.

Đọc xong tập truyện này anh sẽ hiểu em hơn nữa, anh sẽ hiểu tại sao nhiều hôm bất ngờ, đang giữa buổi học em lại bỏ sách đâm về nơi đồi núi sinh trưởng .. một phút đứng lắng nghe tiếng thông reo một làn gió rộng giữa khi cưỡi ngựa đi đồi nghe sơn ca bay hót trên trời xanh, hoặc một mùi cỏ thơm, thường đã nhiều lần làm dịu được lòng em băn khoăn sôi nổi... lòng trai nhớn lên sao có những lúc bối rối chơ vơ không duyên cớ.

Từ trước đến nay bao giờ em cũng thấy anh tin tưởng vào em, em rất hư hỏng của anh! Làm thân trai «thằng Tốn loăng quăng tợn» của anh muốn cái gì cũng biết qua một tý, nên trong những phút nhớ nhung ở nơi xa, những phút vô cùng nguy nan mà em tin chắc không thể nào có hơn trong đời. Trong những phút thật không thích hợp chút nào với công việc viết văn êm tĩnh đó, em cũng đã cố viết quyển sách này, cốt để dâng anh. Tuy đây là thành công đầu tiên trong đời em nhưng viết gần xong em mới nhận thấy đó không phải là con đường em nên đi giữa lúc tuổi trẻ bồng bột này... em có ý thôi viết văn, anh nghĩ sao? Lòng trai thay đổi mà lòng em càng thay đổi lắm.

D. T.

HOA VÔNG VANG

HOA ΛΟΫΝΟ ΛΥΛΝΟ

ĐIỆU THU CA

Anh Địch yêu thích mùa thu. Xin tặng anh điệu ca này, truyện đầu tiên mà em đã viết xong trong đời

Gió thu về !

Phải, gió đã lạnh, trời về cuối tháng bảy rồi, còn gì, sắp rét ! Một cơn gió đầu mùa đôi khi cũng mang lại lòng tôi nhiều nỗi hoang mang, gợi lại trong những kỷ niệm không định. Chợt tôi nhớ đến người chị họ xa, ở một làng vùng Thái-bình mà một hôm đầu xuân chị đến thăm, trong khi vui chuyện tôi đã hẹn :

— Bao giờ mùa thu tôi sẽ về chơi... nhưng có gì thết không ?...

— Có, có bánh khúc nóng...với nhiều truyện vui... Chị đáp lại với một nụ cười. Thế mà nay mùa thu đã tới, nhắc tôi nhớ đến chị và nghĩ đến chị, tôi còn như thấy lại cả thời tôi trọ học ở Thái-bình ngày nhỏ. Ngày ấy trong bốn

tháng giời, cứ mỗi lần chủ nhật đến, tôi lại về nhà chị chơi đùa cùng mấy người em giai chị. Những ngày đó rất ngắn ngủi cho một người học trò nhỏ như tôi. Thường thường cứ chiều thứ bảy, cùng với người anh thứ hai của tôi, chúng tôi từ giã nhà trọ lên chiếc xe tay hàng trở về gia đình nhà chị. Dạo ấy mùa xuân, trên quãng đường ngoắt ngoéo mười một cây số, gió lộng nơi đồng rộng làm chúng tôi rét mướt thu hình trong chiếc áo mặc-ga sờn lay ; có gì mà chả rét, hai đứa trẻ xa gia đình. Không có lấy một bàn tay của mẹ, của chị chăm nom săn sóc ; ở trọ nhà người ta thì ai người ta yêu ; mấy ai thương hại những con chim non bao giờ ! Xe thường phải hạ mui xuống vì gió; anh xe gò người ra kéo chậm chậm. Gió thổi mạnh. Chúng tôi bay ngồi yên lặng không nói ; chẳng biết thời ấy trí tôi theo giấc mộng gì, nghĩ gì... chỉ biết tiếng gió ào bên tai thỉnh thoảng bị chậm bằng vài câu ngắn ngủi nhạt nhẽo ; « Đã đến Cầu Lồ » hoặc « Còn ba cây nữa » ..càng mong thì hình như xe càng chậm lại... Chúng tôi thường tới vào lúc những ngọn đèn hoa kỳ bắt đầu lo lói lạnh lẽo sau hàng dậu thưa hay tấm phên cửa liếp. Mỗi ngày nghỉ là một ngày vui sướng mà tôi chẳng thể nhớ lại được hết. Nhưng tôi nhớ đã nhiều hôm lạnh trời chúng tôi được gọi về ăn bánh trong lúc đang chơi ngoài bờ ao, hoặc leo trèo trong vườn.

Thường thường là bánh khúc vừa mang trong nồi hấp ra, hãy còn tỏa khói, nhân thịt mỡ béo ngậy, ăn nóng sốt trong gió thơi lạnh. Ngày ấy tôi thấy đó là một sung sướng tuyệt đỉnh. Cho đến nay tôi vẫn thấy yêu thứ bánh đó, có phải vì ngon hay chỉ vì nó đã đánh dấu một thời thơ bé, khi thấy chúng tôi ăn ngon lành chiếc bánh chính tay chị làm, chị ngồi nhìn sung sướng... Những lúc đó chị đẹp lắm tuy mới bắt đầu nảy nở cùng cái tuổi chớm dậy thì. Ngày đó, chị mười bốn, mười lăm hay mười sáu tôi chẳng biết, tôi chỉ thấy chị đẹp. Thế là đủ rồi... Đôi khi tôi nhận thấy trong đáy mắt chị một nỗi vui lấp lánh... Cho đến nay tôi vẫn thường tự hỏi: «Đấy có phải là ánh phản chiếu của một tâm hồn tươi đẹp.» Dẫu sao những ngày đó cũng đã mang lại lòng tôi ít cảm tưởng đầu tiên về sắc đẹp của đời. Tôi còn nhớ có một hôm chị mua cho tôi một cái lồng bẫy chim, và chị vẫn chẳng ngờ nhờ nó lòng tôi đã rung động lần đầu trước vẻ đẹp của hình sắc với một cảm giác êm đềm. Có gì đâu, trong cái lồng đó chúng tôi tốt một con chim khuyên ở từng dưới, chỗ bẫy ở từng trên tôi để rất nhiều hoa lử vì cùng một quả chuối tiêu vỏ bóc nửa để làm mồi rữ... Xong rồi chúng tôi ra xa nấp đợi. Ngày ấy vào cuối tháng hai, đâu đâu hoa nở rất nhiều, cây lá xanh tươi mát mẻ, và những chim nhỏ từ xứ nào bay

về tới tấp, đủ các màu. Tôi nhớ có cả con nhỏ đuôi dài, như con trĩ màu trắng bạch bay rất lẳng lơ!... Và ngày ấy tiếng hót vang trời. Có đàn chim khuyên bay qua các cây,... nghe tiếng kêu gọi của con trong lồng, chúng sà đến cây tử vi. Ở đó đẹp lắm, hoa nhiều, có lẽ chúng cũng thích. Chúng nhảy cành này sang cành khác ríu rít kêu hót!... Chúng tôi nấp nhìn hồi hộp. Một con nhảy vào định ăn chuối. «Xập!»

—«Được rồi! Ha...a...a...a»... Chúng tôi bỏ hết hơn bỏ chạy ra. Tôi đến nơi trước nhất, nhưng lúc đang đưa tay lên định nhắc chiếc lồng tự nhiên tôi dừng lại: trong giữa đám hoa tử vi phơn phớt tím, cạnh màu vàng của quả chuối, một con chim khuyên mơ màng đập cánh sợ hãi đôi bay ra làm ít cành mỏng tung bay là là rớt xuống đất... Trong khi ấy chiếc lồng khẽ rúng rẩy trên cành đặc hoa. — Cho đến nay tôi còn như trông thấy cái cảnh đó; chả nhẽ lúc ấy tôi lại thả con chim ra, nhưng thực lòng tôi không thấy vui sướng như lúc sắp bắt được nữa! ... Vẻ đẹp đã làm nảy nở chút ít nhân đạo trong lòng trẻ bay chỉ làm yếu ớt một tâm hồn! Tôi thấy bớt vui. Lúc mang lồng chim về, vào buồng định khoe chị tôi thấy chiếc va-li của tôi mở tung, chị đang ngồi khâu bên cạnh! Tôi thấy trong người thế nào ấy khi nhận ra chị đang khâu mấy chỗ áo rách cho tôi. Lòng tôi như

hơi buồn khi thấy ở nơi xa này còn có người săn sóc tới mình! Sao tôi lại không vui?—Có những nỗi vui nhẹ nhàng êm ái quá làm ta mủi lòng... Bùi ngùi tôi ngồi xuống bên cạnh xem,..ngón tay chị cong cong nhanh nhẹn đưa kim; tôi trông rõ trên những đốt cuối cùng có những sợi lông tơ mọc lưa thưa trên da trắng muốt... Tôi ngồi yên lặng không nói.

Tự đó đã bảy năm qua tôi không bước chân trở lại nhà chị; vì xa xôi cách trở và cũng vì nhiều cớ khác. Vả lại tôi còn mải theo cuộc đời thanh niên ồ ạt nơi tỉnh thành thì còn nghĩ đâu đến thăm một người chị ở xa xôi!... Tuy thế tôi biết những ngày đó vẫn ngủ yên trong đáy lòng vì còn có đôi khi bất ngờ tự nhiên tôi thấy mang mang nhớ lại. Tôi không tiếc những ngày qua nhưng tôi yêu chút gia tài mà chúng để lại: ai chả thích những kỷ niệm của tuổi nhỏ! Cho đến năm ngoái...

Cho đến năm ngoái một hôm tôi trở lại nhà chị.

Bảy năm rồi còn gì. Tất cả đã thay đổi nhiều lắm. Trong quãng thời gian ấy thì ông thân sinh ra chị đã mất,. trong họ kiện tụng lẫn nhau, mấy người em giai nay đã lên tỉnh Thái học... còn chị thì đã nhớn: một cô gái ngoài hai mươi, ông mượt dịu dàng như bông hoa nở hết cành...

Tôi tới vào lúc nhá nhem tối; gặp lại bao nỗi

vui mừng ; người nói câu này, người hỏi câu kia... Sau lúc rối rít bạn đầu chị ngắm tôi một lúc rồi quay lại nói với mẹ :

— Mợ ạ... anh Huân bây giờ nhớn quá rồi...

Phải, tôi đã xấp xỉ đôi mươi rồi còn gì ; tôi nhìn chị cười. Chuyện xa gần, lời thăm đón,.. chị nhớn nhác chạy xuống bếp trông coi cơm nước, bảo người ở gái đệm mới vào buồng khách. Thoáng cái đã thấy chị đứng cạnh mẹ vui tươi góp chuyện. Tất cả như bận rộn một cách vui vẻ làm tôi sung sướng thêm.

Chị sống với mẹ và người em gái ở nơi biệt thự hẻo lánh này. Sau một lúc hỏi thăm về những người xa gần thân thích, chị nói :

— À ra thế, anh Địch (1) bây giờ đã là sinh viên trường thuốc rồi cơ đấy... sắp sửa ông Đốc nay mai. Còn anh, anh không học à ? Sao lại về chơi được ?

— Tôi thì nói làm gì !... học gì tôi. Tôi chỉ chuyên chầy về ập đi bắn, cưỡi ngựa và khi nào tôi thích đi chơi một nơi nào chẳng hạn thì không gì cản được tôi đi... Chả thế mà thầy tôi đã phải bảo « mày chỉ đóng vai đi chơi »... Đời thế là đẹp, phải không chị...

Nhưng chị chỉ cười !... Chị nhớn lên hồn nhiên ở nơi thôn dã như bông hoa trong nội cỏ thì sao

(1) Anh hai của tôi.

hiểu được những tâm hồn phức tạp ! Chị chỉ cười...

Cơm tối xong, hai chị em cùng tôi ra ngồi ngoài sân chơi. Chị nói chuyện vẫn có duyên, luôn luôn hoạt động tươi tròn. — Dưới ánh sáng trắng nhạt của trăng thu, chị có một vẻ đẹp thần tiên với bộ tóc dài buông xõa. Tôi kể những chuyện về tình thành cho chị nghe ; sau những đoạn mà chúng tôi cười vang trong đêm vắng, chị nói :

— Chuyện anh lạ và vui lắm mà... thật đấy !

— Thế à, thích nhỉ ?... Tôi đáp rồi vỗ ngực vui vẻ to giọng nói : « Đời tôi là một trận cười tròn tan. »

Chúng tôi vui chuyện cho tới khi sương lạnh xuống đã nhiều làm mờ mấy bông nhài xa xa. Tôi đi ngủ vui sướng với ý nghĩ mấy ngày sắp tới chắc sẽ tươi đẹp. Còn gì thích hơn là những ngày nghỉ không nghĩ gì cả, thản nhiên đợi những chuyện mà mình biết là sẽ vui.

Sáng hôm sau tôi dậy sớm trong lòng vui vẻ khoan khoái sau giấc ngủ một mạch thâu đêm. Tôi hát nghêu ngao mấy câu rồi hấp háy lệt sệt ra cửa sổ ngắp cùng hô hấp ít không khí trong sạch buổi sớm mai ; trời về sáng hơi lạnh, tôi phải xuýt xoa đưa hai tay soa mạnh vào người để lấy chút ấm áp. Gió nhẹ thổi lành lạnh,... có hương thơm thoảng theo : mùi hoa mộc ! mát

nhẹ xa vắng như mùi thơm thiên nhiên bộ tóc một cô gái. Tôi vội mở cửa bước ra: một cây mộc lá còn ướt sương buổi sớm rung rinh trong gió.. Tôi giơ tay ngắt một chùm hoa nhỏ đưa lên mũi: còn đâu! ngửi gần hương thơm đã mất cả vẻ nhẹ thoảng xa bay...Tôi nghĩ đến bộ tóc cô gái, « phải, có những vẻ đẹp ta không nắm được, có những hương thơm ta chỉ nhờ trận gió thổi lại! » — Tôi nghĩ miên man đến bộ tóc cô gái và tôi tự nhủ khẽ:

— Có lẽ những mối tình không thỏa mãn đẹp ở chỗ thoảng qua,... những hương thơm thoang thoảng thường hay bền chặt...

Có tiếng hót trong bay trên không làm tôi nhìn lên: một con chích chòe đậu trên mái cũ cất tiếng. Tôi ngây người đứng nghe, nghe giọng hót và cả tiếng gì lao xao nổi dậy trong lòng... Tôi biết không phải tôi mê tiếng hót; tiếng cu gáy đều đều còn kêu gọi tôi nhiều hơn, còn nhắc đến ngày nhỏ, những ngày hè ở ở nơi quê nhà. Tôi đứng lặng!... như đã từ một thời nào xa lắm,. cũng một buổi sớm êm nhẹ như buổi nay tôi đã đứng nghe tiếng hót bay trên mái cũ...

— Phải, chỉ tại cái mái cũ, cái mái ngói cũ...

Tôi đứng im chờ đợi. Chim hót chán bay đi, không một tiếng hót đáp lại, vạn vật như thản nhiên với tiếng đàn lòng. Riêng tôi thấy bùi ngùi thương xót; chim có ngờ đâu lòng tôi đã lên

tiếng.

— Mà lòng anh cũng đã lên tiếng nhưng đã có ai hay!

« Ai hay được, mỗi người một vũ trụ .. lòng ta như kẻ tha hương lạc giữa nơi rừng người xa lạ » Tôi nghĩ vẩn vơ rồi tự an ủi :

— Đã có ai hay,...họa chăng có thông có gió...

Và nhìn cành cây rì rào lay động, tôi rưng rưng mỉm cười như cám ơn người bạn đã hiểu lòng mình.

Mặt trời đã lên, chiếu sáng mấy hạt sương long lanh trên những sợi cỏ tóc tiên xanh tươi Tôi vội vàng bước ra đi tắm để khỏi phí mất chút thì giờ của một ngày xinh đẹp. Từ buồng tôi tới nhà tắm phải đi qua giữa hai ngôi nhà rộng thăm thẳm lát gạch lục giác tráng men, cột lim to hàng ôm mà nay vắng tanh, cửa đóng im phắc ; một bên là nhà thờ tổ, một bên là phòng tiếp khách. Ở giữa có những mái hiên chạy ngang nối liền ; đây đó tôi thấy ít chậu cảnh sơ sác, vài hòn non bộ trong hai cái bể con rêu bần, nước cạn vàng, lênh bênh nổi vài chiếc lá khô... chút di tích về những ngày oanh liệt của ông cha xưa kia. Những tấm cửa lim chạm nổi nay đã mốc meo loang lổ, vài chiếc khóa đồng cổ rỉ xanh. Ghé mắt nhòm qua khe cửa gian nhà thờ tôi chỉ thấy tối tăm và thoang thoảng mùi ẩm thấp lành lạnh bay ra. Phòng tiếp khách dài

rộng, chạm rồng phượng nay chẳng để làm gì hơn là để bụi bám ; những câu đối thiếp vàng đã chẳng ai đọc đến ! Đâu rồi những giọng ngâm sang sảng vang ngân, những điệp cười hống hách khi hơi men đã bốc !... Nay chỉ có tiếng chân tôi vang lên trong yên lặng. Trông đấy tôi thấy tất cả vẻ hoang tàn đổ nát, tất cả sự tang thương của một gia đình giàn sang trong lúc hết thời. — Từ ngày ông cha mất đi họa hoằn mới có một người khách sơ lạ, còn nọ hàng thân thích có ai đến cũng chỉ tiếp ở căn phòng thường ngồi chơi hàng ngày ; ở đấy có một cái sập một cái bàn, năm sáu cái ghế, hai cái tủ đựng trăm thức lặt vặt...

— Ở đấy tiện cái gần bếp nước...

Họ ăn cơm ở đấy, nói chuyện ở đấy và đánh tổ tôm cũng ở đấy nốt ! « Nhưng từ ngày trong bộ kiện tụng lẫn nhau cũng chẳng mấy ai về cửa ! » — bà mẹ nói thế một cách buồn tẻ — Có phải một chút hối hận một chút đẹp đẽ đã nổi dậy trong lòng những kẻ đã dám coi thường cả tình ruột thịt.

Ăn điểm tâm xong, tuy trời nắng, tôi cũng để đầu trần đi ra vườn... tôi thích đi như thế dưới nắng gió mùa thu !... Tôi vui sướng thấy cạnh nhà còn có một khoảng đất to trồng lẫn lộn nhiều thứ hoa tỏ ra đã có một bàn tay mềm rẻo chăm nom. Những bông hoa lay động muôn ánh

tươi đã bảo cho ta hay trong cảnh tiêu diệt của một cơ nghiệp cũng còn có một mầm sống : một cô gái đương thời măng trẻ. — Lang thang trong cặn vườn bát ngát những cây, ao, tôi muốn nhìn lại nơi đã chứng kiến và chôn giấu bao ngày đẹp để đối với tấm lòng bé dại xưa kia, tôi muốn tìm lại ít kỷ niệm, một ít vẻ đẹp mà tôi đã yêu quý một thời... khó quá ! khắp vườn cỏ mọc, cảnh vật cũng đã thec định cảnh một gia đình mà đổi thay ! — Tận cuối vườn rộng, thấy tôi đến, một đàn ngỗng sợ hãi kêu « cà kêu » inh ỏi chạy nhảy xuống ao làm tung tóe nước. Ao nguyên như cũ, dây còn vài bực đá mòn vẫn thản nhiên ngâm chân trong nước mơ màng có lẽ chưa quên tôi... Bỏ guốc, tôi bước xuống như ngày nào còn nhỏ... nhưng chân tôi đâu còn non nớt .. Tôi lê nước chậm chạp lên đùi gối. Đàn ngỗng đã không kêu nữa, con thì rỉa lông, con thì vươn cổ thản nhiên lềnh bềnh nổi... vài ba chiếc lông gió thổi trôi quanh co trên mặt nước thu trong khẽ gợn trước gió như những chiếc thuyền không lái. Tất cả êm nhẹ, và tôi cảm thấy lòng tôi cũng nhẹ như những chiếc lá tre khô lúc rơi trên mặt nước không tiếng. Tôi vẫn cúi mình trên nước rửa chân chậm chạp để hưởng cái mát êm đềm trong vẻ tĩnh mịch của bờ ao quê cũ. Nắng rung trên nước trong... nắng dịu qua kẽ lá và nhịp hồn tôi như cũng lắng xuống tuy trời gió nhiều.

Tôi đứng im hồi lâu nghe những quả xung chin đợi lúc ôm bồm rơi làm mặt nước rùng gợn vòng sóng,.. Tôi thích nghe tiếng gió kẽo kẹt trong khóm tre ngà ! Nước vẫn mát, gió qua vừa, và những cây cỏ thụ in Linh năm tháng vẫn ri rào than thầm trong cặn cỗi mặc đàn sáo bay về riu rit. Tiếng vui ca bay bổng trên cảnh hoang tàn sao lại ăn nhịp, có phải đây đã trở lại thành rừng xanh yêu quý của chim muông. Bâng khuâng tôi lững thững về. Tới vườn hoa tôi đứng lại... trong lúc tôi đang ngẩm mấy con ong bay về tìm mật dưới trời trong sáng thì chị ra, tay cầm một con dao nhỏ để cắt hoa ! Thấy tôi đang đứng thơ thẩn một mình, chị nhìn tôi mỉm cười dưới ánh mặt trời, tôi mỉm cười đáp lại. Cả hai không nói câu gì ; chúng tôi như còn e thẹn tuy tối trước đã cùng vui chuyện. Phải, tại bây giờ sáng quá, vả lại câu dẫn bao giờ, cũng khó, biết nói gì bây giờ !... bảy năm không gặp lại càng rụt rè lắm,— Tôi lơ đãng đưa tay rứt mấy chiếc lá yên lặng ngắm chị đi lại phơi phới giữa ngàn hoa như một cơn bướm lạ làm mấy sợi tóc phơ phất bay xuống má. Ý nghĩ không biết chị cắt hoa vì có tôi hay vẫn thường như thế đến luẩn quẩn trong cc. nhưng tôi cũng thấy sung sướng ! — Muốn phá sự yên lặng, tôi ngỏ ý khen chị khéo trồng hoa thì chị ngừng tay nhìn tôi rủ :

— Cắt xong ta đi chơi chợ đi...

Một lúc sau chị bước ra cũng tôi thủng thẳng đi về... được mấy bước chị giơ ôm hoa ra trước mặt tôi hỏi :

— Đẹp không ?

Tôi nhìn chị đáp :

— « Đẹp !... Đẹp lắm ! »... Chị đẹp thật, lúc bấy giờ mà chị ửng hồng. Không biết vì ánh hoa phản chiếu, hay vì gió thu, hay vì sung sướng, nhưng mắt chị sáng ngời như là tất cả ánh sáng trên vòm cây, lay động trước gió kia đã phản chiếu, vào đáy mắt chị. Tôi quay đi mỉm cười với ý nghĩ tôi đã mượn bó hoa để khen chị đẹp mà chị không biết — mà biết đâu chị chả biết — nhưng thấy tôi cười chị cũng cười hỏi :

— Anh cười gì thế anh Huân ?

— Tôi cười vì tôi vừa nghe đến những cái ngoắt ngoéo bí ẩn những cái bóng gió xa xôi ở đời... đẹp lắm, đẹp lắm !

Chả biết chị có nghe những lời tôi nói và có hiểu gì không. Tôi thấy chị thản nhiên đưa tay lên vuốt mấy sợi tóc mai mà ngọn gió cứ vô tình chòng ghẹo. Muốn đưa sang chuyện khác tôi liền giữ chị lại rồi vạch ôm hoa đưa tay chọn một bông xinh thắm, màu tím ngắt,... tôi yêu cái màu tím ấy quá, tôi giơ lên cao rồi giơ ra xa ngắm.. Thấy thế chị cười trêu :

— Đẹp lắm rồi... mang về mà tặng cô bạn...

Tôi cười nhìn chị... Lúc ấy bao loài chim cũng đàn sáo mun vẫn nhộn nhàng rin rít trong những ngọn cây xa... vạn vật như tưng bừng rộn rịp đón tôi về. Câu chuyện giữa chúng tôi đã dần dần trở nên thân mật. Trong khi chị cắm hoa vào bình, tôi rót ít nước lã vào cái cốc rồi mau mau trở về buồng đặt trên bàn. Bông hoa như có hồn, tôi nâng hoa nhỏ giữa hai bàn tay say sưa như ngắm người yêu dấu... Màu thắm làm tôi xúc động. Tôi thấy tôi yêu như khi ta gặp người đẹp qua đường mà ta đứng lại trông theo — nhạc hồn tôi lên tiếng bất chừng — trông quanh biết không có ai, tôi sẽ đưa tay vuốt ve cánh mượt mỉm cười ! Đã có tiếng chị gọi ngoài sân làm tôi vội chạy ra ; chị đứng tươi cười nói :

— Ta đi chứ..

Đầu đội một chiếc nón nhẹ, chị bận quần áo toàn trắng mà ngọn gió lẳng lơ thổi bạt về một phía ửng hồng lên tấm thân dẻo dặn... Gió thổi mạnh... tóc tôi xõa cả xuống trán...

Lúc đi qua căn vườn, từ cây hoàng lan một chiếc lá vàng từ từ lượn xuống nằm trên mặt đất giải đầy bóng nắng lay động, tôi cúi nhặt mân mê trong tay lơ đãng. Ra đến ngoài cổng, trên con đường quê nhiều người gồng gánh cùng đi về một phía như chúng tôi, tiếng cười

nói huyên não trong không; những tà áo nâu non lại non hơn vì ánh mặt trời phất phơ trên nền lúa xanh, nhưng đẹp nhất là tà ác phin trắng của chị, sáng lên dưới ánh nắng thu, gió đánh bại tung nhiều lúc quấn cả lấy chân tôi... và gió thổi, một tay chị phải giữ lấy quai nón cùng tôi vui cười rồn chuyện trên con đường quê. Có một lúc chúng tôi rẽ xuống lối tắt theo bờ ruộng. Chị cầm nón đập chơi vào những bông lúa nghe rào rào làm chàu chếo lũ lượt tản mác bay, đậu cả lên áo, lên mặt...

Gió lúc lúc tới thổi rạp những mảnh ruộng lúa ba giăng như sóng lượn, trong gió có cả mùi cốm thơm... và gió không quên mang theo giọng hát ví vẫn đo của mấy cô thợ làm cỏ ngoài xa...

Chị có thấy vạt áo trắng phất bay trước gió thơm mùi lá lúa thế này là đẹp không?...

...Miệng hé tươi, chị mơ màng không giả nhời. giữa lúc ấy có mấy người con gái cào cỏ ruộng bên đường nhìn chúng tôi rồi khúc khích cười làm trong một giây tôi tưởng đến những đôi vợ chồng son vui thú. Chợt tôi hỏi:

— Chị có thích giọng hát ru em không?

— Có, thích vừa thôi...

— Sao lại « vừa thôi » ? Tôi thì tôi thích lắm, tôi mê nữa... cũng như giọng hát ví kia, thật là hay bỏng. Tôi thường gọi những giọng đó là hồn

quê hương chị ạ, tôi không chán nghe, tôi thích hơn cả những bài hát tây phương kia nữa. Nếu có mang khắp những bài hát trong hoàn cầu này đổi lấy giọng hát em của ta, tôi cũng không đổi! Lắm lúc tôi đâm ghét những cô con gái ở tỉnh thành quá: họ chỉ biết hát tây thôi. Khi hỏi đến những giọng hồn nước giang sơn gấm vóc của mình thì họ thản nhiên không biết, cũng như họ chưa bao giờ biết đến những cái đẹp cái hay của mình... Có thể thế được không nhỉ!...

Tôi cau mày lại rồi chậm rãi tiếp:

— Tôi chỉ sợ một ngày kia trên những chuyến đò người ta chỉ còn nghe thấy những bài hát ta theo điệu tây thôi, chắc lúc ấy tôi sẽ nhớ giọng xầm như nhớ giọng người bạn tâm sự cũ... Nhưng không! không, giọng xầm không thể chết được, trong đó đã có một tiếng gọi, một linh hồn... mỗi lần nghe chị có phải như thấy nhớ lại cả một thời nào ấy không. Tuy chẳng là thời nào. Nếu thật giọng đó phải chết thì tôi xin Trời cho tôi chết trước, chết giữa thời đẹp để như chiếc lá này.... Chị trông mà xem, màu vàng của nó đẹp quá! Có thể có được màu vàng đẹp đến bực này cơ à... vô cùng!...

Say sưa, tôi đứng lại giơ chiếc lá hoàng lan lên ánh mặt trời:

— Này chị trông, màu vàng mà tươi sáng mát dịu đến thế này là cùng... như có chứa một về

gì tình tứ lắm ở trong thì phải. Trời! tôi tả làm sao được? Có ngọc vàng không chị nhỉ, tôi dám chắc các họa sĩ có mê mải tìm đến chết cũng chỉ thất vọng mà thôi. Khi nào tìm được một màu trong sáng như thế này!... Phải có giời chỉ có...

Tôi đang định nói nữa, nhưng thấy chị mỉm cười nhìn vào tận đáy mắt tôi một cách ngạc nhiên làm tôi im bặt:

— Anh Huấn say rượu đấy à, ta đi đi thôi chứ...

Thủng thẳng đưa bước cạnh chị, nhíu mắt lại vì ánh sáng, tôi nhìn những đám mây bạc nhanh nhanh bay phớt qua trời xanh.

— Chị có thấy hôm nay trời đẹp không?

Tôi vừa nói vừa hít không khí đầy ngực như muốn thu hết cả thanh sắc của mùa thu vào trong đôi phổi... Như chưa đủ hả, tôi vừa cởi áo vừa nói tiếp:

— Tôi phải cởi trần ra mới được... Một ngày vàng ngọc! Ừ, trời xanh như ngọc, nắng vàng mây trắng, gió thơm giọng hát, lúa tươi đồng rộng... Trời ơi, còn gì nữa mà tôi chẳng say... Mà cái phút ta đứng lại đó lại càng ít lắm... Ồ! giá tôi là một họa sĩ kiêm văn sĩ đại tài tôi sẽ ghi lấy cảnh này, thích quá...

Và ngoảnh nhìn vào mắt chị, tôi nói tiếp:

« Thích nhỉ, nếu tôi nói một mùi khói rơm bắc bắc đôi khi cũng khêu gợi tôi nhiều thì chị có tin không?... Có lẽ tại chị sống ở nhà quê, chị

quen sống giữa những cảnh đẹp đơn giản ấy rồi nên chị không thấy nó đẹp đấy thôi... Cũng như những người nhà quê nuôi tằm ấy mà, họ có nghĩ đâu đến cảnh phơi kén lơ ngoài nắng là đẹp; chắc họ chỉ thấy nó đẹp quá giá tiền,... Làm thế nào cho họ thấy được nó đẹp chỉ vì màu vàng óng ánh của nó ?...

Và thấy mấy sợi tóc mai của chị phất phơ trong ánh nắng, tôi đã xuýt buột mồm :

— Tóc em như những sợi tơ...

May mà tôi hãm kịp. Thấy tôi ngừng nói, đôi lông mày chị hơi đưa lên, chị vẫn nhìn về phía trước mặt xa xa, cất tiếng sẽ hỏi :

— Anh Huân chưa hết say à ?

Nhưng đương mải theo một ý nghĩ khác nên tôi nhìn chân trời đăm đăm không giả nhời. Một lát chợt tôi quay sang bảo chị :

— Tôi phải lấy vợ chị ạ. Tôi vừa có ý nghĩ ấy...

Chị bật cười khẽ kêu :

— Trời ơi ! bây giờ thì không phải là say nữa mà là điên. Huấn điên rồi mà chưa biết đấy thôi.

— Thế à, chị có thích điên không ?

Chị yên lặng mỉm cười. Nắng vừa ấm ... Sau một lát im lịm tôi đưa tay rứt một lá lúa vơ vẩn nói :

— Tự nhiên tôi thấy tôi thương những kẻ

không điên : họ nghèo quá !

Từ đó đến chợ tôi còn nói nhiều, nhưng lúc về thì những quà bánh làm tôi ít nói. Chả mấy lúc đã về đến nhà. Vì nắng banh quá gắt làm hơi mệt nên lúc đến trong trong vườn, chúng tôi đứng nghỉ lại trong bóng mát dưới gốc cây : chị bỏ chiếc nón ra phe phẩy quạt mấy cái,.. Gió vẫn hiu hiu thổi... Nhưng rồi có một lúc mắt như mơ màng, tự nhiên chị nói sẽ :

— Hoa hoàng lan đã thơm.

...Một câu chẳng có gì nhưng tôi thấy xa vắng xôn xao như những giây đàn trong tôi đã bị gẩy lên tiếng... Đôi khi lên tiếng bởi những cái không đâu. Tôi ngước mắt nhìn lên thì ra vô tình chúng tôi đã đứng lại dưới gốc hoàng lan cành mềm rủ... Tôi đứng lặng như thế một lúc để cố hưởng một cái gì êm ái không nắm được, một sung sướng man mác không tên mà tôi biết chỉ qua trong giây lát...

— Sao bây giờ chị mới thấy nó thơm ?

Chị nhìn tôi ngạc nhiên sau câu hỏi mà chị cho là vô lý, nhưng riêng tôi tôi thấy nó không vô lý vì trong thâm tâm tôi đã cho đó là ảnh hưởng đầu tiên của những lời nói của tôi : chị đã bắt đầu biết hưởng vẻ đẹp giản dị của đời ! Vui đùa tôi cười bảo :

— Say mà cũng truyền nhiễm nhỉ... Lạ lắm, lạ lắm !

... Rồi ngước mắt nhìn ánh nắng rung rinh trong lá cây tôi mỉm cười nói tiếp :

— Trời này ai mà không say ?

* * *

Ngủ trưa một mạch đến quãng gần bốn giờ chiều mới dậy, tôi được chị cho ăn bánh khúc.

— « Vì anh thích »... Chị nói thế. Thì ra chị vẫn nhớ là tôi thích cái bánh quý hóa đó. Lúc chị đưa cái bánh thơm tho trên có dính mấy hột sôi trắng, tôi đùa phụng phịu làm nũng :

— Không ! Cái này bé lắm, tôi ăn cái to kia cơ... không !

... Làm chị bật cười :

— « Thì đây ! »... Rồi em chị cùng mẹ cũng cười theo vui sướng về lối đùa nghịch trảo trợn của « các cậu học trò bây giờ ». Thấy thế nên lúc cắn chiếc bánh nóng hổi như nhai một cách ngồm ngoàm tôi sung sướng nghịch ngợm kêu :

— « Hạnh phúc ! hạnh phúc đây rồi, hạnh phúc béo ngậy mà lại ăn được, thế mà nhiều người không biết cứ đi tìm ở đâu đâu »... Tất cả lại cười lớn. . . Và ba mẹ con vui chuyện cùng tôi trong khi ăn. Có một lần chị hỏi :

— Ngon không ?

Tôi mỉm cười đáp ;

— Ngon lắm. . . ngon vì gió. . .

Chị mở to mắt nhìn mẹ, nhìn tôi, ngạc nhiên. Tôi chợt nghĩ đến những cái kẹo nho nhỏ gói lá chuối khô thành từng thỏi mười miếng của tỉnh Hà-đông. Ngon quá, ròn tan ! Nhiều người cứ gọi là kẹo vừng. Nhưng một hôm thấy một người ở tỉnh ấy gọi là « kẹo hoa cỏ », từ đấy tôi cứ gọi là kẹo hoa cỏ. Chẳng biết có phải làm bằng hoa cỏ thực không, nhưng nghe thế tôi thấy đẹp hơn và vì thế ngon hơn...

— Người ta sống vì tưởng tượng cả mà, chị nghe tên lúa « ba giăng » chị có thấy thích không... Chứ tôi mỗi lần nghe, tôi thấy sướng lắm ! mát rợi như trong đó có gió của đồng núi một đêm trăng...

— « Ăn nữa đi chứ ». Bà mẹ giục tôi, rồi bà nói chuyện này sang chuyện khác, hỏi thăm từ người này nhảy sang người kia. Khi câu chuyện đã đến lúc tàn, khi trời đã trở về chiều, khi những con sẻ đã chép chép bay về tổ quanh mái nhà, bà mẹ đâm ra buồn rầu than phiền cùng tôi :

— Từ ngày kiện tụng nhau, bây giờ họ hàng ngày giỗ ngày tết cũng chẳng ai về nữa... Chả còn đâu những ngày anh em chị em quây quần vui vẻ như ngày xưa !

Quá xúc động bà ngừng lại đưa tay cời miếng trầu trong cháp, rồi một lát sau với một giọng

đã rè rè nước mắt bà nói tiếp :

— Có anh về chơi thế này là quý... Từ ngày ông nhà tôi mất đi ở đây buồn lắm... Sống thì sống chứ còn gì là vui nữa đâu.

Không cầm được nữa, bà đưa vạt áo lên chấm mấy giọt lệ, không khí im lặng nặng nề,... Thế mà đàn sẻ vẫn hỗn xược ríu rít trên mái. Trong một thoáng tôi nhận thấy tất cả sự buồn nản người đàn bà góa sống trong biệt thự rộng rãi, một căn nhà vắng tanh không có lấy một tiếng giầy của người đàn ông. Tôi đăm đăm nhìn ra vườn trong khi tất cả ngồi im không dám nhìn nhau. Một lúc sau, tôi đứng dậy rủ chị ra vườn. Trời đã về chiều, một ít nắng vàng nhạt trải trên vườn hoang ; trời rộng cao vút... Nhưng trong lòng chúng tôi đã có một đám mây u ám. Gió nhẹ thổi ánh nắng tắt dần, đăm bảy con chào mào vội vã bay về tìm chỗ ngủ trong ngọn si dâm tối... Và những ý nghĩ hắc ám cũng đến vấn vương trí tôi như mấy con bọ dừa đang chập chờn bay trên ngọn cây bàng. Tiếng gì vang động chiều tàn, tiếng côn trùng rên rỉ hay nhạc chiều thu vang dậy âm thầm ! ... Tôi cảm nghe biệt ly quanh quất... và tiếng dế như kêu « về ! về ! » giục giã... Chúng tôi im lìm cùng nhau đi trên con đường nhỏ lát gạch chạy ngoắt ngoéo quanh các cây cổ thụ u uất. Thấy yên lặng mãi đã khó thở, tôi mới hỏi một câu

cho có chuyện :

— Sao đường đề rêu bần thế này ? Nhỡ ngã thì khốn !

Thẫn thờ chị đáp :

— Còn ai ra đến đây làm gì nữa mà ngã.

Lại không biết nói gì. Tôi lững thững cùng chị đưa bước trong vườn vắng. Riêng tôi thấy lòng bối rối buồn, không phải vì thương ai nhưng vì tiếc một ngay đẹp đã không hoàn toàn. Đáng buồn cho tôi đã có một tâm hồn chỉ mê những cái tuyệt mỹ. Một ngày dầu đẹp đến đâu mà không hoàn toàn cũng bằng vứt đi, cũng không khác gì bản đàn du dương mà nhà tài tử đã chơi sai một điệu...

— Thượng Đế ! phú làm chi cho tôi một tâm hồn rạng động, phú làm chi để tôi phải mang những nỗi buồn không đâu ! ...

Ăn cơm tối xong tôi vội về buồng để tìm một ít yên ổn, một chút tình tưởng tượng bên cạnh bông hoa trong khi khắp nơi đều thấy tan nát chia ly... Nhưng trời đã chẳng chiều tôi: trong cốc, hoa đã héo tàn, — chỉ tại tôi, chỉ tại tôi thôi, trong lúc vội cắm hoa vào cốc đã để cuống hoa chẳng tới được nước trong, — chỉ tại tôi đã mang cái vui hão đến để gợi nỗi buồn cho gia đình này, và cho cả tôi.

— « Ta có nên ở đây nữa không... Phải, ta đến đây để vui chơi chứ đâu có phải để nghe

điệu buồn thương. Không! Không!» Tôi lắc đầu như sua đuổi một hình ảnh đen tối — và không muốn trông cảnh tàn chết, tôi bèn mang bông hoa ném ra ngoài cửa sổ rồi tắt đèn vào nằm trong bóng tối nghĩ ngợi liên miên rất khuya. Trời về đêm đã lạnh,. tôi còn nằm đếm từng tiếng gà gáy xa xa, từng tiếng chó sủa quạnh bên làng... Mệt quá tôi thiếp đi lúc nào không biết.

Tôi tỉnh dậy vào lúc trời lạnh về sáng. Bên ngoài cửa sổ một vừng trăng hơi méo, vàng kệch, lạnh lẽo sắp lặn sau bờ tre thấp. Chờ cho đến lờ mờ sáng, tôi dậy khẽ bảo người nhà đi gọi một chiếc xe tay. Và lúc ăn điểm tâm xong tôi ngỏ ý xin về thì bà mẹ ngơ ngác hỏi :

— Về làm gì thế ? .. Ở chơi đã, mấy khi đã về chơi .

Tôi cúi đầu yên lặng mân mê chiếc mũ trong tay, một lúc sau tôi ngửng lên :

— Thôi xin phép bà cho về, con còn có chút việc, xin để khi khác rồi sẽ xin xuống ở chơi lâu..

Biết giữ không được, bà cười bảo :

— Tại ở đây nhà quê không vui chứ gì...

Sau khi tôi chào bà mẹ thì chị nói :

— Để tôi tiễn anh Huân ra cổng.

Không ai nói một lời, chúng tôi lững thững trên con đường nhỏ trong vườn...Lúc đến bên gốc hoàng lan tôi đứng lại nhìn lên nói :

— Hoa hoàng lan...

—Phải, hoa hoàng lan...Chị nhắc lại nhẹ như một hơi thở. Lúc ấy trời mát mẻ hứa hẹn một ngày tươi sáng...Ánh nắng vàng chiếu qua kẽ lá...Nhưng bớt đẹp với lòng tôi.Chia rẽ thì mấy khi đã vui, nhưng tôi tự nghĩ không nên mang cái vui chốc lát đến làm huyên náo căn biệt thự này làm gì.

— Không nên, chỗ ta không phải ở đây mà...

Tôi còn nhớ những tiếng giầy của tôi đã vang lên một cách trơ trẽn, lạc lõng trong ngôi nhà âm thầm như đó không phải là chỗ của nó.

— Ta đã lạc đến đây một ngày thế cũng đã quá lắm rồi...

Muốn phá cái yên lặng nặng nề ra đến cổng tôi vội hẹn cùng chị một ngày khác sẽ về chơi.

— Tôi sẽ ở lâu hơn...

Lúc anh xe bắt đầu bước chị nói theo buồn rầu trách móc :

— Thế mà bảo ở chơi những năm ngày. Nhuận điên thật rồi mà.

Tôi ái ngại nhìn chị với nụ cười khô héo rồi vội ngoảnh đi chóp mau...

Khi xe đã đi được vài chục bước, tôi ngoảnh lại còn thấy chị đứng trông theo...Tà áo phất bay trong nắng dịu buổi sáng như vẫy tôi trở lại... Tôi vội giơ mũ lên vẫy mấy cái thì bóng chị đã khuất sau lũy tre xanh.

Tôi ra đi bàng hoàng như vừa thoát khỏi một nơi ẩm thấp tối tăm ; lòng tôi không chút vương vấn... Họa chăng chỉ những tiếng của tôi còn vang lại trên gạch lục giác trắng men sặc sỡ trong căn nhà yên lặng.

Cho đến nay đã đến mùa thu. Sáng nay gió thổi... Biết đâu dưới chân trời chả có người mong trở về cùng gió lạnh, đem lại một chút vui xa.

16-10-42

MỘT KIẾP SỐNG

Tặng bạn Bảng, một tâm hồn phóng đãng song đẹp hoang dại như bông lan rừng.

Một hôm tôi trở lại ấp Trung-dã, cái ấp mà cha mẹ tôi đã bán cho một người quen sáu năm trước đây. Ấp đó ở cách phủ Đa cũ độ hơn một cây số, nên chiều đến tôi thủng thẳng đi bộ ra phủ để xem lại cảnh cũ, và hi vọng may ra có gặp một người quen nào chăng.

Tôi vào trường học thì ông giáo Đoan ở đấy đã đổi đi nơi khác từ lâu; nhà ông Thịnh cân gạo sầm uất năm xưa nay cũng để cho người khác thuê ở bằn thỉu. Phủ Đa cũ nay đã trở nên cảnh tàn chết! Từ ngày nhà nước nắn thẳng con đường cho chạy ra ngoài, và nhất là từ ngày phủ thiên đi cách xa đấy bảy cây số thì đời sống ở đó tàn dần, ô-tô hàng cũng đi con đường mới, không qua đấy nữa.

Lúc đi ngang qua nhà giây thép, trông thấy cây cối um tùm, tự nhiên tôi sực nhớ còn ông Kình : ông làm chủ nhà giây thép ở đấy. Có quen với thầy tôi, nhưng vui tính một cách đơn sơ vả lại tâm tính ông cũng giản dị nên ông vẫn ưa nói đùa phiếm với chúng tôi ngày tôi còn nhỏ. Tôi vội đi vào tuy trong tâm cũng đoán trước là ông đã đổi đi nơi khác rồi. Đến gần lối vào cổng, tôi hỏi một nhà thợ may mới biết là ông vẫn còn ở đây. Tôi liền đi vào ; tới sân vắng, một con chó choàng tỉnh dậy nổ oẳi sủa ; tôi thấy người thoáng qua bức mành dưới nhà ngang... Tất cả im lìm như không cần để ý đến người vào. Tôi mới nghe thấy một giọng nói quen quen từ nhà trên vọng ra : « u em ra xem ai hỏi gì mà chó cắn thế ? »... Sau khi tôi ngỏ ý muốn hỏi «ông chủ» thì một lát sau mới thấy ông Kình chậm chạp vén cái mảnh mành bước ra hiên ; ông mặc quần áo trắng dài, gương mặt đã già dặn hơn trước một ít. Tôi cúi chào... Mặc dầu là chào lại tôi, ông Kình cũng thản nhiên hỏi :

— Ông là ai xin ông cho biết..,ông có việc gì...

Tôi cười đáp ;

— Ông không nhận ra được tôi à, tôi là Huân đây mà, Huân con ông T... Đỗ-đình T...

Lúc ấy ông Kình như sực tỉnh, mắt ông mở to, miệng há hốc kêu « à » một tiếng rồi bước

xuống cười vui vẻ đưa cả hai tay bắt tay tôi rất mạnh :

— Thế mà tôi cứ ngỡ là ai. . . cậu nhớn quá rồi, phải, nhớn lắm. . . vào chơi, vào chơi quý hóa quá. . .

. . . Rồi ông quay ra gọi người nhà pha nước, ông cười nói luôn miệng cùng hỏi thăm về cha mẹ tôi. Lúc người vợ đi thoáng qua trong buồng ông vội gọi ra :

— Này nhà này, có cậu Huân lên chơi đấy. . . cậu Huân con quan chủ Đỗ ấy mà. . . Gớm, bây giờ nhớn thế rồi cơ đấy. . .Mới ngày nào ra chơi đây còn đề đầu trọc.

Hai vợ chồng vui vẻ cười nói ngắm tôi lạ lùng rồi họ khen tôi nhớn, rồi họ suýt soa :

— Mới ngày nào. . . mới ngày nào.

. . . Khổ là tôi lại phải giả nhời bà vợ về sức khỏe và công việc của thầy mẹ tôi một lần nữa.

Có một lúc chuông điện thoại rền kêu làm ông Kình vội đi sang buồng bên , bà vợ thì đã xuống bếp hay đi đâu không biết. Ngồi lại một mình tôi đưa mắt ngắm quanh. Nhà bưu điện nhỏ chia làm ba buồng hẹp. Buồng ngoài là phòng làm việc, buồng trong là chỗ gia đình ông Kình ở, chỉ có buồng giữa mà tôi đang ngồi là hẹp nhất, ở đấy kê một chiếc bàn con và bốn cái ghế để tiếp khách; và lại có một cái ghế ngựa mà tôi chắc buổi tối để các trẻ ngủ vì tôi thấy trên tường có

lủng lẳng mấy sợi giây gai để sâu lao mãn. Ngồi không cũng chán, tôi bèn đứng dậy đến nhìn vào một cái khung kính to trong giấn đặc bao nhiêu là ảnh cũ kỹ đã ngả ra màu vàng cùng lấm tấm trắng, cái khung mà tôi đã thấy vẫn treo ở đó sáu năm trước đây. Vừa lúc ấy ông Kình đến tiếp tôi. Trong khi nói chuyện thỉnh thoảng ông lại đưa tay với cái điếu kéo một hơi dài mơ màng... Nhưng có một lúc tiếng trẻ khóc ở buồng bên làm chúng tôi phải lớn tiếng nói chuyện. Vì buồng nhà bưu điện quá nóng nên ông bảo :

— Ta ra ngoài sân ngồi nói chuyện thoáng hơn

Trong gió mát ban chiều, hai chúng tôi ngồi uống nước nói chuyện bâng quơ cùng thảnh thơi nghe sáo diều. Lúc lúc ông Kình lại luồn tay vào trong áo gãi ngực, gãi nách có vẻ khoan khoái lắm. Những lúc ấy mắt ông lim dim, miệng hơi há, mặt ông đực ra một cách sung sướng và có khi hứng, ông hóp cả ngực lại rồi luồn bàn tay vào mãi tận bắp tay bên kia gãi vơ vẩn : tôi nghiệm ra thường thường sau những cơn gãi yên lặng khoái trá đó, ông Kình hay vui tính pha trò.

— Thế nào, cậu đã chấm món nào chưa, con trai nhớn rồi, lấy vợ đi thì vừa chứ...

— Thưa ông, kể thì cũng định thế đấy ạ...

Tôi vui cười đáp, rồi quay ra nghĩ vẩn vơ thì

ông Kinh đã đưa tay với cái điếu để trên ghế bên cạnh, uốn chiếc xe cong xuống, đánh diêm kéo một hơi dài, đoạn ông ngẩn mặt ra thở... Nhưng rồi như chợt tỉnh mộng, miệng hãy còn ỏa khói, ông quay nhìn tôi nói :

— Hút thuốc, hút chơi một điếu.

Tôi ngỏ ý không biết hút thì ông đùa cười bảo :

— Quốc hồn quốc túy mà không biết, thế này thì hỏng mất... À hay ăn na, na chín cây, của nhà giồng mà, phải, tốt lắm...

Không để tôi giả nhời, ông ngoảnh gọi :

— Này nhà, bảo mang ra đây mấy quả na... Chọn hạng nhất ấy, quý khách cơ mà gì...

Trong lúc chúng tôi đang vừa ăn vừa vui cười về câu chuyện « cây nhà lá vườn » thì một cậu bé con chạy ra đòi bố cho ăn na. Ông Kinh quay ra vui vẻ gắt :

— Cái thằng này, chỉ bỗn thôi nào !

Rồi ông ngoảnh lại tươi cười bảo tôi :

— Cháu đấy cậu ạ. Cháu tham ăn lắm.

Ông vừa nói vừa bẻ đưa cho con nửa quả na :

— Thôi đây, cầm lấy đi vào !

Hai chúng tôi ngồi nhìn cậu bé vui thú chạy đi.

— Thưa ông, cậu em lên mấy rồi ạ ?...

— Cháu lên bảy... Tôi đang định trù tính cho

cháu ra Hà-nội học đấy cậu ạ, cậu tính thế có phải không. Chứ học ở nhà quê nó mụ đi mất... trẻ ở tỉnh xem ra vẫn tinh ranh.

Nghe nói thằng bé lên bảy, tôi chợt nhớ đến trước kia bà Kinh để được đứa con nào là chết đứa ấy, không thể nào nuôi được lâu, nên đến khi để đứa bé này, bà phải đến nhà tôi xin một cái áo trẻ con cho nó mặc lấy khước... «Thế mà đã lên bảy». Tôi nghĩ xong quay sang hỏi :

— Ông đã ở đây được bao nhiêu năm rồi ạ ?

Sau khi kéo một hơi thuốc lào, ông Kinh vừa thở khói vừa bấm đốt ngón tay đếm, đoạn ông mở tơ mắt ngạc nhiên kêu :

— Mười lăm năm rồi cơ đấy !... À thật à ? ôi, thì giờ chạy chóng thật !... Mới độ nào tôi đến đây cậu hãy còn bé lắm... cứ thường hay đánh cái vòng chạy chơi...

Ngừng một tị, ông đưa mắt nhìn cảnh vật quá quen, rồi lờ mờ nhếch mép mỉm cười tiếp :

— Ở đây độc ấy xơ xác có gì đâu. Những cây này là do tay tôi giồng cả đấy mà, kể trông cũng gọn mắt đấy chứ.

Trông những cây đã già dặn nứt nở tôi thấy nản quá. Mười lăm năm sống ở một phủ nhỏ, kéo một đời làm việc đều hòa, bận không ra bận ! Tôi nhìn ông hỏi :

— Sao ông không tính làm việc khác, ở đây mãi chán chết.

Mắt vừa hấp háy chớp chớp, tay vừa luồn vào áo trong gãi bả vai, ông co gập người lại đáp :

— Cậu nói cũng phải, ở đây chán thật, nhưng cậu tính tôi còn làm gì bây giờ ! Ngày xưa tôi cũng tính may quần áo tây mặc đi chơi chỗ này chỗ kia cơ đấy... Nhưng nay đã năm con rồi, cậu bảo còn gì... cứ sòn sòn năm một, bây giờ muốn hãm cũng chẳng được... Còn phải lo cho chúng nó đủ ăn đủ mặc...

Vừa lúc ấy chuông điện thoại lại leng keng kêu làm, ông Kình bỏ giở câu chuyện chạy vội vào.

Tôi ngồi nhìn ít cây na vun sới cạnh vại nước, trước căn bếp khói đang nặng nề chui ra mái rạ mà lắc đầu cho đời sống chôn chân ở đấy... Mười lăm năm trông làn khói ấy và vun sới mấy cây ấy thì chịu sao cho được ! Một lúc sau ông Kình ra lắc đầu than :

— Điện thoại gọi suốt ngày, bây giờ chủ nhật cũng phải làm việc mới chết chứ. Không được đi đâu !... Ấy lắm khi ngồi nhà suốt buổi thì chả có việc gì đâu, thế mà hễ cứ động bước chân ra đến cổng là y như có chuông. Bạn bè cũng phải bỏ mặc cả, mấy lại có ra đến phố cũng thấp thỏm lo ở nhà có chuông điện thoại thì cậu bảo còn nói chuyện gì cho vui được ! Cái chuông giết người !

Ông vừa nói xong đã lại vớ cái điếu hút luôn

rồi cười để lộ một hàm răng hơi vầu vàng khè vì khói thuốc...

— Ấy ở đây chỉ có cái điếu là tri kỷ, người bạn tâm sự của tôi đây cậu ạ... Ngày xưa tôi cũng như cậu, tôi không biết hút thuốc lào... nhưng ở đây, những phút buồn...

Mắt chớp nặng nề như buồn ngủ, ông ngừng lại ngả lưng trên ghế sich đu mơ màng một lát. Gió chiều êm nhẹ mơn ru, văng vẳng đưa lại tiếng sáo diều quê... Nhưng đoạn rồi như chợt tỉnh, ông đột ngột nhổm dậy nhìn tôi nói tiếp :

— À, hay ở lại ăn cơm, để bảo bắt gà, nhà có sẵn... Cơm xoàng thôi mà !

Tôi vội cười :

— Thôi xin vô phép ông cho...

Chưa để nói hết câu, ông Kình đã thân mật cười pha trò :

— Vẽ, ở lại đánh một bữa cho vui, «gà cây nhà lá vườn» ấy mà...

Nhân thể tôi cười xòa đứng dậy nói :

— Thôi xin ông cho để khi khác... Ông cho phép về kẻo đã gần tối, xin ông nói giúp tôi có lời kính chào bà.

Trong lúc tiễn tôi ra cổng, ông Kình lại luồn bàn tay vớ vẩn đưa trong nách và mắt lại chớp lia lịa, miệng há hốc ...

Đoán ông này lại sắp nói pha trò gì đây. Vừa nghĩ thế tôi vừa giơ tay bắt tay từ biệt, nhưng

còn bận gãi, ông Kình yên lặng đưa tay trái cho ôi bắt, mặt vẫn ngây đờ như mải theo một hình ảnh đâu đâu.

Lúc tôi đi đã được mươi bước thì quả nhiên có tiếng ông Kình vui vẻ nói theo :

— Hôm nào lên chơi nữa nhá... Lên mà tập hút thuốc lào chứ...

« Lên mà tập hút !... » — Ra đến ngoài đường cái, tôi còn mỉm cười nghĩ tới câu « ngày xưa tôi cũng như cậu, tôi không biết hút thuốc lào !»

Lững thững tôi đi tắt qua đồi bãi về cho gần ; trông những cỏ bạc gió hiu hiu thổi, tôi thấy rộng rãi...

— Ít ra đời cũng phải khoáng đạt như cỏ đồi mới được chứ, cũng may mà đời ta không là cây na vun sới, ám khói, ngày ngày sống bên vại nước ướt át...

Tôi còn nhớ sáu năm trước đây đã có lần tôi nghe thấy ông Kình nói điều mà ông cho là đẹp nhất và ông mong ước nhất là chiều chiều được mặc một bộ quần áo bi-gia-ma lụa, chân đi đôi dép dừa, thung thăng bách bộ đi dong chơi mát. Tôi lắc đầu với điều mong ước quá ít ấy... Mộng đơn sơ của các cô gái quê mong có cái thắt lưng hồ thủy với chiếc váy sồi !... Phải, tội không nên lạ thấy đời kẻ có những hoài vọng đơn giản ấy cứ già dần đi như cây na trước bếp để rồi tiêu diệt một cách chắc chắn trong một phố phủ xưa kia.

DUYÊN SỐ

Hàng đàn con bọ nhỏ xạnh như ngọc cánh có chấm đen, trông như những con ve sầu tí hon thấp thoáng bay quanh ngọn đèn măng sông sáng dịu. Giao nghĩ không biết chúng ở đâu bay vào mà nhiều thế, có lẽ từ ngoài cánh đồng, trên đồi cỏ quanh nhà... Lơ đãng Giao đưa tay giết mấy con chơi... Tuyền ngừng thêu nghiêng đầu đưa cái kim vuốt vào trong tóc để lấy đầu trơn cười bảo :

— Sao anh ác thế ?

— Thôi vậy, nhưng cô hiền quá thì có...

Tuyền mỉm cười cúi xuống yên lặng đưa kim. Ngồi trong Tuyền cặm cụi thêu mấy con chim trên vuông vải, Giao thấy thinh thích. Hình ảnh êm ái như lòng anh nhẹ nhàng. Trong tĩnh mịch của đêm quê, ngồi xem một thiếu nữ thêu thùa dưới ánh đèn, Giao thấy đấy là một cảnh hạnh phúc bình yên gia đình mà bất ngờ anh được

hưởng... Vô cố Giao mỉm cười, hồn chàng đang lao xao vui như cây thu gieo trước gió lạnh. Hình Tuyền ngồi nghiêng, in lên nền chiếc câu đối chữ hán treo trên tường xa xa làm Giao thấy như là mình đang sống lại một cảnh nào xưa cũ: trong lúc bất ngờ một vài chữ nho cồ đã nhắc anh nhớ tới người chị mà nay đã đi lấy chồng xa. Mơ màng, Giao thấy lại thời mình lên sáu, lên bảy hay ngồi xem chị cườm những bông hoa tươi màu hoặc con bướm rực rỡ trên đôi miếng nhung nho nhỏ để làm mũi giầy ; những hột cườm to quá hay không vừa ý, chị dều cho Giao, rồi chị lại lấy chỉ thêu xâu vào thành từng chuỗi ; những chuỗi hạt xanh đo đỏ, sau khi chơi chán nhưng không dám vứt đi vì tiếc, Giao đều ném vào tủ vào hòm, và quên đi như chẳng bao giờ biết có chúng trong đời. Giao vẫn sống chơi đùa bình thường, nhưng một hôm Giao thấy trong nhà tấp nập, tiệc tùng vui vẻ mà lại có bao nhiêu là bánh chưng bánh dầy nữa ; mẹ Giao cho riêng Giao một cái bánh dầy to tướng trên giấy giấy đỏ. Giao hãy còn nhớ chàng cất nó đi mãi vì nhà có nhiều bánh khác quá đi ; đến hôm mang ra, Giao phải mượn anh Bếp lấy dao phay bổ hộ... Giao nhớ bánh dầy khô ấy ăn mát và bùi lắm. Bất giác Giao mỉm cười.

— Anh cười gì thế, anh Giao ? Em thêu xấu phải không ?

Như sực tỉnh Giao chớp luôn mấy cái cười đáp :

— À, tôi đang nghĩ đến những miếng bánh dầy đề khô cô ạ... Ăn ngọt bùi lắm, mát rợi, trắng muốt...

Tuyền cười vui vẻ :

— Anh thì chỉ nghĩ đến ăn thôi.

— Hẵng được cái thế kéo lại cô ạ... Giao tươi tỉnh đáp, rồi lại yên lặng nghĩ tiếp đến những ngày qua, đến những miếng bánh dầy khô mà một hôm Giao ăn mới hết thì đã lại thấy trong nhà trang hoàng tấp nập, họ hàng trở về đông đúc, khách khứa nhộn nhịp mấy ngày ăn uống đến tận khuya... Và Giao nhớ lại những chiếc tăm dài xâu vào một bông hoa tết bằng vuông nhiễu đỏ mà người ta gọi là tăm bông. Giao sung sướng nhớ lại sau mỗi bữa ăn anh lại có thêm bao nhiêu là khăn đỏ... Trong nhà bảo là cưới chị Vân. Giao cũng biết thế, nhưng còn bé quá, Giao chỉ đứng xa xa yên lặng nhìn chị mặc những chiếc áo hàng tầu hoa cùng vui cười với chị em họ hàng. Trông những chiếc hòm đen phủ nhiễu đỏ cùng chăn gối xếp trên, Giao cũng biết là chị sắp đi xa... Rồi một buổi sáng bao nhiêu là ô-tô đến, chị Vân mặc quần áo đẹp cùng chị em ra đi... Trông chị buồn rầu nước mắt chạy quanh... Giao nhớ sáng hôm ấy chị còn gọi Giao lại, cho Giao tiền « để em mua kẹo », rồi chị

bế Giao lên lòng, vuốt ve tóc Giao. Có lúc chị ép má chị vào tóc Giao yên lặng. Nghĩ tới đấy Giao mỉm cười chớp mau mấy cái cảm động mơ màng... Tuyền vẫn không ngừng thêu, thoáng nhẹ cười hỏi :

— Anh nghĩ gì mà thích thế. Cười luôn... Chắc lại món ăn gì ngon hẳn.

Giao bật cười :

— Cô làm như tôi tham ăn lắm ấy! Kể ra thì tôi vừa nghĩ đến đôi giầy cườm và cái lăm bông của những bữa tiệc ngày xưa... Đẹp quá ! Thế mà người ta không giữ những cái ấy cô nhỉ, thật đáng tiếc ; tự nhiên họ vứt bỏ những cái đẹp đi là cái gì... Như những cô gái mới ấy, vô cớ bỗng dưng đi cắt bộ tóc dài thật quý thật an-nam mà đã bao năm tốn công đề.

Tuyền nhìn Giao hỏi :

— Anh tồn cổ thế à ?

— Phải, tôi ưa tồn cổ mà... tôi vừa nghĩ đến những đám cưới ngày xưa, lấy vợ mà không được xem rõ mặt, chắc thú lắm ! Về với nhau còn lạ lùng thẹn, hỏi không nói...

Giao ngừng lại im lặng đưa tay rứt mấy sợi cói chiếu rồi chép miệng nói tiếp :

— Bây giờ thì làm gì ra nữa !...

Tuyền ngồi nghe, nhìn Giao lạ lùng, nàng không ngờ người bạn mà anh mình đưa về nhà chơi đó đã học đến trường thuốc mà lại có

những ý tưởng kỳ khôi thế. Nàng tươi cười hỏi :

— Thế anh có thích cái quần lĩnh đen, cái nón quai thao không ?

— Thích, thích lắm chứ. Đó là tất cả một thời xưa đấy cô ạ...

Tuyền cười tinh nhanh vui vẻ nói diễu :

— Thế chắc anh yêu bộ răng đen lắm nhỉ ?

— Không, không, cái đó tối kỵ !... Giao vội lắc đầu vui tươi cãi ngay... Ít ra người ta cũng phải có mỹ thuật một tị chứ cô... Tôi ghét bộ răng đen, nhưng tôi yêu đôi giầy cườm, nó sặc sỡ một cách đẹp riêng... Trông màu nó ngon lắm.

Trông Giao lim dim chép miệng như cắn quả xanh chua, Tuyền mỉm cười nhạo :

— Anh thì chỉ nghĩ đến ăn thôi... Cái gì cũng tả ngon lắm... Đôi giầy cườm mà tả ngon lắm thì... ch ! ch !...êu ôi !

Thấy Tuyền vừa nói « êu ôi » vừa nhăn mũi cười Giao cũng nhăn mũi cười theo và nói :

— Cái mũi...

Giao định nói : Cái mũi cô trông ngon lắm nhưng nghĩ thế nào anh lại im ngay làm Tuyền ngơ ngác hỏi :

— Cái mũi gì cơ ?

Giao vội chống chế đáp :

— Â cái mũi... cái mũi của tôi... Nó thính lắm, nó ngửi thấy hình như trong nhà này có

một cái gì ngon lắm thì phải...

Như chợt nhớ ra điều gì, Tuyền vứt kim chỉ kêu khẽ : « Ử nhỉ, tị nữa em quên mất, có chè ngô, để em xuống bếp xem qua mới được, anh ngồi đợi một tị nhá ». Trông Tuyền vội vàng sổ guốc chạy đi, Giao lắc đầu mỉm cười, chàng không ngờ vì một câu nói hão mà lại thành ra thật, chàng thấy Tuyền hay nấu chè cùng làm bánh cho ăn quá, và càng thân càng thấy nàng có duyên ; ấy là gần nhau chưa lâu đấy !

Cách đây hơn một tháng, sau khi thi lên lớp năm thứ ba trượt, Giao đương chán nản nhất là không khí buổi đầu hè lại quá oi nồng khó chịu thì một chiều trên đường Cổ Ngư chàng gặp Vịnh, người bạn học ngày nhỏ. Vịnh rủ Giao về nghỉ hè ở đồn điền cha mẹ mình cho vui. Nghe Vịnh nói, Giao ngẩnh nhìn ra hồ Tây lim dim như đã thấy gió núi xa xôi từ Ba Vì thổi lại... Anh tưởng tượng ngay đến những buổi đi bắn, bơi lội hoặc cưỡi ngựa trên đồi cỏ gió mà Vịnh vẫn thường nói chuyện ngày nhỏ, không cần khẩn khoản, Giao ngoảnh lại, hàm răng cắn chặt, tươi cười cương quyết nắm tay Vịnh bắt mạnh. Giao nhận nhời về ở chơi nhà bạn. Sau mấy ngày sắp sửa quần áo sách vở cùng mua sắm lặt vặt, Giao xách va-li cùng Vịnh ra ô tô hàng chạy đường Thái-Nguyên. Bố mẹ làm ruộng ở vùng Thái-bình đồng xuôi phẳng lặng

và quen đi học ở Hà-nội, nên cảnh gò bãi từ quá Phủ Đa giở lên làm Giao vui thích ; gió đồng núi đã thổi qua óc bần những chữ cùng ý nghĩ hắc ám, tức tối của chàng trai thì trượt... Vô cố Giao mỉm cười sung sướng, một phút bất ngờ không hẹn trước, chàng đã thấy trở lại yêu đời và hi vọng vào tương lai.

Nhà Vịnh làm trên một quả đồi thấp. Chung quanh có cây cối nhiều. Vừa vào tới cổng, một cô gái đã kêu to một tiếng «anh» rồi chạy ù ra nắm lấy tay Vịnh ríu rít cười nói như không cần trông thấy Giao đi cạnh : cô gái không đẹp lắm, nhưng cũng không xấu ; Giao biết cô là em Vịnh vì trước khi đi Vịnh có nói cho chàng biết ở trên đồn điền có bố mẹ, một em gái, một em giai nhỏ và một người cô họ.

Giao sung sướng với những ngày nghỉ ấy... Ngày ngày chàng thản nhiên đọc sách hoặc cưỡi ngựa cùng Vịnh đi chơi. Thường thường lúc về lần nào Giao cũng thấy buồng hai người đã được dọn dẹp sạch sẽ, trên bàn có cắm vài bông hoa ; hôm thì sen trắng, hôm thì hoa bèo tim hay vài bông nhài xui Giao mỉm cười nghĩ đến cô Tuyền. Những áo của chàng có đôi khi tuột chỉ đứt khuy chăng nữa, Giao đều thấy tự nhiên lành lại cả, chàng càng có cảm tình hơn. Giao thấy Tuyền ngoan, ngoan lắm, chăm chút yêu quý anh Vịnh và lúc nào cũng vui tươi làm

việc một cách an phận, tuy thế Giao không thấy yêu vì Tuyền không có cái đẹp quyến rũ lòng người, mà trái lại, Giao chỉ thấy quyến luyến Tuyền vì nàng có ngầm mang cái duyên thầm của những người vợ ngoan.

Sống giữa đồng núi thô sơ, Giao thấy thảnh thơi vui thú, không vội vàng, không cần gì, không nghĩ đến ai. Lòng chàng nhẹ nhàng bình yên như sợi tơ đồng bay bổng buổi chiều thu. Tuy thế đôi lúc đứng trước cảnh đẹp như trăng lên sau lá thông rì rào hay thỉnh thoảng một câu nói bất ngờ đôi khi có nhắc đến những mối tình cũ, nhưng Giao cũng chỉ thoáng thấy qua giây lát. Từ ngày bắt đầu yêu, từ ngày mười bảy, Giao chưa thấy lúc nào lòng bâng khuâng nhẹ như lúc này. Mặc mọi việc xảy ra, chàng thản nhiên sung sướng với những cái vui đơn giản như dắt em Tuân đi chợ hoặc ra bờ sông ngồi câu cá...

Còn Tuyền thì nàng vẫn giữ gìn như một cô gái ngày xưa, nhưng thấy Giao là bạn mà anh Vịnh đưa về nên Tuyền cũng coi Giao như một người anh. Theo thời gian câu chuyện giữa hai người dần dần trở nên thân mật, nên những lúc một mình ngồi rỗi Giao hay lần xuống bếp nói chuyện bâng quơ xem Tuyền nhanh nhẹn chẻ rau cũng trông coi cơm nước... Vả lại không khí ở bếp sao Giao thấy quyến luyến vui vui

như khi ngồi bên lửa trại. Có lần đùa nghịch, Giao hỏi :

— Sao cô làm việc nhiều thế cô Tuyền ?

Thì Tuyền ngừng lên đưa tay áo chấm mồ hôi rấp rấp trên trán vui tươi đáp :

— Phải làm chứ anh, không thì lại bảo là hư...

Nhưng Giao thấy Tuyền làm việc nhiều quá, suốt ngày xếp dọn cửa nhà, trông coi cơm nước, chăm nom em nhỏ ; ngày mùa thì gặt thóc biên sổ, hoặc có rỗi thì lại vào buồng ngồi thêu. Giao cười đáp :

— Phải, ít ra cô cũng biết tồn cổ, cô Tuyền ạ, cô tồn cổ mà cô không biết, chứ phần đông con gái Hà-nội bây giờ hư lắm cơ, chỉ biết ăn chơi thôi... Tôi quen mấy cô sáng cứ ngủ đến tám chín giờ mới dậy ấy, có mỗi một việc cơm nước là việc đẹp nhất của người đàn bà cũng không biết làm... chán lắm ! »... Ngừng một tị Giao tiếp :

— Nhưng cô, ai lấy cô thì chắc chắn sẽ được người nội trợ ngoan.

— « Anh cứ nói như thế chứ, xấu xí như em thì ai lấy ».. Tuyền vừa đáp vừa đỏ mặt bẽn lẽn cúi xuống. Một câu đó cũng đủ gieo trong lòng Giao một nỗi gì vô cùng bùi ngùi êm ái như khi đứng trước một chiều quá đẹp. Từ đấy Giao thấy thương thương cô bạn, một bông hoa quý nở giữa rừng vắng thì mấy ai đã biết đến hương

thơm. Lắm lúc Giao mong có một chàng trai khá giả sẽ đến, cùng mang lại cho cô nhiều hạnh phúc, vì Giao thấy nếu có một người đáng được hưởng hạnh phúc ở đời thì người đó là cô Tuyền, cô Tuyền ngoan ngoãn vui tính có giọng nói ríu rít như chim khuyên. Giao còn nhớ tới một hôm cùng Vịnh ra chơi chợ, đến nơi gặp Tuyền đang mua thức ăn ; nàng mặc áo dài màu vàng anh, trông như một con chim lạ lạc giữa đám dân quê hỗn độn. Giao và Vinh quay ra vòi quà thì Tuyền tươi giọng nói ;

— Để em mua nhãn cho các anh nhá ?

Rồi nàng nhanh nhẹn mặc cả. Một lát sau, ba người vui chuyện trên đường về. Giao xách hộ Tuyền cái dỏ. Trời nóng... Với một chùm nhãn trong tay, má hồng vì gió nồm, có một lúc Tuyền đứng lại giữa đường nắng tươi cười nói :

— Anh Vịnh ơi, những hột nhãn này em vứt từ đây về nhà ít nữa sẽ mọc thành cây um tùm hái bên đường đi thì đẹp lắm nhỉ...

Giao mỉm cười đứng ngắm. Đây là lần đầu tiên Giao thấy Tuyền đẹp, thật đẹp, chắc vì giọ lùa trong tóc phất phơ trên má đỏ mùa hè và cũng vì cổ may màu bạc cũ lung lay trên bãi rộng phía sau... tà áo nhạt hoàng oanh bay bay tới tấp. Trông má Tuyền như da cam rám hồng trong nắng gió buổi sáng. Giao nhận ra chẳng phải riêng lần này mà đã nhiều lần Tuyền có

duyên. Cốt ý nói với Tuyền, nhưng Giao nhìn Vịnh cười, cất tiếng :

— Cô Tuyền giàu tưởng tượng đấy chứ. Lúc đó con cháu chúng ta sẽ ra tha hồ leo trèo ăn nhãn no nê... Chả phải mặc cả nữa cô Tuyền nhỉ...

Giao đang nghĩ liên miên thì vừa lúc ấy Tuyền ríu rít đi lên với một con ở bưng khay chè đi sau...Thấy Giao vẫn ngồi yên Tuyền nói :

— Anh Giao chịu khó đợi nhỉ ?

Giao tươi tỉnh đáp :

— Cô bảo cái ăn mà không đợi thì còn đợi cái gì !

Yên lặng mỉm cười, Tuyền đặt chiếc thìa vào bát chè đưa Giao nói :

— Mời anh xơi...

Nhưng hứng trí đùa nghịch, Giao thản nhiên ngồi yên giả nhời :

— Tôi không biết xơi cô ạ... Tôi chỉ biết ăn thôi...

Tuyền vui cười :

— Thế thì mời anh ăn vậy.

— Cô cầm một tay thế chưa được... Phải trịnh trọng chứ, tôi cơ mà ! Giao pha trò quá thân mật, làm mắt Tuyền mở to ngạc nhiên. Nhưng rồi nàng cũng vui vẻ nhẹ nhàng nói :

— Vâng thì đây mời anh ăn...

Tuyền vừa nói vừa hai tay bưng bát chè ngoan

ngoãn, mắt xinh tươi ; xong rồi nàng lại nhẹ nhàng ngồi xuống thêu, và rầu rầu cất tiếng :

— Khổ, anh Vịnh lại mệt, ngủ mất rồi... Để bảo phải cất đi để phần anh mới được...

Múc ăn vui vẻ, mùi chè ngô Giao thấy còn thơm sữa mới. Bát chè phơn phớt vàng, ngô mài lăn tăn nhỏ nuốt thanh khiết giữ màu tươi. Thanh khiết quá làm Giao thấy như chỉ có những cô thiếu nữ trong sạch ngoan ngoãn mới làm được nổi. Giao đưa mắt nhìn Tuyền và lòng chàng xao động thấy mình như một người tình nhân đang được chiều chuộng. Giao mỉm cười buồn thương vẩn vơ, lòng chàng không được tự nhiên : « Sao lại có người ngoan thế nhỉ ! Hạnh phúc cho người nào được Tuyền làm vợ »... Giao nghĩ thầm thế nên bỗng dưng Giao nói :

— Cô ngoan quá !

Tuyền ngửng lên cảm động không hiểu rõ sao trong lúc mình đang yên lặng đưa kim, người bạn trai lại khen mình ngoan, nhưng trước luồng mắt khác thường của Giao, Tuyền nhìn xuống cầm một sợi chỉ thêu vuốt ve.

Thời gian qua bình thường, ngày ngày Giao vẫn dắt em Thân ra bờ suối ngồi chơi hoặc luồn giữa cỏ cây ngoài đồi tìm ổi, hái xim ; anh sung sướng mãn nguyện với những nỗi vui nhỏ nhặt thường ngày. Nhưng có một hôm được tin người cậu ruột của Tuyền chết, bố mẹ Tuyền

và Vịnh vội vã về quê đưa đám. Riêng để Tuyền ở lại trông coi công việc, vì thế ở nhà chỉ có Giao, Tuyền, em Thân và người cô họ. Cứ chiều chiều mát đến, Giao hay rủ Tuyền cùng dắt em Thân đi loanh quanh chơi... Trong lòng sung sướng, nhiều lúc Giao nghĩ : « Giá ta có đứa con rồi chiều chiều cùng vợ dắt đi chơi như thế này cũng thích đấy nhỉ ! » Những lúc ấy anh thường nhìn Tuyền là lạ. Tuy thế chưa bao giờ Giao thấy yêu Tuyền, và cũng chưa bao giờ anh thích lấy vợ.

Rồi một buổi trưa vừa ăn cơm xong, Giao đang ngồi đọc báo thì thấy một người hàng ấp mồ hôi nhễ nhại ra xin thuốc, nói vợ ốm nặng. Tuyền bảo :

— Được cứ về, khi nào nhạt nắng tôi vào xem ốm bệnh gì tôi sẽ cho thuốc.

Giao đặt tờ báo xuống mỉm cười nhìn Tuyền hỏi :

— Cô lại là thày thuốc nữa cơ đấy à... Thế mà tôi không biết...

— Anh cứ nói thế ! Tại ở trong ấp nặng nước, họ hay sốt rét nên em thường cho họ thuốc ký-ninh hoặc đôi khi ít thuốc lỵ thành ra họ cứ ốm là chạy ra cầu cứu...

Ngừng một giây, Tuyền tươi cười nhìn Giao nói tiếp :

— Hay chiều nay rồi mời anh đi chơi xem ấp,

nhân thể xem hộ bệnh nhân bệnh gì chứ, ông đốc tương lai ». Tuyền nói xong, hai người cùng cười thẳng thắn.

Cả ngày hè trời nắng trang trang, chiều đến, khi nắng đã nhạt, Tuyền đội chiếc nón nhẹ, cùng người vú già và Giao đi vào nơi có người ốm, cách nhà độ hơn ba cây số. Đến nơi, bệnh nhân ốm hơi nặng Giao phải xem xét kỹ càng xem có phải là bị bệnh thương hàn không nên mãi đến chiều tối mới ra về. Ra khỏi căn nhà lá, Tuyền ngước nhìn trời êm ả, nói :

— Hôm nay rằm, không hề gì...

Trên con đường đất đỏ ngoằn ngoèo bờ núi, hai người thủng thẳng nói chuyện, vú già lẽo đẽo theo sau. Gió mát rạt trên lúa xanh từ phía đồng bên phải thổi lại làm mỗi lần Tuyền đặt bước thì bụi hồng của con đường đá son lại tỏa bay tạt qua chân Giao. Tay cầm nón, Tuyền mỉm cười ngửa mặt cho gió thổi tạt làn tóc tơ.

Trong yên lặng của buổi chiều, tiếng trẻ chăn trâu từ núi xa vẳng lại vui vẻ ; dân nông phu cũng đã bỏ đồng áng ra về ; bên lạch nước chảy đậm bờ, họ hề bả rửa chân cọ cuốc trong nước mát. Đường hơi rộng, song nhiều lúc Giao cũng khẽ cầm tay áo Tuyền kéo vào bên bờ đường, để nhường lối cho trâu đi. Trong gió chiều trời tối dần... Sao sáng ! Có một lúc tự sau quả gò thấp, mặt trăng tròn sáng đột nhiên ló lên gieo

vui trên cảnh vắng... và trong lòng người...

Giao vui tươi mở to mắt hớn hở bảo Tuyền :

— Ta chạy lên đồi xem trăng một tị đi cô đi... Đẹp quá, về làm gì vội. Giao vừa nói vừa bước lên trước, rồi đưa tay nắm một bên quai nón Tuyền đang cầm, kéo nàng chạy ngược lên đồi gió thổi... Nhìn trăng cười e thẹn. Tuyền vô tình chạy chầm chập theo đà chàng trai kéo. Sỏi đá trắng lạo sạo kêu vui vẻ dưới bước chân và cọ vào nhau nhiều lúc tóe lửa trong gốc cỏ. Đến trên ngọn đồi, gió lộng thổi mạnh đưa theo mùi thơm nồng nàn ngon ngọt của cỏ cháy... Trông xuống, trên cánh đồng quang, trước mặt mờ mờ chảy một giòng nước sáng mắt. Dưới ánh trăng. Tuyền thở rồn mau, tươi cười luôn luôn vén mấy sợi tóc gió ù ù đánh bay tạt trên má, mắt nàng sáng lên trước cảnh đẹp mới lạ của đồng núi mập mờ :

— Em chưa bao giờ chơi núi thế này đấy... Đẹp quá nhỉ anh nhỉ !...

Tuyên ngây người hứng gió thổi đến cay cả mắt; một lát Giao mới nói khe khẽ :

— Nhà chỗ nào cô ?

— Nhà kia mà, chỗ đèn sáng trên cao ấy, chỗ cây um tùm đen...

Trong một giây Giao thấy mình như một người chồng đang được vợ mới chỉ nhà đằng xa bảo : «Tổ tuyên ương của chúng ta kia kìa »... Khẽ

gật mấy cái Giao mơ màng cất tiếng :

— Chỗ cây um tùm đen... Hay chúng ta đi về đi...

Giao vừa nói vừa nhìn Tuyền. Không phải Giac thích về, nhưng thấy lòng rung động Giao nói thế để được nghe câu thân ái «chúng ta đi về đi». Vô tình Tuyền giả nhời: «đi!» Giao nghe như lời hưởng ứng của tiếng đập lòng mình... Nhưng Giao vẫn đứng yên nhìn Tuyền khác lạ... Giao thấy Tuyền đẹp, mắt đen huyền ảo, dưới ánh trăng. da nàng mát mịn như hạt ngô non mới bóc, và trong gió vờn, mấy sợi tóc phất phơ tạt bay qua miệng. Giao thấy rạo rực muốn hôn lên làn da, lên miệng ấy... Cảnh vật mờ ảo càng thêm xui giục... Sau nàng, mấy bông lau trắng nhạt gió đánh nghiêng nghiêng lả lướt... Say sưa không nghĩ ngợi, Giao ôm lấy em bạn định hôn. Thấy Giao yêu mình Tuyền cũng cảm động, nhưng là con nhà nền nếp, nàng vội đẩy Giao ra, nghiêm mặt nói :

— Sao anh lại thế...

Trong một thoáng Giao nhận thấy mình đã chạm vào một người đáng kính, và nhớ lại Tuyền đã mang một tính ngoan khó kiếm, nên tuỳ chỉ hơi yêu, Giao cũng ngập ngừng nói :

— Tôi yêu Tuyền. thành thực... Nếu Tuyền bằng lòng, tôi sẽ xin nói cùng cha mẹ.

Trong lòng xôn xao lạ lùng, đôi lông mày khẽ

đưa lên, không biết nói gì, Tuyền nhìn xuống lặng lặng rứt mấy lá cỏ sắc đến chảy máu cả tay mà không biết.

CHÚ TÔI

Cũng như mọi ngày, chiều chiều tôi cưỡi ngựa đi chơi mát để hứng ít gió núi. Nhưng chiều nay trong căn nhà tranh sơ sài của một nông phu bên bờ đồi có tiếng sáo đưa ra làm tôi dừng ngựa... Bâng khuâng tôi xuống ngồi lên một tảng đá trên ngọn đồi cỏ sắc gió thổi lả lướt. Cứ mỗi bận nghe điệu sáo ai thổi trong buổi chiều tà, tôi lại thấy nhớ chú Tư tôi, và tôi lại tiếc... Tôi tiếc một bài sáo mà tôi không được nghe...

Tôi nhớ là phải, ai ở gần chú tôi thì chắc chắn sẽ được cười suốt ngày. Chú vui tính lắm mà luôn luôn pha trò như trẻ con tuy đã vào quãng bốn mươi tuổi. Chúng tôi tuy là cháu nhưng cũng là các bạn đi hát và đi nhảy đầm của chú nên thân mật chỉ gọi chú là Kép Già. Kể ra thì cái tên Kép Già ấy cũng đã phải mua bằng vài ba cái ấp mà ông tôi đã cho. Sau

những năm cờ bạc giai gái, những năm bốc giời mà cái gia tài dăm vạn bạc bán ấp đã bay hết, chú thản nhiên đi làm đốc công cho một hãng ô-tô ở Hải-phòng với số lương chín chục một tháng !... Tuy thế, có gặp lại, vẫn thấy chú vui tươi pha trò như chưa có chuyện gì xảy ra. Những ngày đó ít tiền nhưng chưa phải là những ngày ít chơi nhất : trong một tháng thì chú có mặt ở tiệm nhảy quá hai mươi hôm. Lúc đi làm cũng như lúc đi chơi, bao giờ chú cũng mặc một bộ quần áo tây xám cắt theo lối thể thao, và trên đầu đội cái mũ cát két. Chú ưa thể thao và giỏi võ tầu ; nhiều người thợ làm công dưới quyền chú chỉ biết chú dưới cái biệt hiệu « ông cát két ».

Mỗi lần chú đến tiệm khiêu vũ là các cô gái nhảy chạy ra quấn quít chung quanh ; chú nói chuyện rất có duyên, và nhất là thường chú hay cho họ một hai bát phở, những phút ba đào. Tôi thấy tất cả yêu quý chú và gọi chú là « ba ba » (thật rất lợi địa cho chúng tôi). Chú có hai con giai và một con gái với người vợ cả mà nay đã ly dị. . . Tất cả đều đi học ở Hà-nội. Lắm hôm ra chơi ngoài Hải-phòng, thấy chú chơi bời một cách quá độ như không cần giữ gìn đến sức khỏe, tôi phải đâm ra nghĩ ngợi và tự hỏi : « Hay là chú có điều gì chán ngán trong đời »... Nhưng lúc đứng trước mặt chú, trước cái vui

tính hầu như vô tư lự ấy tôi lại hết nghĩ ngay.

Tôi còn nhớ một lần vào dịp lễ Phục-Sinh; được nghỉ bốn ngày, tôi và em Lăng, con giai cả của chú cùng nhau ra Hải-phòng chơi. Nhà chú sơ sài không có một đồ vật gì gọi là quý; chú ở với một người vợ không cưới mà tôi không biết là người thứ mấy, nói thứ mười mấy thì vẫn đúng hơn! Tuy thế tối nào chú cũng vẫn đi nhảy đầm đến một hai giờ sáng. Buổi trưa hôm ấy chú dẹp bàn ghế lại vặn kèn dạy hai chúng tôi nhảy độ nửa giờ rồi bảo:

— Con giai thì phải cái gì cũng biết.

Tối đến đi chơi phố, lúc qua tiệm khiêu vũ, nghe điệu kèn vui vui vẳng đưa ra, chúng tôi ngỏ ý muốn vào thì chú bảo:

— Vào chúng mày có nhảy thì tao mới cho vào không phí tiền đi mất... Bây giờ tao không giàu như ngày xưa đâu.

— Được rồi!

Thế là ba chú, cháu, con đi vào. Ngày ấy tôi mới có mười bảy tuổi, Lăng mười sáu; chúng tôi còn đang lạ lùng vui sướng, bỡ ngỡ thì đã thấy hai ba cô gái nhảy chạy ra cô thì khoác lấy tay chú, cô thì lục túi rút cái mùi-xoa:

— Cho em cái này nhá ba-ba nhá.

Cô thì nũng nịu:

— Kẹo em đâu, em bắt đền đấy.

Chú liền giới thiệu:

— Anh Huân, cháu con bác cả; đây Lăng, con ba ba đấy... Phải liệu mà đưa cho khéo, mới tập nhảy cả đấy....

Điệu kèn rộn rịp hoà với lòng trai tưng bừng bắt đầu mơn nhớn, còn để ý từng cái tóc, lúc nào cũng có lọ nước hoa nho nhỏ trong túi. Như hai con chim ra giàng, chúng tôi nem nép thu bình nhìn các cô lộng lẫy tươi cười như một cảnh trời xa lạ. Điệu kèn tăng-gô đã lên, đèn tờ mờ đỏ như gợi những cảnh đời mộng ảo vào lòng trẻ; chú chỉ hai cô nhảy khéo ngồi tận cuối buồng, bảo chúng tôi :

— Thằng Huân ra con kia... thằng Lăng con kia.

Còn thẹn thùng, bước ra được vài bước, chúng tôi lại trở lại nói chống chế sợ vấp cùng hỏi lại lúc mới đi phải bước chân nào trước. Đã mấy bai kèn qua mà chúng tôi vẫn chưa dám nhảy làm chú phải gắt :

— Con giai thì sợ cái gì mà ngượng.

Thấy chú đã tức tôi phải đánh liều ra nhảy, nhưng anh Lăng còn ngượng, chú bảo mấy lần anh cũng vẫn cứ thẹn ; bảo mãi anh ấy mới đi đến gần cô gái nhảy, nhưng nghĩ thế nào anh lại nhạt nhẽo cười cười quay trở lại, làm chú cáu đỏ mặt lên thét lớn :

— Nhảy !

Khổ ! chàng trai mới có mười sáu, còn giữ

những bông hồng héo không đâu ở trong ngăn kéo, thấy bố cáu điên rồi mới sợ hãi bước ra vừa khóc vừa ôm lấy cô vũ nữ đi điệu tăng-gô âm thầm du dương... thật quả có âm thầm du dương. Nhưng từ đấy tối nào chúng tôi cũng đi, lòng trai mới nở sẵn sàng yêu-đương, Lăng mê ngay cô Bích có đội mắt đen rất buồn.

Chiều chủ nhật, ngủ trưa dậy không thấy chúng tôi đâu, chú liền đến tiệm khiêu vũ thì bắt gặp chúng tôi đang nhảy buổi ban ngày. Trông thấy chú vào, chúng tôi sợ hãi như có lỗi. Nhưng chú tươi cười bảo :

— Tao đoán chúng mày chỉ đến đây thôi, tao phải vội đến vì sợ chúng mày vầy với gái có thiếu tiền chăng.

Thật là chu đáo quá !

Bá tháng sau, vào lúc đầu hè, sau một tháng ra Hải-phòng chơi với bố, anh Lăng bị thương bàn và qua đời rất mau giữa năm mười sáu tuổi.

Ít lâu sau, ra Hải-phòng tôi định phải giữ lễ phép để tỏ lòng kính trọng nỗi buồn của chú, nhưng vừa thấy tôi chú đã tươi cười nói :

— Anh Huân còn thì giờ ra chơi được với Kép cơ đấy à ?... Tối nay đi nhảy chứ.

Và chú lại vẫn pha trò như thường, duy chỉ trên bàn còn để một tấm ảnh anh Lăng. Sau đấy gần một năm, một hôm tôi được tin chú dọn về ở làng Tam-lộng, cách tỉnh Vĩnh-yên sáu cây số.

Lên chơi, tôi thấy chú điềm nhiên sống trong một căn nhà tranh sơ sài với người vợ không cưới và đứa con nhỏ mới sinh.

Tôi vẫn biết chú đã vung hàng bao nhiêu vạn trong thời oanh liệt, đã ăn cơm đỏ với muối những ngày không việc làm, đã qua bao đời tình ngắn ngủi, đã chết mất con yêu. Tôi vẫn nói : « Những người như thế họ cần gì ». Nhưng lắm lúc thấy chú như người không có tình mà chỉ biết pha trò, như giời sinh ra chỉ để cười và để làm người khác cười theo, tôi phải đâm nghĩ: «có điều gì bí ẩn đây !» Cho đến một hôm đứng chơi ngoài vườn, tôi hỏi thẳng ở trung thành của chú về đời riêng của chú thì nó bảo : ..

— Từ ngày cậu cả mất đi, còn nằm ngay nhà ngoài nên con thấy nhiều hôm ông còn khóc suốt đêm.

— « À !...» Tôi khẽ gật đầu mấy cái ; tin ấy đánh vào lòng tôi quá mạnh làm tôi không nói gì được nữa. Tôi mở to mắt chớp luôn mấy cái tôi nhìn cảnh vật thường hàng ngày tôi thấy lạ lùng khác trước : lòng tôi đã đổi thay. Thì ra bây giờ tôi mới hiểu : phải, bỏ Hải-phòng là phải : những vết thương đó không thể hàn được ! Tôi vẫn nghĩ cái vui kia mà, tôi đã biết sau bộ mặt vô tư lự ấy có ẩn một tâm hồn đa cảm, một tâm hồn nghệ sĩ... Chú đã chả chơi đàn nhị nổi tiếng một thời là gì !

Đến bây giờ tôi còn nhớ độ bốc mả ông Trẻ Khoa tôi, một người mà đến nay thầy tôi vẫn khen là tài hoa phong nhã nhất mực một thời. Ông đã nổi tiếng là tay chơi bời và đàn giỏi. Họ nhà tôi đã có nếp cứ mỗi đời có một người đàn địch giỏi mà! Bốc mả ở trên đồn điền Tam-lộng. Trước hôm đề tiền vào một kiểu đất mà thày địa lý đang không thiếu lời tán dương, tôi thấy chú tôi mở tủ mang ra một ống sáo trúc thật đẹp, thật nhẹ, rồi run run lau chùi ra dáng cảm động lắm. Cả buổi tôi không nghe thấy chú nói nữa! Chẳng may, cha tôi lại sai tôi về Hà-nội có việc làm tôi không được nghe tiếng sáo ấy. Nhưng hai hôm sau chị tôi về nói chuyện rằng chiều hôm sau lúc đặt tiền xuống huyệt rồi, chú tôi mặc áo trắng dài, chít khăn tang, ngồi xuống bên cạnh thổi một bài sáo hay mà buồn lắm. Chú vừa thổi vừa nước mắt đầm đìa chảy ướt cả hai má... Bà tôi không cầm được, òa lên khóc. Và tất cả khóc theo.

Thế mà tôi không được nghe tiếng sáo ấy, tiếng sáo tài tử tặng tài tử, tiếng sáo mà chú tôi đã rút tận hồn để thổi vào hồn người chú đã qua đời. Từ đấy lắm lúc tôi cứ thấy tiếc như tiếc một cái gì không thể có hai trong đời này... Và những lúc ngồi buồn một mình trên đồi thanh vắng tôi cứ nghĩ đến cảnh chú tôi lau ống sáo trong bàn tay run run và bùi ngùi.., Rồi tôi tưởng tượng

đến tiếng sáo buồn bay theo gió chiều trên ngọn đồi hiu quạnh...

— Chú tôi vai tịnh thế mà khóc sướt mướt! Trời ơi! tôi muốn ôm lấy tâm hồn ấy mà an ủi..

HOA VÔNG VANG

Hồn lưu lạc chưa hề thờ một chữa
Yêu một người ta dâng cả linh thương

H. C.

Ngày ấy Đỗ là một chàng trai mười tám, lòng đang tưng bừng mới nở, trông ai cũng đẹp. Suốt ngày vui cười, sẵn sàng yêu đương, anh thấy tương lai toàn màu rực rỡ. Đang đầy tin tưởng, một hôm anh gặp Phượng-Trinh, một cô học sinh tóc còn cặp sau gáy. Tuy không biết nàng bao nhiêu tuổi nhưng Đỗ cứ cho là mười sáu, vì anh bảo thầm: « Chỉ có mười sáu mới có thể có được đôi mắt sáng thế. »

Lúc ấy là một buổi trưa mùa đông; dưới gió qua vòm cây, Phương-Trinh đang cười trong ánh nắng rung rinh cùng mấy chị em bạn học. Đỗ có mong ước gì đâu mà sao khi vừa gặp, anh đã vội ngây người đứng ngắm, rồi kêu khẽ: « Người trong mộng của ta đây

rồi ! » Tay xách cặp, chân đi đôi guốc phi mã gót cao, lúc ấy Trinh mặc một chiếc áo xanh thẫm gió thổi tung bay thấp thoáng ánh mặt trời. Thế là lòng trai mới mẻ vội chọn nàng giữa trăm bông thắm ; Đỗ đi xa xa theo Trinh về... thì ra Trinh đi qua nhà anh, nàng ở phố gần đấy.

Từ đấy mỗi ngày hai buổi học xong Đỗ vội vàng đạp xe thật nhanh về để ngắm Trinh qua và những chiều nào được nghỉ sớm thì anh đi bộ lên gần trường Trịnh đứng đợi nàng về để lẳng lặng đi theo sau. Song yêu thành thực anh dâm rụt rát, nên chỉ dám nhìn thôi, vả lại sợ Phượng-Trinh cho lẩn mình vào con nhỏ phường phố bậy bạ nên anh chỉ theo xa xa. Theo đến gần nhà mình thì Đỗ đi sang bờ hè bên kia rảo bước về cửa nhà đứng đợi. Bao giờ anh cũng nhìn Trinh đi ngang qua với đôi mắt si ngây... và cũng có nhiều lần anh theo đến tận nhà. Cứ như thế mãi, dần dần Trinh cũng hiểu, vì đã có nhiều bận Đỗ thấy Trinh vào trong nhà, rồi vừa đóng cổng vừa đưa lén mắt dượng nghịu trông anh. Phượng-Trinh cũng đã để ý tới chàng trai si mê mình. Buổi chiều đi học về thường thường nàng hay đi thật chậm vui chuyện riu rít cùng hai chị em bạn về cùng đường, có bận Đỗ thấy Trinh đứng lại vui thú cười rũ rượi để rơi cả cặp sách như một con chim non say nắng mới. Trinh luôn luôn riu rít cười nói rả rích làm vui

cả lòng Đỗ đứng nhìn.

Từ ngày gặp đôi mắt nhung huyền ảo tươi sáng của Phượng-Trinh lòng Đỗ đã mang một mối yêu thương không cùng. Anh đi hỏi dò bạn quanh vùng về người mơ ước thì biết Trinh theo đạo Gia-Tô, ngoan ngoãn. Nhà Đỗ cũng theo đạo Gia-tô, nhưng là con giai nghịch ngợm, anh không bao giờ đi lễ... Tuy thế từ ngày biết là sáng chủ nhật nào Trinh cũng đi lễ ở nhà thờ thì mặc dầu trời có rét mướt, Đỗ cũng dậy sớm đi lễ rất ngoan chứ không ngủ trưa như trước nữa. Hôm nào được trông thấy Trinh, hôm nào được luồng mắt đen của nàng nhìn lại, dù là bất ngờ, Đỗ ra về cũng sung sướng hát nghêu ngao rầm cả nhà. Và tối tối anh thường đi qua nhà Trinh để được trông thấy cây dừa, cây trúc đào trong sân trước cửa. Chỉ thế thôi cũng đủ cho Đỗ trở về mãn nguyện, ngủ những giấc mê yên lành mà luôn luôn Trinh hiện ra tươi cười.

Tuổi trẻ có một lần và chỉ có một lần mới mê nhất, Đỗ yêu không có tận cùng bờ bến. Sách học của anh chỉ nhắng những tên Phượng-Trinh viết đủ các kiểu.

Sau những ngày đi nhà thờ, Đỗ mới biết là có nhiều chàng trai khác cũng đi nhà thờ ngắm Trinh như anh... nhưng chưa có ai được lọt vào mắt đen! Riêng Đỗ được nàng để ý. Đỗ cũng cho một phần là do nhà anh mà Trinh đã

biết, cái nhà của ông cha vườn rộng thăm thẳm tỏ ra anh không phải là con nhà bậy bạ, tình anh là tình chân thật. Mỗi lần sáng chủ nhật đi nhà thờ, bé Đỗ thấy dưới luồng mắt của mình Trinh e lệ luống cuống bước mau nép vào bên chị dâu là anh cũng đủ thấy vui sướng cả ngày, mấy ngày.

Hoa mai đã nở!... Mùa đông qua; Tết đến! Bên bát thủy tiên hương thơm vấn vít, lòng trai run run, lần đầu Đỗ cầm bút viết mấy lời chúc mừng năm mới... anh viết cho Trinh.

Rồi một buổi đầu xuân, Đỗ hỏi Tân, một cô bạn học cùng lớp với Phượng-Trinh thì anh mới biết Trinh là tên gọi ở nhà, chứ ở trường chỉ gọi nàng là Phượng thôi. Tân lại nói cho Đỗ biết là các bạn ở lớp đã biết chuyện Đỗ theo Phượng và trêu chế Phượng nhiều lắm... nhưng Phượng không hề cãi lại, mà chỉ đỏ mặt cười cắm đầu chạy trước những dịp cười của các bạn...

— Phượng yêu Đỗ rồi đấy... Tân nói thế làm Đỗ sung sướng ngây cả người rồi hỏi:

— Thật à?... Thế thì tôi chết!

Chàng trai mới có mười chín nên sung sướng quá là chỉ kêu chết.

Từ đấy Đỗ là người sung sướng!... Có khi anh đứng nói chuyện một mình với bờ thang là thường làm một bận người chú vui tính bắt

gặp cười bảo :

— Đứng cười một mình thế thì chó nó cũng biết.

Thế rồi hai chú cháu nhìn nhau cười hề hả... và lòng Đỗ vui tưng bừng, bình tĩnh mất hết. Có lúc anh lấy thẳng nhỏ bò hét :

— Tao yêu mày lắm.

Rồi Đỗ viết một cái thư mà anh tốn bao công nắn nót gọt dũa. Những ngày ấy là những ngày sung sướng hồi hộp mà bao cảnh mộng xôn xao trong lòng ! Tới một hôm Đỗ đặt xe đạp ở vỉa hè đợi xe tay Trinh đi học về qua. Từ xa Đỗ đã nhận được chiếc xe, đến. Lúc trông thấy Trinh anh ngượng nghịu cố mỉm cười làm Trinh cũng phải buồn cười, luống cuống thẹn ngoảnh đi, Đỗ đạp xe theo, nhưng mãi cũng không dám đi gần, anh cảm động quá ! Được nửa phố, Đỗ lấy hết can đảm đánh liều đạp lên đi kèm cạnh xe Trinh. Giọng nói đã lạc cả tự nhiên, Đỗ ngập ngừng :

— Chào Trinh .

Trinh cũng cảm động và thẹn, nắng chỉ đỏ mặt mỉm cười đưa cái mùi xoa lên miệng bẽn lẽn cắn, thoáng nhìn lại Đỗ rồi lại nhìn đi ngay, mắt long lanh rộn ràng bao lời êm ái... Trời, luồng mắt làm Đỗ choáng váng ngây ngất,... Muốn nói mà không nên lời, Đỗ thò tay thả phong thư vào trong xe. Như sực tỉnh Trinh

vẫn mỉm cười ngoảnh sang cầm phong thư đưa trả lại, miệng kêu khẽ, giọng rất thanh:

— Ấy chết!...

Nhưng Đỗ đã hãm xe lùi lại sau.

Hồi hộp đợi mấy hôm cũng không thấy Phượng Trinh giả nhời, Đỗ băn khoăn suốt ngày ra đón người đưa thư... Rồi một buổi cô Tân nói với anh:

— Đỗ bỏ một cái thư vào xe Phượng phải không? Phượng nhờ tôi nói với Đỗ từ rầy đừng làm thế, nhỡ người ngoài người ta trông thấy thì người ta coi Phượng vào hạng người gì... Có muốn nói gì cứ nói thì hơn...

Nghe xong Đỗ tươi tỉnh đưa tay lên gãi gáy bừng bừng sung sướng và giả nhời:

— Lúc ấy còn nói gì được mà nói?

Không biết Phượng Trinh có hiểu cho anh như thế!... Chỉ biết sau đó Đỗ luôn luôn viết thư nhờ Tân đưa thì Trinh nhận. Nhưng mê say anh đòi hỏi quá nhiều! Đôi lúc Trinh cũng đáp lại nhưng nói sao được tấm lòng thành thực si mê của chàng trai mười chín, kể sao được bết nỗi bồng bột!... Tuy Trinh có trả lại song ít lắm, chẳng đủ lấp một chút trong không gian to tát của lòng Đỗ! Trinh đã trả lại ít hay chính Đỗ đòi mong quá nhiều!... Nhưng lấp sao được lòng anh thuở ấy, lấp sao được biển cả đương lúc sóng tình rồn rập!...

Chàng trai yêu đắm đuối buổi ban đầu thì còn đâu là bờ bến! Đỗ không cần, không nghĩ gì ngoài «Phượng Trinh của anh» ra. Hôm nào được Trinh đi học về đã vào đến trong nhà mà còn ngó lại một cái là anh đủ sung sướng ấm ỹ. Những hôm ấy có ai tra hỏi gì đâu, mà Đỗ cứ vui mừng kể cho chị nghe nào Trinh mặc áo màu gì, Trinh nhìn lại thế nào, và có lần Đỗ khoe: «Chị ạ, hôm nay trời rét cô Trinh mặc một cái áo măng-tô bơi ngắn hơn áo trong một ít, nhưng em trông lại càng đẹp, chị ạ, một vẻ đẹp riêng». Người chị anh chỉ biết nhìn cậu em quá bồng một si mê và mỉm cười êm lặng.

Dần dần chị dâu của Trinh cũng biết Đỗ yêu Trinh, (có lẽ Trinh nói) vì nhiều lần gặp Đỗ, chị nhìn chàng trai rồi nhìn cô em chồng cười tinh ranh lắm. Trinh xấu hổ bám nép vào tay chị cười.

Những lúc đó Đỗ sung sướng đứng nhìn bộ tóc cập xõa xuống lưng rung rinh vui thú.

Có một hôm chủ nhật Đỗ cùng cha đi săn bắn về mệt, nên hôm sau Đỗ nằm ở nhà rồi viết một cái thư nhờ người đưa cho Tân. Trong thư anh nói: «Thế nào Tân đã xin hộ Trinh cho tôi tấm ảnh chưa, cố vào nhá, trăm sự nhờ Tân đấy đấy. À, hôm qua tôi vừa đi săn về, mệt và mệt phải nằm nhà nghỉ... Nhưng nhớ Trinh lắm...» Vài hôm sau Tân nói nàng có cho Phượng xem mảnh giấy ấy, và mặc dầu nó nguệch ngoạc nhỏ bé,

Phượng cũng đã xin lấy cái thư đó. Và Đỗ sung sướng đến ngạt thở khi Tân bảo :

— Thư nào của Đỗ, Phượng cũng giữ cất đi cả...

Thôi, hồn Đỗ phơi phới như lên tới trời xanh... Và những lúc ấy, những lúc quá tin tưởng ấy, anh đã tưởng đời anh sẽ theo một con đường nhất định !... Nhưng tính Đỗ cũng rất trẻ con, trong thư luôn luôn anh viết những câu không đâu, chẳng hạn : « Cái mũi Trinh trông ngon như viên kẹo drra-giê ấy » hoặc « tôi thích bắt Trinh thả lên đồi cỏ để xem Trinh ca hát chạy nhảy như một con sơn ca »... Tuy thế Trinh cũng chỉ gửi nhời : « Thư Đỗ viết vớ vẩn lắm »... Nhưng Trinh sung sướng.

Một hôm Đỗ đang đứng ngóng đợi xe Trinh thì có một cô học sinh đi qua tươi cười nhìn anh... Lòng trai đang đầy nhựa mạnh, sẵn sàng yêu đương, không cưỡng được trước nụ cười cùng đôi mắt đưa tình của cô học trò nghịch ngợm. Đỗ nhận ngay mối tình dễ dãi... Tuy trong lòng anh, Phượng Trinh vẫn là vị chúa có một ngai riêng cao quý mà không ai chạm tới được ; lúc nào Trinh chả là hoa thơm cỏ quý của lòng anh ; nhưng trong một lúc, chỉ trong một lúc thôi, Trinh cũng chỉ như một con chim trời thấy rừng xanh thì sà xuống để mai mốt lại bay đi !... Trinh buồn !... nàng đã ngờ... Một

hôm Đỗ viết thư cho Trinh, trong có câu « thời gian trôi chảy, tuổi trẻ qua mau... Trinh còn đợi đến bao giờ mới đáp lại tiếng gọi của lòng tôi » thì nàng giả nhời : « đã có người đáp lại rồi còn gì ! » Chàng trai chết đứng người, anh nguyền rủa người con gái đã quyến rũ anh, rồi anh buồn lo hối hận, vật vã thâu đêm.

Làm thế nào Trinh hiểu được bây giờ, làm thế nào...

Song mặc thế, tình giữa hai người vẫn bền chặt, nhưng cũng vẫn mơ hồ.

Đã mấy tháng giời theo đuổi mà vẫn chưa lần nào Đỗ được Trinh cho gặp mặt riêng một lần. Người con gái ngoan ngoãn vẫn tin ở tình chàng trai, nhưng chỉ sẵn lòng đợi chàng đến hỏi làm vợ. Tình yêu mà chàng hiểu là thành thực chỉ có thể đưa tới cuộc hôn phân,... mà Đỗ cũng thực muốn thế, song mới có mười chín tuổi, anh đã tính đến vợ con sao được. Vả lại chưa được cùng nhau hẹn hò một câu, chàng trai chưa dám chắc gì mà hỏi... Tuy đã bao lần trong mắt Phượng Trinh anh tưởng được thấy hạnh phúc, anh đọc thấy, nhận thấy một vẻ gì dịu dàng xô đẩy lòng anh.

— « Hay đó chỉ là một hạnh phúc đơn sơ khó kiếm »... Đỗ vẫn băn khoăn tự hỏi thế những lúc không hiểu.

Sao không hẹn với nhau một câu, sao không

thả tình yêu ?... Nhưng duyên số đã thắng cả hạnh phúc của đời trẻ.

Rồi một ngày chủ nhật gió đã nồng, Đỗ đang lang thang ở phố thì nghe thấy một tiếng nói vui vẻ bay đến tai :

— Phượng đâu ? Sao lại đi chơi một mình thế ?... Không đi với Phượng à ?...

Tiếp theo một nhịp cười. Đỗ ngơ ngác nhìn lên thì ra Tuyết, cô bạn học cùng lớp với Phượng Trinh đang đứng trên bao lơn tươi cười nói xuống. Đỗ mỉm cười cám ơn. Độ năm phút sau Đỗ gặp Phượng Trinh thật. Nàng mặc áo màu tím, đang đi mua hàng may áo mực cùng hai chị. Gặp Đỗ, Trinh bẽn lẽn không dám nhìn, nhưng có một lần Đỗ bắt gặp mắt Trinh ghé qua gáy chị nhìn trộm mình làm anh sung sướng run cả người. Hôm sau Đỗ vội nhờ Tân đưa cho Trinh một bức thư trong có đoạn :

« *Hôm qua đi phố chơi, tôi đang lang thang thì nghe thấy tiếng nói từ trên trời bay xuống hỏi : « Phượng đâu ? Sao lại đi chơi một mình thế, không đi với Phượng à ? » Tôi ngoảnh lên thì ra Tuyết, Trinh ạ... Đấy, đối với tất cả thì Phượng là của tôi đấy, thế mà tôi cứ chưa dám chắc! Trinh thử hỏi hộ cô Phượng, cô Phượng áo tím ấy mà, xem Phượng có phải là của tôi không ?* »

Tuy thế Trinh cũng chỉ giả nhời lại Đỗ : Thư Đỗ viết vớ vẩn lắm ».

Thời gian quá mau... Hoa cánh phượng đã phơi sắc đỏ rực rỡ dưới gay gắt. Thế là mùa hè tới mà hai người vẫn chưa có một lời hò hẹn tuy trong lòng họ thành thực yêu nhau! Cô thiếu nữ nền nếp giữ gìn đã đưa chàng trai vào chỗ rừng rậm của tâm tình. Đỗ thấy Trinh yêu mình đấy, nhưng không hiểu được tại sao nàng lại không cho gặp riêng. Mùa hè đã vô tình chia rẽ mối tình ngây thơ : không còn ai đưa hộ thư của Đỗ đến tay Trinh nữa !

Song tuy xa cách, Đỗ vẫn một lòng tin vào duyên số, tin vào tình yêu, tin vào Trinh, anh còn nhớ những lúc tự trong nhà Trinh e lệ nhìn ra, những nụ cười những gót chân luống cuống bước mau, những đôi mắt ngượng ngùng bắt gặp... đôi mắt tươi sáng như tráng nước thu trong đã bao lần làm anh ngây ngất. Đỗ vẫn bảo : « Thật anh chưa từng thấy một đội mắt đẹp hơn trong đời, mà anh có nói thì chắc em đã chóp mau e thẹn ». Để tự an ủi trong những ngày xa cách Đỗ chỉ biết nhớ lại.

Nghỉ hè xong thì Tân ở nhà quê, không lên đi học nữa. Trinh theo học một trường khác. Thế là không còn ai đưa thư hộ Đỗ nữa !.. Anh chỉ biết đứng nhìn theo xe Phượng Trinh. Sao Đỗ không đến nơi ? Có lẽ anh sợ... Chàng trai mới mười chín tuổi ấy mà !.. Ở đâu thì anh hùng hổ lắm, nhưng trước mặt người yêu thì anh rút rát

ngoan ngoãn như một con hươu non. Vả lại Đỗ vẫn tin là Trinh yêu mình, hơn nữa anh sợ nhỡ đến làm Trinh phật ý thì sao! Năm ấy hai người ít gặp nhau lắm. Một hôm sắp tới mùa hè, Đỗ đi qua nhà Phượng Trinh... Nhìn vào anh thấy Trịnh đang bế một đứa cháu nhỏ, con của người anh: Trinh yêu trẻ con lắm. Đỗ đã thấy chiều chiều vừa đi học về, là nàng vứt cặp chạy vội vào giằng lấy đứa bé ở trong tay u nó. Hôm nay Trinh cũng đang tươi cười bế cháu, nhưng lúc nhìn ra thấy Đỗ đang ngắm mình, nàng liền nghiêng đầu hôn đứa nhỏ, mắt vẫn không rời chàng trai.

Đỗ ra về sung sướng đến đau khổ, anh biết là cái hôn đó riêng tặng anh. Hôm nay cũng như đã bao lần, đôi mắt ướt của Phượng Trinh làm lòng anh xao xuyến ngây ngất...nhưng càng biết Phượng Trinh cũng yêu mình mà không thổ lộ được tấm lòng, Đỗ càng đau khổ bứt rứt. Và nhiều khi tâm hồn bứt rứt, đang giữa buổi học anh bỏ đi về quê là thường. Dần dần thời gian qua, không làm sao được, Đỗ đành lẳng lặng trong buồn rầu, trong mối tình xa cách không phương gì nối lại!.. Tuy biết là chia rẽ nhưng chẳng hiểu tại sao tự đáy lòng sâu Đỗ vẫn có một tin vu vơ, cái vô lý của lòng trai chưa hề biết thất vọng.

Những giấc mộng đẹp sao hay ngắn ngủi.

tuổi trẻ mê tình qua mau như đàn mòng khoang vun vút bay qua cánh đồng rộng để vội vã mất vào cảnh trời đông u ám !.. Nghỉ hè năm sau đã lại tới, rồi tới mùa thu ! Một hôm đang ở rừng quê Đỗ được bạn viết thư cho biết tin Trinh đi lấy chồng « cưới chạy tang,bố chết...trông Trinh chẳng vui gì sốt cả v. v. »

Như những vết thương đứt quá mạnh làm ta tê đi không thấy đau, mấy ngày Đỗ không thấy buồn... Nhưng sau, nhiều lúc tự nhiên anh thấy như mấtmột mục đích trong đời, anh cảm thấy trống rỗng chán nản. Tuy thế anh vẫn yêu Trinh như trước và vẫn mang máng tin là nàng yêu anh. Đỗ vẫn một nói mình : « Cứ để mặc anh tin em nhá ! »

Chẳng nỡ trở lại ngay chốn cũ, lấy cớ vì nặng thức đêm đọc sách nên tâm thần suy nhược, nay cần tĩnh dưỡng, Đỗ ở tịt lại nơi đồi quê tĩnh mịch. Lang thang giữa chốn núi sông điệp điệp, bạn với cỏ cây xanh tốt, anh mong sẽ thấy lại nỗi yên vui... nhưng ngày tháng qua, biết mấy lần trăng rằm mọc sau đồi cỏ mà cũng chỉ đủ rội thêm choáng váng vào cõi lòng tỉnh thức bâng khuâng.

Chàng trai muốn quên mau, song những ngày buồn nản qua không vội vã nên có lúc nó dừng ngựa mơ màng ngắm lá vàng bay giữa rừng vắng anh lại đau thương nhắn hỏi :

— Gió ơi, sao làm tịnh chóng đứt ?

Hoa tịnh rụng rơi, bình tĩnh cũng dần dần trở lại, nhưng lòng Đỗ đã bớt tin tưởng — với gió đông về, cuộc đời học sinh lại nối tiếp — — giữa chốn tỉnh thành rộn rịp, giữa chốn bạn bè náo nức vui tươi nơi nhà trường, lòng trai đã nhanh bước mau trở lại yêu đời. Rồi một bữa đến một bữa đồng lạnh mà ánh mặt trời chợt bừng sáng chan hòa giữa gió lạnh vang vang, đê mê đứng ngẩn trông theo tà áo tươi màu đang phấp phới đi vào trong nắng gió, Đỗ lại thấy lòng bỗng rộn rập tưng bừng. Cứ thế mà qua mãi, người đời tha hồ bảo yêu có một lần, Đỗ chẳng tin; hoa thì tàn nhưng lòng luôn luôn nở lại, cũng vì thế sau Phượng Trinh, biết mấy chuyện tình thơ ngây đã tan vỡ ! Kể sao cho thấu những nỗi vô lý chốn tình trường, chỉ vì lòng trai quá bồng bột si mê nên tình chẳng bền đậu !... Tuy thế nhiều hôm bất ngờ tình cứ lại vẩn lên trong lòng. Đỗ lại mang ảnh Phượng Trinh ra ngắm rồi rầu rầu nói sẽ : « Nhưng chưa có mối tình nào đẹp như tình em... Trinh ạ. »

Khá nhớn lên chàng trai sớm vội đâm theo cuộc đời chơi bời, dần dần anh đã trở thành khôn khéo ; quen ra vào nơi tửu điếm nên anh nói dối đã không ngượng lời, mắt đầy gian trá, nhưng lúc ấy thì người đời lại tin anh. Từ một đứa trẻ, Đỗ đã thành một người, và những

mối tình dễ dãi ở mọi nơi chơi bời cứ tiếp tục mà qua mãi. Giữa các cuộc vui nhả nhớt anh đắm say tươi cười ; thật lòng trai quên sầu cũng dễ như yên, nhưng lòng anh đã kém trong sạch, bây giờ khó tìm đâu cho thấy được vẻ sợ sệt rút rát si ngây thuở mười tám : một ít vẻ đẹp đã mất. Đỗ đã yêu khắp nơi đến nấc cuối cùng, đâu anh cũng yêu đến si dại, tuy thế vị ngọt hoa tàn của chuyện qua vẫn mang máng ấp ủ lòng Đỗ một nỗi nhớ thương nhẹ nhàng như làn gió thoảng của một buổi sớm nào êm dịu xa xôi. Một chút trong sạch vẫn ở lại trong tim làm Đỗ chẳng thể quên được người xưa, luôn luôn lòng anh như nhớ tiếc mối tình ngây thơ cũ, như thiếu chút nắng dịu, thiếu vẻ nồng nàn mà mắt Trinh chiếu lại. Đã bao lần yêu, đã bao lần sóng gió trong lòng mà khi lắng hết, chỉ riêng hình Trinh còn lại như vẫn đã còn sau bao cơn bão táp một cây cổ thụ ! Chuyện qua đã ăn rễ sâu vào tận thớ tim Đỗ.

Sau đó ít lâu Đỗ bỏ học về ấp cha mẹ ở. Hồn Đỗ phức tạp, anh yêu đồng núi quê hương nhưng anh cũng không quên làn không khí say sưa của cuộc đời chơi bời ; từ nơi ấy Đỗ luôn luôn trở về Hà-nội. Một hôm gặp Tuyết nàng nói cho Đỗ biết :

Phượng khen Đỗ bây giờ ngoan lắm, về quê làm ăn rồi... Lần nào đến nhà tôi chơi, Phượng

cũng nhắc đến Đỗ luôn.

Ngây người Đỗ không hiểu sao Phượng Trinh lại biết mình về quê làm ăn, mà mình có làm ăn gì đâu !.. Nhưng Tuyết đã nhìn anh nói nhỏ :

— Phượng vẫn yêu Đỗ lắm...

Trời, Đỗ muốn khóc lên được !... Thấy Đỗ ngây đờ yên lặng, Tuyết cười nói tiếp :

— Lần nào gặp tôi Phượng cũng nhắc đến Đỗ, cũng như Đỗ gặp tôi cứ hỏi chuyện Phượng ấy mà... Sao hai người không lấy nhau nhỉ?

... Rồi Tuyết kể :

— Ngày xưa độ sắp lấy chồng ấy, Phượng có chạy đến tôi nói chuyện. Tôi có hỏi sao không lấy Đỗ thì Phượng nói « tại Đỗ không đến hỏi... Mà đợi thì biết đến ngày nào !» Với lại Phượng cũng không biết Đỗ có thích lấy Phượng không mà đợi cơ... Phượng bảo :

« Chả nhẽ em lại mang giàu sang hỏi Đỗ à ?.. »

Nghe xong Đỗ đau đớn hỏi trách :

— Sao Tuyết không nói cho tôi biết từ ngày xưa . . . Tuyết giả nhời :

— Ngày ấy tôi cũng hơi có ý tìm nhưng hình như Đỗ ít khi có ở Hà-nội thì phải...

Khẽ gật, Đỗ yên lặng bâng khuâng, từ đấy anh chỉ biết mang câu duyên số ra để tự an ủi,.và tự đấy anh càng tin rằng chẳng bao giờ nữa Phượng Trinh quên mình,...Anh vẫn bảo thầm :

— Ai quên được những ngày đẹp đẽ trong đời !...

Chuyện qua Đỗ vẫn giữ quý như một kho vàng. Lắm lúc bâng khuâng nghĩ lại, Đỗ vẫn thường cau có tự hỏi : « Sao lại cứ nhớ, sao lại không quên đi cho tâm hồn được thư thái... Mà nhớ làm gì, nếu không là chỉ để gợi lại một nỗi buồn êm nhẹ »... Nhưng rồi anh lại nói ngay « Không, đừng bắt ta quên, ta muốn nhớ cho đến lúc mãn chiều... Ở đời có những vết thương êm ái... Như ta lúc này ai dám bảo nhẹ buồn là khổ khi đó là dư âm của một thời rạo rực trở về vang lại trong hồn ». Và những khi ở Hà-nội, Đỗ vẫn hay đi nhà thờ, nhưng nay không phải vì ai, nữa, mà vì tin tưởng ở đạo Giáo... Vả lại xuân đầu chỉ có một lần, anh không muốn bỏ một cái gì của những ngày tuổi trẻ tươi thắm đã qua...

Một hôm Đỗ đi xe tay ngang qua nhà chồng Trinh. Nhìn vào anh thấy Trinh đang đứng trong vườn nhỏ như mơ màng... Có thế thôi mà về tới nhà anh cũng sung sướng mãi, cả ngày nhắc nhở : « Có lẽ phút này Trinh đang nghĩ đến ta... Có lẽ, có lẽ ! » Rồi anh biên vào sổ tay mấy giòng : « Có lẽ như ngày nào, đôi mày hơi đưa lên, em nhìn vào nơi nào không định. Nghĩ gì thế em ? Thôi, nghĩ chi hạnh phúc quá mơ hồ, cuộc đời éo le bất trắc. Em ! trông gì ở nơi

xa ấy, có phải là anh ?

— Em, sao chẳng đáp lại tiếng gọi của lòng a h?

Nhưng mỗi lần nói thế Đỗ nhớ lại câu Trinh giả nhời « đã có người đáp lại rồi còn gi »... thế là anh lại đấm vào má, vò đầu rứt tóc hối hận ! Trinh bây giờ đã hiểu anh mà sao Trinh ngày xưa lại giả nhời anh thế ! — Phượng Trinh có hiểu đâu lòng trai thuở ấy đương thời mới nở, say sưa cảnh đẹp, yêu mến cỏ hoa, mê giọng chim tiếng hót, khao khát tình yêu... như một con bướm non xông vào rừng thẳm để tìm cỏ quý. Nhưng anh đã ăn cả cỏ dại lá lạ ở giọc đường... Hoa đẹp nhiều quá, lòng đang mới mẻ anh giữ sao được không hái một hai bông gần ! Đôi lúc nghĩ lại Đỗ vẫn kêu lên :

— Họ bảo thế là bạc tình ! Thật họ không hiểu những ta nói làm sao được ! ta không bao giờ bạc tình mà chỉ nhiều tình quá !...

Ngày tháng qua đi, càng nhớn lên càng bận công việc nhiều ; ngoài những giấc mơ ngắn ngủi chả mấy khi Đỗ còn được gặp Trinh như xưa, và cũng chả mấy khi Đỗ còn được gặp Tuyết để nàng kể cho nghe ít chuyện về người cũ... Nhưng cứ tết đến, mỗi lần ngửi lại hương thủy tiên nhắc nhở xa khơi, mỗi lần thấy xuân về nở trên cành đào, Đỗ lại thấy hoa tình cũ như cũng nở lại trong lòng mình, vì thế năm

nào anh cũng vẫn gửi lời chúc mừng năm mới đến người xưa ... tuy chỉ vài giòng ngắn ngủi, Trinh cũng hốt hoảng đọc vội, đoạn cầm ép lên ngực nhìn trời chớp mạn ! ... Những lúc đó đôi mắt đen trong sáng lại mờ ánh lệ.

Họa hoằn có một đôi khi bất ngờ gặp lại trên đường, từ xa Đỗ thường đứng lại bên vỉa hè vờ vĩnh đợi ai để ngắm Trinh qua... và cặp mắt nhung diễm lệ lại mở to xao động ánh tươi vui khi vô tình đặt tới người cũ — Rồi thôi, cả hai đều bàng khuâng không cười nói với bạn nữa mà chỉ yên lặng để nghe tiếng lòng thổ thẻ xôn xao... Họ đã thấy lại trong nhau cả một thời náo nức thơ ngây cắp sách đi học đã xa... họ tiếc.

Ngắm Trinh qua một buổi rất gần, Đỗ đã thấy đôi mắt của nàng đã kém vẻ tươi cười như thầm bảo «em không được sung sướng». Đỗ biết Trinh đã hiểu lòng mình, nhưng còn đợi nữa ! Lúc hai người biết được tình sẽ bền chặt mãi mãi thì ai hay chả đã quá muộn rồi. Tuy thế Đỗ vẫn sung sướng với mối tình lỡ làng, mà anh biết sẽ là nguồn an ủi cho anh suốt đời, sẽ là của cải vô giá của tuổi trẻ mà anh còn giữ lại được để trang hoàng cho lòng anh không nghèo lúc đời cỗi nắng tàn. Đỗ nhận thấy về trong sáng của đôi mắt người yêu sẽ mãi mãi là ánh sáng của đời anh. Tình yêu xui Đỗ đôi khi có những mộng tưởng không ngờ,

cũng như lắm lúc anh tin rồi ra sẽ có ngày giọng Trinh nói khẽ bêu tai anh : « Ước gì đôi ta cùng bé lại. »

Bất ngờ một hôm Đỗ gặp lại Tuyết, hai người vui vẻ trò chuyện... Nhưng rồi cũng nhắc đến Phượng Trinh... Đỗ hỏi :

— Vừa rồi mới gặp, tôi trông Trinh như có vẻ buồn ấy... Gia đình Trinh có chuyện gì không vui không ?

Tuyết cười đáp :

— Sao Đỗ lại hỏi thế, Phượng Trinh ngoan lắm, Chồng Phượng không trách Phượng điều gì cả... Bố mẹ chồng cũng thế...

Đến lúc Đỗ nhìn đôi mày vui vẻ bằn khoăn mỉm cười nói :

— Không biết tại sao tôi trông Phượng như không được vui... Phượng có được sung sướng không » thì Tuyết thoảng cười buồn :

— Đỗ cũng biết tính Phượng trẻ con vui đùa là thế, mà chồng thì đã đi làm, tính nết như ông cụ ấy.

Tuyết ngừng lại mắt chớp bâng khuâng rồi mỉm nụ cười buồn nhìn Đỗ nói tiếp :

— Lấy Đỗ thì cố nhiên là vui hơn !... À ngày xưa ấy mà, độ Phượng chưa đi lấy chồng ấy, một lần Phượng thấy trong sách ảnh của tôi có tấm ảnh của Đỗ, Phượng xin mãi tôi không cho, thế rồi Phượng cứ lấy

làm tôi phải đòi mãi.

Đỗ đứng yên lặng bùi ngùi trong sung sướng!...

Thấy bạn có vẻ buồn tiếc, Tuyết bạ giọng :

— Nhưng chả cần, Đỗ ạ, bình Đỗ ở trong tim Phượng cũng đủ rồi...

Từ đấy mỗi lần gặp người yêu cũ là Đỗ thấy như mình đạng sống lại thời mê say thuở mười tám. Trong mắt Phượng-Trinh anh thấy lại một ít tuổi nhỏ, một chút nắng sưởi cho lòng anh ấm dịu, chút nắng thừa của một thời xa xôi. Những lúc đó Đỗ chỉ biết đứng nhìn theo cho tới nẻo đường đã khuất mà tà áo Trinh còn phấp phới bay, rồi anh bàng hoàng ngẫn ngơ nói một mình :

— Trời ơi, đôi mắt của người yêu, đen quá, sáng quá, phải chăng là những tấm gương phản chiếu màu tươi sắc thắm của những ngày rực rỡ.

Đến một hôm chẳng hẹn trước, Tuyết rủ Đỗ ra nhà Phượng-Trinh chơi. Gặp lại, bao nỗi ngượng ngùng... Trinh cười sung sướng song bẽn lẽn cũng nhuộm hồng đôi má ; còn Đỗ thì ngây ngây cảm động, ngắm bạn lòng cũ. Trước mặt chàng trai, giọng Trinh nói chuyện với Tuyết mất cả tự nhiên ; Đỗ ngồi nhìn, trong lòng lâng lâng sung sướng... Có một lúc Trinh quay sang mỉm cười e thẹn hỏi Đỗ :

— Độ này không hay gặp ông đi lễ...

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F.

Phượng-Trinh gọi Đỗ bằng «ông»! Nhưng làm thế nào được, nàng đã có chồng! Nghe Trinh gọi mình như thế, Đỗ thấy nhói vào tim, nhưng liều tỉnh thế mới, anh vội giả nhời:

— Độ này tôi ở nhà quê luôn, thỉnh thoảng mới về Hà-nội thành ra Trinh không gặp...

Ngừng một tị Đỗ mỉm cười nói tiếp:

— Mấy lại ngày xưa tôi có đi lễ bao giờ đâu... Từ ngày biết Trinh tôi mới đi nhà thờ đấy chứ.. Trinh đã cứu vớt một linh hồn mà Trinh không biết...

Răng trên khẽ cắn lên môi dưới e thẹn, Trinh mỉm cười đỏ bừng cả mặt, rồi đưa ngón tay cong cong lên miệng cắn cắn cảm động, đoạn, nhìn Tuyết ngượng nghịu, cười cất tiếng bảo:

— Đi lễ thế thì cũng chả ả à được phúc!

Nhưng mắt nàng sáng ngời... Phải chăng vì duyên cũ! Ánh sáng ấy cũng đủ khêu lại lòng Đỗ ngọn lửa đã gần tàn... Và trông Trinh cười Đỗ thấy nụ cười tươi thắm ấy như đưa anh vào một vườn nắng nhẹ gió vừa. Đỗ ra về với ít hoa nở lại trong lòng, với ít tin tưởng rằng sẽ chẳng bao giờ hương tình cũ đến nỗi tan bay hết. Đời còn tươi đẹp và tươi lại vườn tình đang úa. Đỗ sung sướng trở lại nơi đồi núi quê hương và mang theo trong lim đôi mắt tươi cười của Trinh, đôi mắt trong sáng như tráng làn nước trong đã bao lần làm anh ngây ngất khi buổi đầu dịu

đăng nhìn lại...

Vài hôm sau, một chiều vừa cưỡi ngựa đi chơi núi về thì Đỗ nhận được một phong thư, trong Tuyết viết : « Hôm qua Phượng đến đằng tôi chơi và bảo : « Hôm nọ, lúc vào tới cửa buồng sa-lông, thoạt trông thấy Đỗ, Phượng choáng váng ngạc nhiên đứng dừng lại... »

Thôi, thế cũng đủ làm Đỗ sung sướng đến rưng rưng nước mắt. Tay vẫn cầm tờ giấy, ivơ đãng anh lững thững đưa bước ra vườn sau... Trời mát, tóc thoảng nhẹ bay phất phơ trên trán... Bâng khuâng vô tình đứng trông những bông vông vàng ẩn giữa bụi cỏ đang kín đáo cúp lại trong giờ chiều êm đềm. Đỗ lại thấy lòng tràn đầy tin tưởng như buổi mới... Và man mác thi vọng, anh nhủ khẽ :

— Hoa còn có loài chiều hôm cúp vào để sớm mai nở lại em ạ, thì tình ta sao chả có lúc nối theo...

GIÁO HUẤN

Huân và Bốn là hai anh em họ con chú bác, nhưng vì đôi tuổi bằng nhau nên họ đã thân mến nhau từ nhỏ. Mới mười hai tuổi mà những chủ nhật được nghỉ học Huân dám sang Bắc-ninh rồi đạp xe đạp về ấp bố mẹ Bốn ở chơi... Và mỗi kỳ nghỉ hè tới, Bốn cũng thường lên đồn điền nhà Huân chơi đùa hàng tháng và lúc về thường lại rủ Huân về theo. Cứ như thế tình thân mến giữa hai anh em đã bền chặt và nảy nở dần dần theo ngày tháng tuy họ đánh nhau luôn. Tính nghịch ngợm ngay từ nhỏ nên những ngày hè ở nhà Huân, suốt buổi hai anh em rủ nhau ra đồi leo trèo tìm ổi rừng hoặc bắt chim hay đi bắn súng cao xu. Thân thể cả hai anh em đều rám nắng đen cháy... Vô tư lự họ tươi cười.

Nhưng tuổi non dại vô tư lự cũng mau qua giữa lòng thản nhiên của đôi bạn trẻ.

Bốn theo học ở Bắc-ninh, còn Huân vẫn ở Hà-nội. Hơi nhớn lên, họ không hay được gặp nhau như ngày bé, nhưng tận trong lòng, họ vẫn tin tưởng vào người bạn nhỏ. Đã đến thời khôn lớn của cái tuổi mười bảy : Bốn rời tỉnh Bắc về Hà-nội học, anh ở nhà ông nội anh là cụ Thống, một ông quan võ về già, tính rất độc đoán và rất nóng nẩy. Như một con hổ về già, cụ Thống sống một mình trong ngôi nhà vườn rộng thăm thẳm, các cháu cụ chưa có ai được ngồi trên đùi vuốt râu ông nghe chuyện cổ tích một lần nào bao giờ, mà trái lại chỉ được nghe những tiếng hét rang chuyển cả cửa kính. Cụ Thống tuy nay đã bảy mươi tuổi nhưng thân thể cụ còn cường tráng, tiếng cụ còn oang oang như lệnh vỡ mồm khi cụ thét mắng, nên con cháu cụ đều kiêng sợ lảng xa. Huân đã ở riêng cùng bố mẹ nơi khác, nhưng cũng ở Hà-nội nên từ ngày Bốn về Hà-nội học thì hai anh em lại được gặp nhau luôn. Tuy mới có mười bảy tuổi, nhưng ở nơi đô hội nên Huân đã sớm tập những thói đua anh em chơi bời. Còn Bốn thì vẫn ngoan ngoãn song cũng đã bắt đầu biết chải chuốt đứng nhìn theo các cô học sinh tóc còn cặp sau gáy. — Lòng đang tưng bừng giữa buổi xuân đầu mới bé, tâm hồn phơi phới đầy mộng thơ ngây, họ thân mật cùng nhau trò chuyện, sung sướng ôn lại tuổi nhỏ, nhưng đôi khi cũng không quên nghĩ đến

tương lai tin cậy : họ đã tìm thấy trong nhau một người bạn tin tưởng để cùng xông ra cuộc đời sau này. Những chuyện thường không có gì, nhưng sau câu chuyện họ bay đi xem đá bóng, chớp ảnh hoặc đã đến tiệm ăn vui thú ; luy thế hai người chỉ đắm đưa nhau đến những nơi trong sạch. Không bao giờ Huân rủ Bốn đến tiệm khiêu vũ vì trong lòng anh vẫn thầm mến tính ngoan ngoãn của em, và cũng chưa lần nào Bốn can anh đừng nên chơi bời mà chỉ lặng nhìn phục sợ người anh mới ít tuổi mà đã có những từng trải hơn mình. Tình thân ái của hai anh em đã bền chặt được trước cả những lời chia rẽ của người ông : Cụ Thống rất ghét Huân vì thấy cháu hãy còn quá non dại mà đã chỉ vội chơi bời đến sao phãng cả việc học. Mỗi lần cụ có kể với Bốn tội « thằng Huân » để chia rẽ hai anh em thì Bốn chỉ lễ phép đáp :

« Thưa ông, dẫu sao anh ấy cũng là người anh hợp tính nết mà cháu đã mến từ ngày nhỏ. »

...Tính nết Bốn rất tốt tuy thế anh cũng có một tâm hồn dễ xúc động (anh đã làm thơ một vài lần), nên đôi khi buổi tối có tình cờ đi ngang qua tiệm khiêu vũ, nghe tiếng kèn văng vẳng đưa ra, Bốn cũng thấy lòng thèm muốn xôn xao.

...Rồi một tối mùa đông, thấy mưa bay, Huân vội đến rủ Bốn đi chơi — Huân có tính thích đi trong bóng tối lạnh lẽo những đêm mưa giây

rời buồn... Những hôm ấy anh đi không chán. Hôm nay cũng thế, đôi bạn trẻ ra đi xuýt xoa vui thú — Nhưng lúc ngồi trước cốc cà-phê nóng ấy, trong lòng bẵn khoăn, tự nhiên Bốn nói cho Huân biết rằng mình đã đi với mấy người bạn đến tiệm khiêu vũ hai lần, và thú :

— Em đã tiêu mất ít tiền học anh ạ, nhưng chả cần, tiêu hết rồi xoay sau...

Nghe xong, Huân vội can :

— Đừng ! Không hay gì cái ấy đâu mà ! Tôi đã tiêu qua tiền học rồi, tôi biết !.. Nếu không muốn tâm hồn ta phải bứt rứt hối hận về sau thì đừng nên tiêu...

Chưa thú thật, song ở nơi kinh thành, con trai bắt đầu lớn lên Bốn cũng cần vui chơi với bạn bè, và trong những cuộc vui bất thường anh đã tiêu hết mười đồng tiền hai tháng học phí. Vô tình không biết nên Huấn cũng chỉ nói phớt qua...

Rồi sang năm mới, một hôm nhà trường đưa giấy đến tận nhà, nói đã lâu trò Bốn không đến trường và còn thiếu hai tháng học phí. Chẳng may Bốn lại đi vắng, nên cái giấy đó lọt vào tay ông nội Bốn. Được tin cháu bỏ học cụ Thống tức điên lên, sai mang hết màn chiếu của Bốn ra đốt đi, và tức khắc viết giấy gọi bố anh Bốn sang. Ông thân sinh ra Bốn không được đi học ngày nhỏ, và lại theo giáo dục xưa nên kính

sợ cha một cách tuyệt đối — Cụ Thống kể tội « thằng Bốn » xong, liền bắt bố anh Bốn mang ngay anh về ấp không cho đi học nữa. Thế là chàng trai mới chớm mười tám tuổi đã sớm vội từ giã nhà trường. Biết được tin người em thân yêu bị bắt về quê, Huân lắc đầu tức giận gắt một mình :

— Thế là cái gì !

Huân còn nhớ hồi mình mới bắt đầu mười bảy tuổi, anh cũng đã tiêu tiền ba tháng bọc cùng bán cả xe đạp, quần áo — thế mà tới hè, suốt ba tháng nghỉ ở nhà, ông thân sinh ra Huân vẫn giữ thái độ bình tĩnh như chưa có chuyện gì xảy ra, tuy thật ông đã biết hết. Lần nào ra đi Hà-nội ông cũng tươi cười hỏi « con có thích mua gì không » và khi về ông luôn luôn yêu quý lại béo tai Huân. Đợi cho đến lúc hết hè, khi con sắp về Hà-nội học, ông mới gọi con lại ôn tồn khuyên :

— Tao nghe nói năm ngoái mày bỏ học, tiền tiền, chim gái và lại tập những thói hư từ ở nơi tửu điếm, bây giờ mày sắp đi học tao mới nói để mày biết rằng đang tuổi con giai thì không nên chơi bời vội, sau này nhớn lên có tiền thì chơi gì mà chả được !... Nhưng đó cũng là cái dại dột của tuổi trẻ, tao không muốn nói đến làm gì, miễn là sao mày cứ chăm học cho tao là đủ...

Nhớ lại, Huân không khỏi cám ơn cha, vì thời ấy cụ Thống cũng đã bảo bố anh :

— Thằng Huân nó đã trốn học thì bắt nó về quê đi cày... Để nó ở Hà-nội làm cái gì !

Nhưng ông thân sinh ra Huân cứ nhất định khư khư giữ lấy ý kiến riêng là « mình làm cha thì cứ giữ cho đủ bổn phận của người cha là con trai thì phải để cho nó đi học mặc dầu nó hư hỏng » và ông bảo :

— Ở chốn bạn bè nơi nhà trường, nó có không học chăng nữa, thì nó cũng khôn ra nhiều.

Đằng anh Bốn thì khác, bố anh nghe cha nên bắt con về quê. Bắt cháu thôi học xong, cụ Thống vẫn chưa cho thế là đủ, vả lại đã già cụ chỉ còn có cái thú là mang chuyện đi khắp trong họ, nên từ đấy, cả cái họ đồng đúc của Bốn, ai ai cũng được nghe cụ kể tội thằng Bốn cũng như năm trước cụ đã kể tội thằng Huân. Mỗi lần kể, giọng cụ lại oang oang, mắt cụ lại giận dữ, bao giờ nói xong cụ cũng không quên lớn tiếng dằn thêm một câu :

— Hai thằng ấy là hai thằng quỷ nghe không... Quỷ !

Thế là vô tình hai đứa trẻ yêu nhau ngày nhỏ, nay lại vì ông ghét mà đứng vào một cánh. Nhưng tuy hai cháu đã ở cùng bố mẹ nơi khác, cụ Thống vẫn cứ mắng chửi như thường

nghĩa là cụ vẫn đi khắp trong họ nói về hai thằng «hư hỏng» ấy bằng những lời không ra gì! Mỗi lần có ai nói đến tai mình rằng: « Ông bảo anh là con nhà vô phúc đấy » chẳng hạn, thì Huân chỉ cười xòa rồi vui vẻ đáp:

— Thế à? Nhưng bố tôi thấy tôi là con nhà có phúc...

Tuy thế không lâu, chỉ năm tháng sau, khi Bốn bằng lòng lên coi cái ấp mà cha mẹ anh mới mua được ở vùng Bắc-giang thì tức khắc cụ Thống lại đi từng nhà một của tất cả trong họ để nói:

— Thằng Bốn tuy thế mà ngoan!

Và muốn giữ cái tiếng ngoan nghe nó cũng êm tai ấy, từ đấy Bốn cần cù đứng dắn làm ăn. Thôi, thế là chỉ còn độc một mình Huân đứng lại, đứng lại để gánh hết tiếng xấu, nhưng Huân vẫn vui tính cười xòa.

Trong khi ấy thì Bốn đã thành một ông chủ ấp tập sự. Từ ngày ông thân sinh ra anh mua thêm được số ruộng ở Bắc-giang, cụ Thống vui mừng thấy con làm ăn khá giả nên luôn luôn lên ở chơi trên ấp mới mà Bốn trông coi, rồi cụ giậy bảo cách thức làm ăn, cấy cấy, lập ấp... Ông thân sinh ra Bốn chiều cha nên cụ Thống bảo gì là ông nghe cả; những lúc thấy thế cụ nhăn mũi lại cười khoái trá. Nhưng ấp ở đây hay bị lụt, nhiều năm nước ngập lên tới thềm nhà nên,

Bốn trù tính thiên ấp lên chỗ đồng chàn núi cao hơn. Thấy cháu mới có mười tám tuổi, vừa bỏ nhà trường về mà đã có ý kiến tăng hái, cụ đem lòng quyến luyến, rồi cụ lên ở luôn cạnh cháu... Thế là từ đấy vô tình cụ tự biến thành cái máy truyền tin đi khắp trong họ, hôm thì cụ nói: «Ấp bây giờ lập lên ở một nơi địa thế rộng rãi đẹp lắm»... Nửa tháng sau thì khắp trong họ từ thằng bé lên ba cũng biết ở trên ấp anh Bốn đang trồng tre bao vi.

Tết qua !... Bốn đã mười chín tuổi...

Đối với cụ Thống, theo vụ cấy, theo mùa gặt, Bốn đã trở nên người cháu ngoan, một người cháu khuôn mẫu.

Một hôm nghỉ học, Huân lên ấp Bốn chơi: hai anh em lại được dắt nhau đi chơi đồi thông vui thú. Nhưng lòng Huân hơi lo thấy người em họ thân yêu của mình đã đổi khác. Mới sau có hơn một năm từ giã nhà trường mà Bốn đã chễm chệ ngồi xếp bằng tròn trên sập nói chuyện với một ông lý muốn nhờ vả nên «đi qua vào hầu cậu» ngồi ở ghế gần đấy, và Huân càng lo hơn khi thấy Bốn nói đã thạnh thạo những chuyện ma chay, tế thần, ra làng không đâu. Đợi cho ông lý kia về xong, giọng nửa đùa nửa thực, Huân cười bỏi:

— Thế nào, sao bây giờ Bốn lại mặc áo dài lụng thụng thế này ?... Trông kể cũng đã ông lý

lắm đấy chứ.

Nhưng Bốn cười trừ rồi chống chế đáp :

— Ăn mặc thế cho nó tiện.

Huân vỗ vai em cười pha trò :

— Nhưng đừng đi từ cái tiện này đến cái tiện khác nhá.

...Rồi hai anh em nhìn nhau cười lớn vui thú.

Bận công việc mùa màng, Bốn cũng chả thiết đến về Hà-nội nữa, còn Huân thì cũng chả mấy khi rỗi để lên thăm người em ở mãi tận trong huyện Yên-dũng được...

Mùa mưa đến, mùa gặt qua, rồi xuân lại. Bốn và Huân đã đến tuổi hai mươi ! Gặp nhau đôi khi họ đã nói đến chuyện làm ăn sau này. Nhớn lên giữa đồng núi sinh trưởng, thích những cái gì khoáng đạt, Huân không bao giờ tính đến đi làm việc công sở nên những lúc nghe Bốn kể những công việc dự định sẽ làm như phá thêm ruộng, đắp cừ và nhất là khi Bốn sốt sắng mang ý kiến định nuôi mấy nghìn lợn gà để sau này ngày ngày sẽ có xe ô-tô cho chở về Hà-nội bán, Huân không khỏi vỗ vai em khen :

— Khá lắm ! Ít ra, tuổi trẻ cũng phải thế...

Nhưng đấy mới là ý định của hai thiếu niên hãy còn chứa chan những tin tưởng ngông cuồng của tuổi trẻ và chưa từng trải. Gặp nhau chỉ thoáng qua ngắn ngủi, rồi kẻ mê say công việc đồng áng, người mải theo cuộc đời thanh niên

vui đùa ở nơi đô hội, họ cứ xa nhau dần... Song mặc dầu ở xa, Huân cũng vẫn biết hết các công việc làm của Bốn vì cụ Thống luôn luôn ở giữa mang tin tức. Hôm thì cụ nói : « Trên ấp cháu Bốn đang xây móng nhà », hôm thì : « Ú già, cháu (1) có biết không, cháu Bốn vừa đào một cái giếng nước trong lắm trong hơn nước mưa »... Tuy rằng những lúc khác quên đi cụ lại vẫn bảo :

— Không có nước gì trong bằng nước mưa được.

Thấy cháu chí thú làm ăn, tình yêu của cụ Thống cứ dần dần tăng mãi, rồi đến một ngày cụ chỉ thích đi nói với khắp rong bọ :

— Thằng Bốn giỏi lắm ! Mới có hai mươi tuổi nhưng nó giỏi lắm.

Và cũng không mấy khi cụ ở Hà-nội nữa ; một tuần lễ mà không ở chơi trên ấp anh Bốn hai ba ngày thì cụ không chịu được. Ông thân sinh ra anh Bốn thấy thế nên cứ luôn luôn từ Bắc-ninh mang xe ô-tô về đón cụ đi. Tuy đã hơn bảy mươi tuổi nhưng cụ Thống vẫn còn cái tráng kiện nhà võ ; lên trên ấp cụ vẫn xắn quần lội ra ruộng xem bờ xem nước là thường. Nhìn mạ lên, trông lúa ra đòng ra hoa là cụ vui thú mãn nguyện.

---

1) Không phải là Huân

Ruộng ở đấy vào cánh đồng lụt, mà nhà nước lại mới bỏ con đê bao bọc nên mùa rẻ lắm, vì thế những lúc đi về thỉnh thoảng cụ lại khoe «cháu Bốn» mới mua thêm được mấy chục mẫn.

Cụ yêu anh Bốn lắm, luôn miệng cụ khen anh ngoan, anh không biết đến về Hà-nội nữa! Những lúc đó Huân buồn rầu nói khẽ :

— May mà ta không ngoan.

Theo ngày tháng, theo số ruộng mua thêm được, tình yêu của cụ Thống đối với cháu Bốn cứ tăng dần mãi ! ... Cho đến một ngày cụ yêu «cháu Bốn» như ta yêu một người tình nhân. Những con cháu trong họ có ai đến hầu cụ đều chỉ được nghe chuyện anh Bốn, những chuyện mà thường họ nghe vài bốn lượt cả rồi. Nhưng cụ đội thế cũng chưa đủ hả tấm lòng cụ say mê, nên đôi khi có khách khứa xa xôi đến chơi cụ cũng cứ nói chuyện anh Bốn và có lần cụ khoe :

— Cháu nó mới xây cái cổng ấp trông đồ sộ chừng chạc lắm, cụ ạ !... Toàn bằng đá, ô tô hai từng đi vào dễ cũng vừa.

Những lúc nghe thấy thế Huân chỉ biết lăn ra giường cười vang. Cụ Thống yêu đến nỗi những lúc ngồi một mình, cụ cũng cứ hấp háy đôi mắt đã hơi lòa và luôn luôn lẩm bẩm tên Bốn ; thậm chí đến chữ số trong khóa tủ kết cụ cũng đề con số 4. Những khi rỗi rãi ra là cụ lại lên ấp anh Bốn ở chơi và luôn luôn cụ yêu quý

hỏi :

— Đã cấy hết chưa?.. Không bỏ hoang miếng ruộng nào chứ, cháu ?

Lần nào Bốn cũng giả nhời « Bẩm ông cấy hết cả rồi ạ »... Tuy thật ra còn rất nhiều ruộng bỏ hoang. Thế là ông cụ vui mừng sáng, trưa gọi :

— Này cháu, ra đây uống nước chè tầu, chè tướp sen ngon lắm... Ử thơm tệ, cháu ạ...

...Biết mình nói dối nên mỗi lần nghe cụ Thống gọi thì Bốn lại ngượng nghịu ra ngồi cạnh. Nhưng làm thế nào được ? Cụ Thống đã vô tình đẩy Bốn vào đường nói dối vì Bốn nghĩ :« Mình có nói thật ra cũng chỉ làm ông mất vui, và lại gắt gỏng mắng chửi là khác, chẳng thà cứ để ông vui vẻ không biết »... Nhưng thật cũng tại cụ Thống cơ.., Giá cụ hỏi :« Ruộng có cấy được hết không » thì có khi Bốn giả nhời « thưa ông không » đấy, nhưng tại cụ lại cứ đi hỏi :

— Đã cấy hết chưa. Không bỏ hoang miếng nào chứ, cháu.

Thì làm gì Bốn chả giả nhời :

— Bẩm ông cấy hết cả rồi ạ...

Sự thật thì ấp mới lập, ruộng xấu, lấy đâu ra người làm. Bề ngoài trông vào thì ấp vuông vắn đẹp đẽ lắm, nhưng bề trong thì họ khốn khổ về những năm lụt lội chiêm khô mùa thối, và họ thường bỏ ruộng, đi nơi khác luộn vì thiếu ăn,

cho nên anh Bốn phải cấy lấy rất nhiều. Cụ Thống không biết nên cụ luôn luôn khen :

— Cháu Bốn giỏi lắm, một mình cấy lấy những hai trăm mẫu.

Trong khi ấy thì Huân và Bốn càng xa nhau.

Cuối xuân năm sau, một hôm Huân lên chơi trên sếp Bốn. Tám giờ tối mới đến nơi, Huân thấy người em họ đang ngồi bình tĩnh ngắm trăng rằm ở giữa sân, bên cạnh kê một cái bàn con, nhưng Huân ngạc nhiên xiết bao khi thấy trên bàn để một ấm chè tầu ướp sen và một cái điếu thuốc lào. Sau một lúc vui chuyện, Huân đò xét hỏi :

— Thế nào nhà điền chủ, bây giờ lại đi tập hút thuốc lào nữa cơ đấy à ?

Nhưng Bốn cười trừ không đáp. Ở chơi một ngày, trong khi nói chuyện Bốn vẫn còn mạnh bạo để ý định giồng châu cùng mở nhà máy say gạo... Nhưng Huân thấy giọng người em đã bớt hăng hái nồng nàn ! Có một lúc Huân nhìn Bốn định hỏi :

— Thế Bốn không định nuôi lợn nuôi gà nữa à ?

Nhưng nghĩ thế nào anh lại yên lặng quay đi. Thấy người em thay đổi một cách nhanh chóng quá, đôi khi Huân cũng cố khuyên em nên năng đọc sách cùng ra tỉnh chơi đùa với bạn bè kẻo « mụ người đi mất ». Nhưng cụ Thống đã nói

với khắp trong họ rằng Huân là một thằng hư nên những lời khuyên của anh cũng không có hiệu lực. Thấy thế Huân chỉ dám ngậm ngùi nắm tay người em họ thân yêu mà nói :

— Bốn ơi, một ngày kia Bốn sẽ tiếc đời Bốn sẽ tiếc rằng sao mình nỡ thờ ơ để tuổi trẻ lạnh nhạt thế, không một kỷ niệm.

Đã có lần Huân tha thiết bảo :

— Bốn a, sách cũng chỉ mở mang trí tuệ ta, nhưng muốn thật khôn thì phải học ngay giữa cuộc sống gay gắt của đời ; a phải đụng chạm với những bạn tử tế cũng như những bạn buôn lậu, bạc bịp, thụt két... Phải có thế a mới tìm được những bạn thành thực phết, và những mánh khóe khôn khéo nhất cũng học ở chỗn chợ bời ấy ra, Bốn hiểu không ?

Nhưng Bốn chỉ cười, chàng vẫn bơi nghi ngờ tuy cũng thấy có lý đấy. Song Huân biết làm thế nào cho Bốn thấy được sự tai hại cho trí tuệ nếu cứ sống mãi ở đây để đôi khi chỉ nói những chuyện không đổi thay với các ông lý và để hút thuốc lào vặt ! Ông nội anh đã ca ngợi khôn khéo và đã rèn luyện anh từ năm mười tám rồi còn gì, để đến nay mới giữa tuổi hai mươi một mà Bốn đã đường hoàng thành một ông chủ ấp an phận, ngoan ngoãn.

Nghỉ hè qua, một hôm Huân được tin Bốn sắp hỏi vợ. « Thế là cái gì .. Chưa có một đời sống

độc lập mà lấy vợ thì thật là điên cuồng »... Nghĩ thế nên Huân vội tìm Bốn để hỏi xem duyên cớ. Nghe tin Bốn vừa về ấp cha mẹ chơi, Huân vội sang ngay Bắc-ninh. Trời sầm tối mới đến nơi. Sau bữa cơm qua loa, Huân liền rủ em đi ra đồng gấp chơi. Trên con đường chạy dài giữa hai cánh đồng gió thổi, dưới bóng trăng thu lạnh mờ, Huân mang chuyện vợ ra hỏi em và bày những lẽ hơn thiệt khuyên Bốn đừng nên nghĩ đến lấy vợ vội, khi mình hãy còn sống nhờ vào cha mẹ.... Nhưng đã chậm, Bốn thay đổi quá lắm rồi nên quay sang đáp :

— Ông bố bảo có lấy vợ thì mới tịn, mới giao tiền cho làm ăn mở mang.

Huân biết là những lời ấy cũng chỉ là của cụ Thống vì đã biết bao lần Huân nghe thấy cụ Thống nói với bố mình :

— Thằng Huân nó hư thì lôi cổ nó về quê... rồi cưới cho nó một con vợ.

Thấy Bốn đã vô tình nhắc lại những lời của ông, Huân mỉm cười vỗ vai em thành thực bảo :

— Bốn có biết không, những kẻ nói ngon ngọt nhất ở đời này phần nhiều là những kẻ định lừa ta...

— Nhưng anh ạ, ông cụ bảo khi nào có vợ thì mới coi là người nhớn, mới giao cho chuyện bạc nghìn được, chứ bây giờ dẫu mình có đứng đắn đến đâu thì cũng vẫn là thằng trẻ con... mới có

hai mươi mốt tuổi ấy mà...

Thấy Bốn hăng hái chống chế, biết không lời nào rung chuyển được nữa, Huân phải bảo:

— Ừ, Bốn nói cũng có lý đấy, nhưng cái lý đó không được chắc chắn lắm.

Và Huân ngạc nhiên xiết bao khi thấy Bốn đã không giả nhời « để em nghĩ » thì chớ, mà lại còn quay sang thành thực khuyên mình :

— Hay là anh cũng lấy vợ đi.

Nghe xong Huân ngoảnh nhìn ra cánh đồng rộng mỉm cười, tóc phất phơ, mắt lim dim trước gió lạnh, Huân nhớ đến người em đó xưa kia cũng đã có những mộng tưởng phiêu lưu, sống một đời khoáng đạt tự do !.. Chợt Huân ngoảnh lại nhìn vào tận mặt Bốn, nhưng thấy nét mặt em vẫn bình thản, Huân vội chớp luôn mấy cái rồi mỉm cười buồn thương giả bộ thành thực đáp :

— Phải, hay tôi cũng tính đến lấy vợ thôi...

Tuy nói thế, nhưng lòng Huân buồn lo thấy người em họ thân ái cứ càng nhớn lên càng xa mình nhiều quá, đâu còn những thời vui đùa ngày nhỏ, những buổi bơi sòng, những lúc cùng nhau cưỡi trâu lòng cưỡi ngựa không yên ngang tàng... Thế là hết !

Hơn một tháng sau, Bốn cưới vợ... Huân đi phụ dể. Từ ngày Bốn xem mặt đến ngày cưới không đầy hai tháng !... Thấy thế Huân vẫn

thường vui đùa chế em :

— Bốn ơi, lấy vợ gì mà chớp nhoáng thế ?

Chỉ giữa năm hai mươi hai tuổi, chín tháng rưỡi sau ngày cưới, Bốn đã có một đứa con gái ; lại là một dịp cho Huân vui đùa chế :

— Bốn ơi, lại đẻ cũng chớp nhoáng nữa.

Những khi gặp nhau, Huân không thấy em nói chuyện mở mang làm ăn với mình nữa, mà chỉ thấy Bốn quấn quít bên con cùng nói nựng : « Có bác Huân sang chơi đấy !... Nhớn mau rồi bác mua quà cho... Con ạ. » thế là Huân đã bắt đầu đổi khi phải gọi lại Bốn bằng « chú ». Bốn bây giờ có vẻ sung sướng bình yên lắm, đôi khi Huân nhận thấy em chỉ còn hoạt động những lúc hấp tấp vội vàng bảo :

— Anh ở nhà đợi em một tị nhá, em phải chạy đi mua cho cháu gói thuốc, mấy hôm nay cháu nó ươn mình...

Thật là buồn rầu ! Tuy không có gì nhưng Huân nhận thấy người em cùng tâm tính đã đi xa quá. Anh chỉ biết than :

— Thôi, thế là xong một đời... Còn cứu vớt gì được nữa !

Tuy nói thế nhưng kể đúng ra thì từ ngày Bốn lấy vợ, Huân đã công nhận rằng mình không còn có quyền nói gì nữa rồi. Thỉnh thoảng đôi khi có nhớ đến ngày nhỏ, Huân chỉ còn biết nhắc lại :

— Chú Bốn ơi, chú còn nhớ ngày bé chúng ta, hay đi bắn súng cao su không, vui quá nhỉ? Tôi còn nhớ có một lần tôi với chú ra rừng đánh được một con rắn to tướng, làm lúc về bị mắng mãi là nghịch dại...

Nhưng nói xong Huân thường chán nản thấy các kỷ niệm nghịch ngợm ấy cũng không làm Bốn mảy may nghĩ ngợi, mà chỉ thấy người em họ quay ra nói nựng cùng con nhỏ:

— Sau nhớn lên cậu sẽ mua cho con một cái pi-a-nô con đánh nhá... Từng từng tưng... Từng từng tưng!

Nay Bốn chỉ còn nghĩ đến tương lai một cách bình thản chắc chắn. Còn cụ Thống thì vẫn luôn luôn lên ấp cháu và luôn luôn về khoe: «Cháu Bốn bây giờ làm ăn gớm lắm, thức khuya dậy sớm» hoặc nói: «nó lại mới mua thêm được gần ba chục mẫu nữa, cháu ạ»... Và cụ định dọn lên ở với cháu Bốn «cái nhà ở Hà-nội thì cho thuê đi». Con cháu trong họ có ai dám can dám nói gì đâu mà cụ cứ phải viện lý:

— Ở trên ấy hơn... Khí hậu trên đó tốt lắm, ở đấy khỏe người... Ăn được ngủ được.

Mỗi lần gặp hai ông cháu ấy tưởng không gì xê dịch nổi. Song cụ Thống vẫn cứ nói thì nói chứ cụ chưa kịp dọn lên. Rồi ít lâu sau, khi đứa con anh Bốn chưa đầy một năm, một hôm mới sau vụ gặt được vài tháng mà thấy lúa

trong kho đã gần cạn hết nên bố anh Bốn gắt :

— Mày tiêu gì mà hết nhiều thế ?

Tuy tính nết đã rất thuần ngoan sau năm năm làm ấp, trước câu ấy anh Bốn cũng phải công phẫn giả nhời :

— Thưa thầy, một năm con mới về Hà-nội có vài ba lượt thì con tiêu gì ! còn thóc có hết thì không phải tại con, ruộng mua ít tiền mà thầy cứ muốn được nhiều thóc thì con lấy đâu ra !...

Từ hôm ấy, cả trong họ anh Bốn lại được nghe cụ Thống nói rằng :

« Thằng Bốn là một thằng nói khoác, nó không biết một cái gì sốt cả » hoặc : « thằng ăn mày ấy thì làm gì được, bóa ra nó có cấy bái gì đâu, từ trước đến nay là do người cai người ta trông coi cho cả đấy chứ... nó chỉ biết ngồi ăn bại !

Khi người anh ruột kể lại cho Huân nghe những lời cụ Thống xong, hai anh em vỗ vai nhau cười vang. Sau cơn cười tức ruột, Huân lắc đầu nói :

— Ta đã sống trong một họ tài tử mà ta không biết... Thật là một trò phường chèo lớn !

Nhưng ghét không thôi, cụ Thống chưa đủ hả. Cũng cương quyết như ngày xưa, cụ lại bắt bố anh Bốn lối anh về không cho anh làm chủ ấp nữa... Và lập tức anh Bốn phải sắp sửa dọn về ở cùng cha mẹ. Thế là anh trị vì được từ giữa năm mười tám tuổi đến đầu năm hai mươi ba

thì thôi, vị chi là suýt soát năm năm... năm năm của tuổi niên hoa ! Bỏ dở công việc, Bốn không hề tiếc, vì đã nhiều lúc anh cũng nhận thấy đời ở đó thật không có gì bứa hẹn ; song đến mai phải rời bỏ nơi mình đã sống gần năm năm giời, Bốn không khỏi hoang mang cảm động ; trong một lúc anh lại thấy lòng run rụn như ngày nào xa xôi.

— Lại cả một tương lai phải làm lại !... Bốn cau mày nhắc khẽ.

Xếp dọn các thức vào hòm siêng va li xong, để mặc vợ con đi ngủ, Bốn khẽ vặn nhỏ ngọn đèn xuống rồi khoác áo tơi ra đi. Mưa nhỏ, lạnh châm vào mặt, gió thổi giá buốt, Bốn rùng mình nghiến răng bước trên đường ruộng tối... Bốn đi, không định đi đâu... nhưng trong một phút tê tái tức giận anh thấy tim đập mạnh, máu hăng hái xưa làm bừng đôi gò má xương ; gió lạnh cũng hơi dịu được lòng anh thắc mắc uất nấu... nhưng bóng tối của đồng ruộng thốt nhiên xui Bốn tưởng đến những cuộc đời phiêu bạt thường đọc trong tiểu thuyết... « Ừ, ra đi, mặc dầu là đi đâu, miễn là xa nhà một vài năm »... Bốn nghĩ miên man.

— Còn vợ còn con...

Chợt nhớ đến vợ con, Bốn chớp mau bối rối nhưng chàng lại cố ý nghĩ : « thôi cứ tạm để ở nhà cùng cha mẹ ít lâu cũng được »... và miên

man nghĩ đến cuộc đời đã qua, Bốn cau mày nhìn vào đêm đầy trước mặt, rồi bất giác cất tiếng nói khẽ :

— Phải.

Bốn vừa nhớ tới và đáp lại lời trước kia Huân đã khuyên : « Khi ta chưa có một đời độc lập thì đừng nên lấy vợ vội » Bốn vẫn bước ! Gà vang gáy nửa đêm trong xóm xa xa càng như giục giã ra đi, làm Bốn lo sợ nhìn quanh. Lòng Bốn đương bị lôi kéo bởi hai sức mạnh tương đương ; cuộc đời phiêu bạt đang đầy hứa hẹn, nhưng tình vợ con cũng ngầm mang một sức mạnh tiềm tàng. Mắt mở to chớp chớp, hốt hoảng Bốn đưa tay lên vuốt trán đẫm ướt như muốn sua đuổi một ý nghĩ đen tối. Và bỗi rối chàng mau rảo bước về nhà rồi vội vào buồng đóng cửa lại như sợ một bóng gì theo đuổi. Không khí ấm áp của gian phòng làm lòng Bốn hơi yên lại... Những ngón tay lùa vào trong tóc, hai khủyu tay chống trên đùi, gần ba giờ sáng Bốn còn ngồi trên mép giường thấp đăm đăm không chớp nhìn gọn đèn con để tận góc buồng.

— Phải đi, ta phải đi mới được.

Bốn nhắc khẽ như trong một giấc mộng : chàng vừa nghĩ đến những dự định làm ăn to tát thuở mười chín .. Dần dần trí Bốn đi xâu hơn nữa về quá khứ xa xôi, anh nhớ lại những điều mong ước ngông cuồng thuở mười sáu

mười bảy mê say xa lạ, thường hay cùng Huân bàn định sau này sẽ cùng nhau ra đi để sống những ngày khác người, rồi lúc hăng hái tinh sẽ đi buôn lậu để hưởng những nỗi hồi hộp kể xích cả tâm hồn mà cuộc đời nguy hiểm thường mang lại ! ... Mơ màng Bốn tưởng như mình đang ngồi trong buồng một quán trọ xa xôi.

— Cậu đi nghỉ chứ ! .. Còn ngồi làm gì khuya thế ?

Tiếng vợ làm Bốn giật mình ngơ ngác trở lại cùng sự thực chua chát, nhưng Bốn lại cau mày ngồi yên. Thấy chồng không đáp, vợ Bốn bỏ chăn ngồi dậy khẽ vén cửa màn lo ngại nhìn chồng :

— Sao ào cậu ướt cả thế này, cởi ra kẻo lạnh cậu ! ...

Nói đoạn vợ Bốn lo ngại vội cởi khuy áo tơi cho chồng, xong rồi nhẹ nhàng đi rót một hớp rượu mạnh mang lại giục :

— Uống đi cậu... Kẻo không bị lạnh nhỡ phải cảm thì khốn.

Trong lòng thổn thức, Bốn cầm lấy cốc rượu, và không lúc nào nữa anh cảm thấy khó thoát gia đình nặng nề hơn lúc này ! Không, anh không nỡ để người vợ vô tội ở lại mà yên lòng ra đi cho được ! ... Lúc ấy Bốn mới nhớ lại một câu không biết đã đọc ở đâu từ lâu lắm nói rằng

« vợ là một cái giây xúc xích rất bền » ... Chợt Bốn lén đưa mắt nhìn trộm vợ, và cùng trong một lúc thoáng nghĩ đến những dự định ra đi vừa tiêu tán, trong lòng cảm động và tủi cực, Bốn bỗng bưng mặt khóc rưng rức làm vợ anh hiểu nhầm vội đặt tay lên vai chồng âu yếm khuyên :

— Thôi cậu a, nghĩ ngợi làm gì ? Về ở với thầy mẹ cùng các em càng nhàn, càng vui, can chi mà buồn...

Một lát sau, khi ít buồn tủi đã theo nước mắt mà trút ra, Bốn đưa tay với cái điếu, vê một viên thuốc lào to bằng quả soan đặt vào, rồi đánh diêm hút, thông luôn hai bơi thật dài, đoạn say đờ, mặc kệ cả quần ướt, Bốn vén cửa màn chui vào nằm lả ra ngủ thiếp đi. Trước thái độ ấy vợ Bốn chỉ biết nhẹ nhàng lấy chăn đắp lên mình chồng rồi lặng ngồi nhìn, nước mắt rưng rưng.

Sáng hôm sau, vừa bảnh mắt ra, cụ Thống đã giục vợ chồng Bốn ra về ; cụ giục từ lúc tinh mơ. Dân ấp thấy anh Bốn sắp ra về nên lúc anh đang ăn điểm tâm, họ dắt nhau lũ lượt lên chào « cậu chủ », vì dẫu sao anh cũng là cậu chủ của họ. Lúc thấy họ vào, cụ Thống mắng át đi :

— Chào gì mà chào... Cái thằng ấy thì việc gì chúng mày phải chào nó.

Dân ấp hãy còn đang thiu thít ngập ngừng

thì cụ Thống đã thét :

— Đi xuống !

Thế là tất cả lại sợ hãi lủi thủi lủi ra. Trước thái độ ấy, Bốn ngồi lặng đi không nhai và cũng không nuốt được miếng xôi trong miệng nữa !... Mắt bừng bừng anh định hét :

— Ông làm thế cháu không xấu đâu mà hàng ấp họ chỉ cười ông thôi !

Nhưng sau hơn bốn năm giời quen chịu đựng, tính Bốn đã thuần nhiều rồi nên nghĩ thế nào anh lại ngồi yên.

Đến lúc ra về, Bốn đã ngồi lên xe ô-tô, nhưng sực nhớ ra là còn quên chiếc áo tơi mưa, Bốn giở xuống chạy vào buồng lấy, làm cụ Thống lại đỏ mặt lên hét lớn :

— Cái gì cũng quên ! Từ sớm đến giờ mà vẫn còn chùng chình mãi ! Tám giờ rồi mà còn đi chưa xong cho có khổ không... Chó !

Ít lâu sau, khi kể lại cho Huân nghe, Bốn còn hậm hực tức tối nói :

— Anh bảo đi có ba mươi nhăm cây số mà lại đi ô-tô nhà thì đến trước được mươi mười lăm phút bay sau mươi mười lăm phút thì đã chết ai đâu ! thật là vô lý, vô lý quá !

Muốn cho em khỏi tức, Huân vội cười lớn đưa tay khoác lấy vai Bốn rồi nói :

Tuổi già lắm cầm ấy mà... nghĩ làm gì ! Chú xem ông nói tôi, tôi có tức bao giờ đâu, thôi đi

chơi.

Huân vừa nói vừa kéo Bốn đi... Ra đến ngoài, Huân giơ tay ngước mắt trông lên rồi bảo :

— Trời hơi lấm tấm mưa... Đi chơi tối một lúc cho ấm người, nhân thể đi uống cà-phê chơi.

Mỉm cười Bốn vui tươi đáp :

— Nhưng chắc không phải là tiền cạo đầu chứ...

Thấy Bốn nhắc lại kỷ niệm của tuổi vui đùa cũ, Huân mở to mắt lạ lùng nhìn em. Ngày Bốn và Huân còn đi học ở Hà-nội, cái ngày giữa tuổi mười bảy mà có bao nhiêu tiền tiêu cũng hết ấy, một buổi tối mùa thu cũng mưa nhỏ như bữa nay, Huân ra xin mẹ hai hào đi cạo đầu, nhưng lúc ra đến ngoài đường, thấy gió lạnh mơn chớn kích thích, anh liền đến rủ Bốn đi chơi uống cốc cà-phê Vui cười Bốn hỏi :

— Em hết tiền rồi... Anh có không ?

— Cũng hết... Nhưng vừa xin bà bô được hai hào cạo đầu... Uống cũng được, cũng cứ được mà.

Thế là tay đút túi quần, hai anh em hề hả đi dưới trời mưa lạnh vui chuyện từ phố hàng Gà đến phố hàng Bồm để uống cốc cà-phê nóng, xuống và để rồi lại hề hả vui cười ra về. Hôm nay thấy Bốn nhắc lại kỷ niệm thân mến cũ, Huân không khỏi vui sướng nhìn người em thân yêu đã xa mình nay vừa trở lại.

ĐỊNH MỆNH

Trên con đường quê từ tỉnh Nam về ấp Tuân Ba Phong gò người ra đạp vì ngược gió. Tới một hàng bán nước bên đường Phong dắt xe đạp vào ngồi nghỉ, rồi giơ tay với mấy quả quít bóc ăn cho đỡ khô cổ. Bà bán hàng thấy chàng thiếu niên lịch sự đã nhiều bận vào hàng mình nên tươi cười múc bát chè tươi nóng vừa đưa cho Phong vừa nói :

— Sao lần trước cậu đi qua lại không vào hàng uống cho nhà cháu bát nước ?... Quít ngọt lắm đấy cậu ạ » . . . Rồi bà chọn một quả đưa Phong vồn vã tiếp :

— Quả này tốt... Cậu xơi nước đi kẻo nguội... Độ này cậu về chơi dưới này luôn...

Trước nụ cười của bà hàng tự nhiên Phong thấy ngượng nên mặc dầu là học trò anh cũng nói chống chế :

— Độ này sắp mùa màng, công việc bận luôn.

Như sợ bà hàng biết được mình nói dối, nói xong Phong cúi xuống cầm mấy chiếc đóm mân mê, nhưng chàng lại chép miệng vứt đi ngay, rồi ngoảnh nhìn ra cánh đồng đăm đăm. Phong không có tâm trí ngồi nói chuyện phiếm, lúc này anh còn đang nghĩ ngợi, anh nghĩ đến Mộc-Lan, người em họ mà một lát nữa anh sẽ gặp. Những người nhà quê đặt gồng gánh vào hàng lớn tiếng nói chuyện nhưng Phong cũng chẳng để ý đến gì : anh còn mải băn khoăn nghĩ đến những lời mà anh sẽ nói, những cảnh mà anh tưởng tượng ra sung sướng mà có lẽ anh sắp được sống nay mai ... Những hình ảnh liên miên qua óc Phong không có liên lạc gì, Phong nghĩ nhiều đến tương lai, nhưng anh cũng tưởng lại cả đến những ngày qua.

Ngày ấy cách đây độ sáu tháng, một hôm được nghỉ lễ, Phong về chơi nhà người cô ruột ở Nam định mà đã lâu anh không về thăm. Tính anh cứ được nghỉ là đi chơi chỗ này chỗ kia chứ anh có mong ước gì đâu ! Nhưng đến nơi, Phong ngạc nhiên vui sướng thấy người con cô, em Mộc-Lan đã nhớn. Phong có ngờ đâu mình có một người em đẹp thế, cái đẹp tự nhiên tươi sáng của những bông hoa rừng hé nở buổi sớm ! Phong liên tưởng đến những cô thôn vùng Hòa bình, và anh ngẩy người đứng ngắm em bỡ ngỡ .. Lan đẹp lắm, đương nầy nở dưới cái tuổi dậy thì... « Mà lạ

da mát dịu mịn màng này chắc phải rửa bằng nước dừa, hay ít ra cũng bằng nước suối rừng.

... Phong nghĩ thế, vì chàng trai đó rất giàu tưởng tượng. Phong qua những ngày nghỉ mà khi về anh vội biên vào nhật ký là hoàn toàn, và anh không quên ghi những đoạn sung sướng mà anh đã sống với Lan. Phong ra về buồn rầu như chưa bao giờ anh thấy : có bao giờ Phong được một cô gái tươi đẹp chăm nom săn sóc tới mình đâu ! Lúc đầu Phong còn thấy ngượng nghịu thẹn trước cô em xá lạ. Cũng như anh vẫn thấy khó chịu, tai nóng bừng mỗi khi phải đứng trước một người con gái. Phong chỉ quen mơ màng ngồi nói một mình bên hồ nước chứ trước mặt một thiếu nữ thì anh nhút nhát như cậu thư sinh mười bảy, nên đến nay đã hai mươi mốt tuổi rồi mà anh không có lấy được một người yêu. Không phải là Phong không biết yêu, — anh chả vẫn say mê nhìn người đẹp qua đường là gì, và đã nhiều bận anh theo đến tận nhà để rồi tối tối sau khi học xong, dù là mưa gió, cũng khoác áo ra đi đến cửa nhà nàng đứng nhìn cho tới khi nào đèn trên buồng đã tắt ! Phong sung sướng với những « tình không » ấy ; và trong những buổi đi chơi rừng núi, thế nào anh cũng nhớ mang theo bút để vẽ những cảnh đẹp thiên nhiên, rồi khi hứng trí, những lúc ghi được một màu tươi đẹp, anh

say sưa hát nghêu ngao một mình giữa cây cối vắng vẻ, anh lăn ra cỏ mượt, anh ngắt lá thơm ngửi, ngây ngất và choáng váng anh vục nước suối giữa hốc đá rửa mặt là thường... Những phút đó Phong quên cả ăn, tối về nhọc mệt bần thiu, nhưng thế nào cũng cố mang lấy bức tranh và bó hoa dại đã ngắt được. Những bó hoa Phong thường cắm trên bàu học, trước ảnh người yêu... mà chưa bao giờ anh dám ngỏ lời.

Những bó hoa đó bây giờ thường đặt trước ảnh Mộc Lan : Phong đã yêu ! Luôn luôn cứ chiều thứ bảy Phong lại về Nam thăm em. Phong cũng biết thế là trái đối với luân lý và không đưa được đến đâu. Có lúc anh định không về nữa, nhưng cưỡng sao được tình yêu? Chỉ phút sau Phong đã tự bào chữa bằng ý nghĩ «ta yêu thành thực, ta yêu hết tâm hồn, yêu trong sạch thì có chi là tội ! » Tình yêu vẫn lặng lẽ đi sâu vào lòng Phong như rễ cây ăn xuyên qua đá cứng, thế là Phong lại cứ về để mê man ngắm em. Anh cứ cắm đầu xông vào tình yêu cấm đoán như kẻ điên xông vào nơi rừng cấm tối tăm mặc những nguy hiểm ; Phong biết là nguy hiểm đấy, nhưng càng thấy khó khăn cấm đoán anh càng thấy say sưa. Anh ưa những cốc rượu mạnh cho tâm hồn. Vả lại Mộc Lan còn là người con gái đầu tiên anh yêu mà anh được gần, đó là một nỗi đau khổ canh cánh bên lòng

mà anh không quên được ! Phong đã không quên được những ngày hè Mộc Lan lên chơi trên đồn điền nhà anh, những buổi cùng nhau ngồi xe ngựa đi thăm đồi chè, cùng những đêm anh để hết tâm hồn vào tiếng đàn để kéo cho em nghe, cũng như những buổi anh nắm tay Mộc Lan đi chơi ngoài đồi cây trăng tỏ ; anh mang những ý nghĩ cao xa mong manh trong thơ ra cố giảng cho em hiểu để được thấy mắt nàng long lanh dưới ánh trăng, để được nghe Lan thỏ thẻ bên tai :

— Hay nhỉ anh nhỉ....

Đã có lần Phong giữ em lại, say đắm nhìn vào tận mắt gọi :

— Lan !

— Gì anh ?

Phong định ngỏ tình, nhưng yêu quá anh lại không dám, anh vờ chỉ mấy ngôi sao :

— Em có thấy mấy ngôi sao kia không.. chiếu chói mắt anh...

Rồi ngoảnh nhìn vào mắt Lan :

— Nhưng mắt em sáng hơn, chiếu lòa cả hồn anh...

Lan yên lặng mỉm cười nhìn anh sung sướng. Quả thật Phong cảm thấy những tia mắt đó dội ấm dịu vào tận đáy lòng anh như những tia nắng lọt qua rừng rậm. Giá lúc ấy Phong ôm lấy em cũng không lạ, nhưng anh sợ, anh sợ sẽ làm Lan

phật lòng ; anh lo sau đó anh sẽ không được sống gần Lan nữa, nếu nàng chỉ yêu anh như một người anh. Đã có lần say sưa Phong hỏi :

— Em có yêu anh không ?

— Có !.. bao giờ em chả yêu anh, mợ em cũng yêu anh lắm, khen anh ngoan luôn.

Mừng hụt và lo sợ Phong thở dài :

— Anh mà ngoan à ?... Thì Lan ngây thơ tươi cười đáp :

— Lại chả ngoan, anh của em cơ mà...

Những bận như thế Phong cũng sung sướng mãi và bứt rứt tiếc rằng sao mình không nói « anh của em » mà lại đi hỏi « em có yêu anh không » làm gì ! Từ đấy anh không dám nói tình yêu với Lan nữa.

Ở chơi nhà anh gần một tuần lễ, lúc Lan cùng bố mẹ ra về, Phong buồn rầu bàng hoàng nhìn nàng ngồi lên trên xe như một điều không thể có được : trong cái nhìn ấy Phong đã cố để hết tâm hồn vào, Lan nhìn lại anh mỉm cười im lặng. Lan đi rồi không, nó đã mang theo cả lòng anh ; ở lại Phong thấy trống trải. Chốn đồi núi yêu quý mà anh đã qua tuổi nhỏ đó cũng không làm anh say mê nữa, Phong chỉ còn thích vài nơi còn giữ kỷ niệm của em ; cả ngày Phong một mình phi ngựa đi chơi lẻ khuây khỏa, anh thích đến lại những nơi đã cùng em dạo bước hôm xưa, đâu đâu anh cũng thấy vang gọi kỷ niệm rất

gần ; Phong suốt ngày gọi « Mộc Lan ! Mộc Lan ! » và tiếng anh tan vào trong gió. Lòng anh đã hết bình tĩnh, có lúc anh ngồi suốt buổi nói chuyện một mình với Lan dưới gốc thông ; thâu đêm Phong trằn trọc để nói một mình : « Bây giờ Lan đương làm gì nhỉ, biết đâu chả mê thấy ta ». Nhớ lại những lúc nàng săn sóc tới anh, Phong cho là Lan yêu mình, nhưng đến những chỗ mà Lan chỉ yêu anh như một người anh thì Phong chán nản thở dài... Người anh rạc đi vì thao thức... Và một hôm nhớ thương buồn khổ tràn ngập trong lòng, Phong nhảy về ấp bố mẹ Mộc Lan. Anh qua một tháng hè ở đó, một tháng đầy đủ. Phong còn nhớ những lúc rung động tay cầm tay, cùng em đi ngắm trăng trên đường quê, và một buổi tối, nhất là buổi tối đó, vì Lan hơi mệt nên anh ngồi bên cạnh giường đọc chuyện cho em nghe... Một lúc lâu anh ngoảnh sang thì đã thấy Lan thiu thiu ngủ... Ngồi nhìn em yên lặng mơ màng, tóc huyền tỏa trên mặt gối trắng, Phong thấy lòng rạo rực... Hồi hộp anh khẽ gọi : « Lan !... Lan ! » không thấy em giả nhời anh cúi xuống hôn khẽ lên trán, lên tóc ; Không bao giờ Phong quên được mùi tóc ấy, hắc hắc thơm nồng da thịt làm anh choáng váng ngây ngất... Rồi anh nói khẽ bên tai em những lời yêu đương mà ban ngày anh không dám nói. Lan mới chợp ngủ nên mặc dầu là anh nói êm làm nàng

cũng tỉnh dậy và nghe thấy cả nhưng vẫn cứ phải nhắm mắt giả tảng như không. Phong lại không quên cả những cái không đâu ; anh còn nhớ rõ một buổi chiều gió mát hây hẩy cùng em đi chơi ngoài đường ruộng ; thấy một bông hoa dại bên bờ cỏ ánh chạy xuống hái... Lúc giở lại định đưa Lan, thấy em đang nhìn về phía xa, Phong đứng lại yên lặng ngắm : Lan mặc chiếc áo trắng mỏng, hình nàng in lên nền những ô rộng nước sáng cùng thảm mạ xanh rờn chạy thẳng tắp đến tận chân trời xa ; trong gió mát ban chiều tóc nàng phơ phất... Hình ảnh tươi mát quá, Phong không biết vì không khí dịu êm buổi chiều, vì gió thoảng hay vì nước mắt ngấm chân mạ.. Khi Lan ngoảnh lại, thấy anh đang ngắm mình... Hai anh em nhìn nhau mỉm cười..,

— Em nhìn gì thế ?

Phong hỏi thì Lan tươi tỉnh mở to mắt vui tính giả bộ ngạc nhiên :

— Em nhìn gì đâu... em trông đấy chứ.

Thấy em tươi thắm, Phong càng ngây dại... Anh thấy anh yêu vô sở vọng như yêu một nàng tiên không nắm được ; biết thế anh càng buồn vì Phong yêu rất dữ tợn ; có lần anh có ý tưởng giết Lan đi. Lắm lúc Phong tự thấy mình như người rơi xuống vực thẳm không có lối ra, những lúc ấy anh thường ngồi khóc một mình...

Nhưng rồi anh lại tiến vào nơi chông gai như điên dại, như có một sức mạnh không tên sô đẩy ... Tình yêu làm Phong tin có thể có những phép lạ cứu anh ở đời này, với lại Phong vẫn thường tự nhủ :« Có phải chết cũng được mà !»

Nhưng bữa nay trong quán nước Phong thấy băn khoăn vì anh nhất định lần này về sẽ nói, anh sẽ nói tất cả để Lan hiểu anh, để anh đỡ khổ, dù là nàng duổi anh đi. Nhưng không, không, với tâm hồn quá mềm ấy nếu Lan không yêu thì chắc anh sẽ chết mất.

Sau vụ hè Lan cũng đã về ấp ở cùng bố mẹ, nên tới ấp Phong chỉ đợi cơ hội ngỏ lời. Suốt sáng hôm sau Phong băn khoăn thơ thẩn ngoài vườn để mong em ra...

Vô tình Lan ra. Thấy anh ngồi một mình nàng tươi cười hỏi :

— Anh ngồi làm gì đấy ?

— À, anh đang nghĩ đến những giấc mê, độ này anh mê thấy em luôn.

— Thế à ? em thì em chả mê thấy anh bao giờ... Lan thản nhiên giả nhời làm Phong cụt hứng không dám nói nữa. Nhưng thật ra cũng đôi lần nàng mê thấy Phong ; biết anh yêu mình Lan phải nói thế để ngăn anh đừng đi quá nữa, vì nàng cũng sợ biết đâu rồi ra nàng không sa ngã. Bao giờ Lan cũng chỉ muốn yêu Phong như một người anh, nhưng từ cái buổi đọc chuyện,

Lạn tự thấy sợ cả mình : bản tính hay thương người, lòng mềm như tơ, nàng thương hại người anh như mì dám đuổi mà nàng biết đã vì nàng mà khổ sở... Nhưng biết, nàng cũng chỉ biết vậy lấy một mình thôi.

Phong lại ra về và lại hẹn : « Lần sau ta phải nhất định nói, nhất định ! »... Cứ như thế mà không bao giờ anh dám nói thẳng ; một hôm trong lúc ra về, Phong cho Lan một cuốn truyện và dặn : « Truyện hay lắm đấy, thế nào em cũng đọc nhé. » Rồi anh bỗt hoảng hấp tấp đi ngay vì trong đó Phong có để một cái thư mà anh ngỏ tình yêu. Phong có học gì đâu những ngày mong đợi ấy, anh chỉ ngày hai buổi đạp xe đạp lên bờ hồ Tây ngồi gọi liền em để lúc về với vàng hỏi thẳng ở :

— Có thư nào của tao không ?

Bao hôm thằng nhỏ vô tội của anh đều giả nhời : « thưa cậu không có » ; những lúc ấy anh thường cáu rầm lên và có lần tuôn lấy nó giận dữ hét :

— Sao lại không có ?

Bứt rứt không đợi mãi được nữa một hôm Phong lo sợ trở về quê Lan. Khi đi vào buồng thấy em đang bình thản ngồi khâu, chưa biết thế nào Phong ngồi nói chuyện bâng quơ. Có lúc Lan yêu tươi hỏi Phong :

— Hôm nọ em thấy cậu mợ em nói hai bác

định bỏi vợ cho anh phải không ? » Phong vội si ngây phản đối :

— Không khi nào anh lấy vợ. Không khi nào !.. Em đã đọc quyển truyện anh đưa em chưa ?..

— Chưa, nhưng lấy là phải chứ anh, em nghe nói cô ấy lại có tiếng là đẹp... nhất trường cơ đấy mà...

— Nhưng anh đã yêu một người khác, anh đã tìm thấy một người đẹp hơn cô ấy thì em nghĩ sao, em có muốn biết người ấy không ?

Thấy mắt anh nhìn mình si đặc, biết là anh cốt ám chỉ mình, Lan cúi đầu không đáp. Được đà Phong say sưa gọi :

— « Em Lan, anh yêu em »... Phong vừa nói vừa điên dại ôm lấy Lan nghiến ngấu hôn lên trên môi. Lan tính hết yên lành, không ưa bao giờ to tiếng cùng ai nên tuy không yêu Phong, nàng cũng chỉ khóc và khẽ dẫy :

— Anh đi ra đi, anh đi ra đi...

Lan tránh mặt Phong suốt ngày hôm ấy làm anh thất vọng trở về ! Thấy Phong khốn khổ ra về, Lan đứng trong buồng ái ngại trông theo, lòng cũng thấy buồn thương người anh lắm lỡ. Nàng chỉ chép miệng :

— Nhưng biết làm sao...

Lên trên lầu, Phong ngồi thừ như người mất hồn. Về đến nhà anh vật vã mãi đến hôm ấy, anh muốn trong một phút trời đất tiêu diệt

hết đi rồi anh than thở trách trời trách đất,.. Còn gì nữa mà hi vọng ! Từ nay đã hết...

Từ ngày chia rẽ đã hơn một tháng qua, Phong vẫn muốn quên, vẫn muốn tìm tình yêu khác nhưng đâu có dễ thế ! Đã bao lần Phong gắt gỏng than thở với Đông, người anh họ con chú con bác với Phong rằng « Ở cái xã hội thay đổi của ta này khó khăn quá, tìm một người bạn gái để gần gụi cũng khó chứ đừng nói đến người yêu ! » Mỗi lần nói Phong lại hậm hực tức tối. Dần dần tình yêu cũng tạm nguôi bên lòng... nhưng Phong vẫn không quên. Ừ, chẳng thà Lan đuổi anh, mắng anh, tát anh !... Nhưng không, Lan chỉ khóc ; « Anh đi ra đi ! anh đi ra đi ! »

Ngày tháng trôi qua, Phong vẫn không dám trở lại nhà Lan. Cho đến một hôm cuối năm Lan đi cùng cha mẹ lên Hà-nội sắm tết. Gặp anh, Lan vui mừng sung sướng : nàng vẫn yêu Phong như một người anh mặc dầu anh có lầm lỗi. Thấy em vui tươi như chưa chuyện gì xảy ra, Phong quên hết buồn ngay ; và bao câu anh định sẽ nói, bao điều lo sợ anh tính suốt bấy lâu nay đều tan biến trước nụ cười tươi tắn của Lan. Phong lại ngoan ngoãn nói chuyện để mong một ngày khác trở lại nhà em.

Và Phong đã trở lại ; sau Tết anh lại luôn luôn về Nam... Nhưng ở gần, tình yêu lại bùng

cháy... Một buổi chiều trong vườn yên lặng Phong lại tha thiết xin Lan cho anh được phép yêu...

— Anh không mong gì hơn, em ạ, em cho anh được phép yêu em như từ trước tới nay... Anh sẽ yêu em thành thực, trọng sạch, em sẽ là thiên thần giữ mình của anh, mãi mãi... Em cũng biết anh đã khổ sở bao tháng nay, nếu em đuổi anh thì anh sẽ chết mất... Lan, em nghĩ sao em ?...

Thấy mắt Phong hoắm sâu vì ái tình nung nấu, Lan chớp mau nhìn đi ái ngại nói :

— Em còn biết nghĩ sao...

Trong bóng mát yên tĩnh buổi chiều thôn dã Phong khẽ kéo Lan vào lòng :

— Anh muốn chết vì em... Anh sẽ yêu em đến tận chiều, chiều của đời anh...

Lúc đó thật Phong muốn chết vì em, vì tình yêu. Đa mang một tâm hồn nghệ sĩ, Phong không thể không yêu đến mê man đắm đuối ! Nhưng Lan, nàng còn biết nghĩ sao cho được ! Dưới khuôn mặt dịu dàng ấy đã ẩn một tâm hồn sẵn sàng an phận, một tâm hồn An-nam. Dù trời có bắt rồi ra phải qua những cơn giông tố của đời, chắc Lan cũng chỉ yên lặng cúi đầu trước số mệnh ! Tình quen nhẹ nhàng chưa từng biết công phẫn nên tuy không yêu Phong, Lan cũng lặng yên để mặc cho anh yêu mình

sốt sắng.

Sau đó ít lâu Phong thôi học về đồn điền ở với bố mẹ ; từ đấy luôn luôn anh trở về Nam. Nhà giàu, mẹ anh chỉ có hai con giai mà anh là út nên cũng mặc kệ cho anh muốn làm gì thì làm. Suốt ngày Phong ngồi trong buồng ghi lên quyển nhật ký những nỗi lòng rung động, cùng viết thư cho Lan ; lần nào anh cũng trách nàng không viết thư cho anh hoặc viết ít quá. Viết đến nhức óc, Phong lại ra bờ sông ngồi trên mỏm cát mà trước đã có lần anh chỉ ánh trăng trên làn nước bảo Lan : « Kìa em trông ánh trăng vàng chảy theo giòng nước. » Phong đặt tên chỗ đó là « Mỏm cát tình yêu ». Xa thì thế, đến lúc gần thì Phong than thở, giận dỗi cùng đòi hỏi đến điều. Phong yêu rất mãnh liệt, yêu tan nát... Đại dương còn có bến chứ tình anh không bờ ; Có bận ôm Lan trong cánh tay anh còn mê mải nói :

— Em có yêu anh không ?

Lan lo lắng không hiểu được tại sao mà Phong còn cứ hỏi thế, nhưng nàng cũng mang mang nhận thấy Phong yêu mình nhiều quá. Nàng đâm ra sợ. Thật tình yêu đã ăn mạnh sâu vào lòng Phong lắm rồi... Đối với Phong tình yêu là tất cả đời này, ngoài ra anh không cần gì sốt cả. Sẵn sàng quên hết, anh sống với một đời khác những người chung quanh xa lắm, luôn

luôn anh mỉm cười một mình với những cảnh mà không ai thấy được. Tuy biết là không có lối ra trong vườn tình cảm đoán, nhưng lòng trai vẫn coi khinh mọi sự nguy hiểm và luôn luôn hi vọng. Xem chớp bóng về, Phong mơ tưởng những cảnh động đất rùng rợn cuối cùng cả họ chết hết, chỉ riêng anh và Lan sống để cùng nhau sung sướng trong hạnh phúc gia đình suốt đời. Có lần điên dại, Phong bảo với em :

— Hay anh lấy của nhà một số tiền to, rồi ta cùng nhau đi sống ở nơi khác... Em có bằng lòng không ?

Nhưng bao giờ Lan cũng lắc đầu ; nàng chỉ yêu Phong vì thương hại và vì sợ anh chết mất. Khi nào nàng lại bỏ mẹ mà đi, khi nào nàng lại làm cái việc xấu xa ấy !...

Nhưng lâu... Lâu dần một hôm Lan lo âu nhận thấy mình đang đứng mong người phu trạm đưa thư anh tới. Lan cũng đã yêu !... Trời ! Thấy anh yêu mình một cách mãnh liệt lạ lùng quá, Lan đâm ra sợ... Nhưng sao cũng thấy mang mang yêu lại ? Những lúc ấy nàng thấy buồn vô cùng vì biết trước mối tình sẽ giang giở, nàng chỉ khóc một mình thôi. Tuy làm mặt thờ ơ những lúc có Phong quấn quýt bên cạnh, nhưng kỳ thật nàng cũng đã bắt đầu thấy say đắm dưới đôi chiếc hôn nồng nàn. Tình yêu đã đến bất ngờ trong lòng nàng, làm sao mà

dẹp cho được. Lan chỉ biết xếp những thú của Phong vào một chiếc hộp đẹp để cất tận đáy hòm rồi thổn thức khóc một mình.

Lan vẫn sợ một ngày kia tình yêu sẽ ăn quá sâu vào tâm hồn, và muốn khỏi đau khổ vô ích nàng luôn luôn khuyên Phong giữ lại con đường ngày thẳng cùng quên nhau đi... Đã có lần nàng van :

— Anh đừng nên làm rối cuộc đời em làm gì.. Em xin anh... Anh nên quên em đi !

Nhưng lẽ phải không thắng được ái tình ! Bao lời nàng khuyên cũng chẳng dẹp được lửa tình đang bừng cháy trong lòng Phong. Đối với lòng mê say của Phong, những lẽ phải nhiều khi không là lẽ phải nữa. Đã có bận đi ngoài phố tỉnh Nam, Lan chỉ bảo anh đừng nắm tay nàng sợ người ngoài người ta dị nghị mà cũng đã làm Phong khổ sở tức giận mãi. Anh cần gì « người ta », anh yêu anh có sợ ai nhìn đâu.

Rồi một hôm đến. Muốn khỏi bước quá vào vòng tình đau khổ, Lan nhận lời hỏi của một chàng trai xa lạ. Biết được tin đó Phong chết hẳn cả cõi lòng. Anh thức thâu đêm để viết cho Lan những bức thư lâm ly, cùng viết những giòng nhật ký đầy nước mắt ; anh phi ngựa như bay đến những nơi nàng đã đặt bước trước kia hoặc lấy ô-tô ra vặn điên cuồng ; cái nhanh làm Phong say sưa, anh thích chết nữa mà, tuy thế

anh vẫn không dám tự tử... « Giá ô-tô đâm vào núi ! » Phong như một thằng điên. Có những buổi anh đóng cửa buồng ngồi lỳ trước bàn học, nước mắt đầm đìa, anh lặng tiếng suốt ngày ; tâm hồn ấy không cần chữa, chẳng cần an ủi ! Phong lỳ trước đau khổ. Một cái bát rơi vỡ, một cái thùng đựt chìm xuống đáy giếng làm mặt nước sủi tăm thường cũng đem lại cho anh ý tưởng chết. Và mỗi hôm thấy trong lại quá trống rỗng buồn nản, Phong hai tay ôm lấy đầu, mắt đẫm ướt đỏ ngầu đăm đăm nhìn vào gương kêu :

— Lan ơi !... Mà sao anh còn sống !

Rồi anh bưng mặt khóc rưng rức... Nhưng anh vẫn sống. Cho đến một hôm không chịu đựng được nữa, đầu tóc bợ phờ, mặt mũi hốc hác, Phong trở về nhà Lan...

« Đã biết rồi ra chia rẽ còn nói nhiều lời làm chi cho thêm đau lòng »... Nghĩ thế nên Lan cứ cố tránh mặt, nhưng Phong cũng bắt được nàng ra chỗ vắng, đề cay chua bảo :

— Anh về làm phiền em phải không ? Em nói yêu anh đi, em cứ nói đi một lần rồi sẽ không bao giờ anh về làm phiền em nữa...

Thấy đau lòng quá, nước mắt mọng trên mi, Lan nghẹn ngào :

— « Vâng, em yêu anh »... Nói xong nàng òa lên khóc... Trong vườn rộng, gió đồi mùa vẫn từng đợt thổi qua hiu hắt, lá úa lẻn lén rơi rợi,

lá tre khô từ xa tơi bời bay lại... Sau một lúc lâu Lan ngừng lên bâng khuâng nhẹ nhàng cất tiếng bảo :

— Thôi, anh đi về đi.

— Em đuổi anh ?...

Mắt hãy còn mờ lệ, Lan nhìn Phong se sẽ gật mấy cái...

Trở về đến nhà, Phong cáo ốm ở tịt trong buồng mấy ngày viết cho Lan một bức thư rất dài, rồi mê si anh rút con dao vẫn đi rừng ra cắt ngón tay rỏ mấy giọt máu trên trang giấy mà anh định là bức thư tuyệt mệnh : Phong muốn chết ! Ba giờ đêm với một lưỡi dao bén trong tay, anh còn ngồi trước hình ảnh em, mắt anh sáng sắc sung sướng nhìn lưỡi dao loang loáng quay đi quay lại trong bàn tay run rẩy. Không, anh quên cầm bút vẽ và cây đàu hơn, song những tâm hồn mê mải ấy có thể làm được tất cả mọi việc trong lúc điên cuồng ! Phong đã ướm để lưỡi dao lên ngực mỉm cười rùng rợn, tia mắt anh như lửa cháy sáng bừng, lạnh nhìn vào đêm tối bên ngoài cửa sổ như nhìn vào một thế giới xa lạ mà anh sắp bước vào. Phong biết là mình chết đêm nay nên vẫn chậm chạp để tận hưởng những nỗi lòng thay đổi trong giờ khắc cuối cùng của đời... Anh thấy lòng yên tĩnh trước cái chết hơn khi đọc một bài thơ hay "Chợ như đàn đáy có tiếng động khiến Phong

giật mình đặt dao ngồi yên lặng nghe... Không thấy gì. Chưa bằn yên tâm, mắt long sòng sọc, Phong đi lại bên cửa sổ nhìn ra bóng tối bên ngoài xem có ai nấp nhìn trộm mình. Chỉ có gió rì rào trong lá cây, và ầy cánh cửa khẽ đập vào mạn tường.

Gió lạnh đưa vào lam Phong như bớt cơn nóng đang bừng bừng trên má, trong yên lặng vài kỷ niệm của tuổi nhỏ chợt giở về trong trí rồi những lúc yêu đương qua, nỗi đau xé hiện tại, và ngày mai... có lẽ họ sẽ xôn xao, rồi họ khóc, rồi họ đưa ma mình. » Đứng dừng lại trên mấy bước cuối cùng của cuộc sống, Phong lại đột thấy tha thiết yêu đời mà mình cần phải xa lánh. Lòng dồn dập đau khổ và hối tiếc chàng nhếch mép mỉm cười khô héo rồi để mặc cho nước mắt ràn rụa chảy. Nhưng chỉ một lát sau khi nhớ tới nỗi đau xé mà lòng chẳng chịu đựng nổi, Phong quả quyết đi lại bên bàn đưa tay nắm chặt lấy cán súng mà nhìn lưỡi dao, nhìn chăm chú như đó là người ân nhân sắp cứu mình ra ngoài vòng đau khổ.

Chẳng may vừa lúc ấy có tiếng dép ở ngoài rồi tiếng mẹ gọi cửa làm Phong vội đút dao vào ngăn kéo... Thì ra tiếng động ban nãy là do tư buồng mẹ Phong đưa sang. Đêm đã khuya, chợt tỉnh dậy mà vẫn thấy bên buồng con còn đong đèn măng-sông sáng nên mẹ anh mặc áo sang

hỏi : « Con làm gì mà thức khuya thế ? »

Phong ngồi xuống ghế quay mặt đi nói ;

— Con học tiếng Anh.

Mẹ Phong đến bên vuốt tóc con nói :

— Khuya lắm rồi, không nên thức thế hại sức khỏe con ạ... Độ này mẹ thấy con gầy yếu lắm, ở đây có buồn thì con năng về Hà-nội mà vui chơi...

Phong muốn ôm lấy mẹ khóc ngay lúc ấy ; lòng anh hối hận đau khổ... Ừ... giá được khóc ! Ừ... Nhưng Phong cũng cố ngồi yên. Chờ cho mẹ ra, Phong tắt đèn lên giường nằm khóc suốt đến sáng.

Từ đó cứ vài ngày Phong lại đâm về Hà-nội chơi bời để tìm khuây khỏa ; anh hay đi với Đông, người anh họ con ông bác cũng bằng trạc tuổi anh. Trong những lúc quá buồn Phong đã thổ lộ cùng Đông hết cả mối tình u uẩn cho lòng đỡ nặng... Nhưng chưa bao giờ dám nói cho Đông biết cái đêm anh đã định... « mà nói làm gì !»... Vô tình không biết, nên những lúc nghe Phong than thở, Đông vẫn thường an ủi :

— Rồi Phong sẽ quên mà, ngày xưa tôi cũng thế, sau rồi cũng quên, cũng hết khổ...

Nhưng lần nào Phong cũng hầm hầm cãi :

— Không, không, em biết em mà.

Những buổi chơi bời đến một hai giờ sáng mới về mà còn thấy Phong lang thang chưa

muốn về nhà, Đông chỉ biết nhìn theo ái ngại.

Chàng trai không theo một tôn giáo nào, song đôi lúc thấy lòng trống rỗng buồn nản quá, Phong cũng cứ vào đến chùa van kêu như một kẻ tín mộ... Mùi hương hoa trong bóng âm thầm huyền bí của các tượng phật đã nhiều lần làm dịu được lòng anh nung nấu. Và cũng đã lắm bận đột nhiên mắt đỏ dầm ướt, nhưng sợ chết, Phong ôm đầu hốt hoảng chạy vào nhà thờ lớn như điên dại... Không khí cao siêu yên lặng của vòm nhà thờ vút thẳm cũng an ủi được anh nhiều; luôn luôn Phong đến quỳ trước tượng Đức Bà cầu xin: hồn anh cần bấu víu vào một cái gì mà đời này đã không đem lại được.

Một hôm, cùng Đông vào xem phòng du lịch, trông những phong cảnh xa lạ, Phong chợt có ý tưởng đi Tây; Đông mừng thầm rằng cuộc viễn du này và những mối tình khác ở nơi quê người chắc sẽ cứu được em họ anh thoát khỏi vòng khổ ải; anh giục Phong về xin phép cha mẹ ngay. Mẹ Phong chiều con nên bằng lòng, nhưng chỉ bảo:

— Được, con muốn đi Tây cũng được, nhưng từ bé đến giờ con đi học ở Hà-nội luôn, chả mấy khi được gần nhau, con hãng ở đây với mẹ độ dăm tháng nữa rồi đi cũng vừa.

Nghe mẹ nói thế Phong chỉ cúi đầu yên lặng.

Trời ơi, mẹ anh không thấy đau khổ in lên

nét mặt anh hiện ra khóe mắt anh sao! Vị thuốc hay để chữa lấm hồn trọng thương mẹ anh đã cất đi không ngờ.

Phong lại theo cuộc đời chơi bời... Ngày tháng qua đi anh cũng quên dần. Thấy thế, Đông vẫn thường vui mừng nói một mình:

— Vết thương nào mà chả lành...

Tuy thế nhưng khi ở đồn điền, ngày ngày Phong vẫn đi hái một bó hoa dại về cắm trước ảnh em, và sáng sáng Phong còn hay ra con sông nhỏ chảy qua bên cổng nhà bơi lội: anh ưa nhào lộn. Song thỉnh thoảng có lúc đang vui tự nhiên Phong đâm ủ rũ về phòng đóng cửa suốt buổi: tâm hồn ấy chưa lành hẳn...

Có một hôm nhận được giây thép báo tin Đắc người em họ con chú anh chết ở Hải-phòng, anh cầm tờ giấy xanh đột nhiên bừng sáng mắt lòng lanh, rồi nhếch mép cười nói:

— Thằng ấy thế mà sướng.

Nhưng rồi Phong lại yên tĩnh cưỡi ngựa đi chơi rừng núi như thường, ngày ngày anh lại vẫn ra sông nhỏ bơi lội cùng vui đùa nhào lộn với nước nguồn. Sống những ngày hoạt động giữa đồng núi cỏ sông, thân thể trở nên to khỏe nồng thở gió rừng. Đôi lúc vui tươi anh mang đàn đến bên mẹ:

— Để con kéo cho mẹ nghe.

Thấy thế mẹ anh cười vui sướng, hồng cả mặt

kêu :

— Con tôi mới quá !

Nhiều khi Phong còn vui vẻ chạy ra gạt thốc cùng biên sổ hộ mẹ... Và có lúc hứng trí, anh say lúa chơi như một người sung sướng.

Rồi một buổi sáng êm mát, cũng như mọi ngày, Phong ra sông bơi lội... Sau một cái nhảo chẳng may chạm đầu xuống cát, Phong gẫy cổ chết. Đến nay mới giết anh đi, nhưng thật Định Mệnh đã giết hồn anh từ ngày đẩy anh vào đường tình ngăn cấm. Phong chết giữa năm hai mươi tuổi, chưa đầy một tháng sau cái chết của Đắc người em họ ở Hải-phòng.

Được tin dữ dội, Đông hấp tấp lên ngay... Thấy Đông tới, mẹ Phong còn than khóc bảo Đông :

— Em nó còn đang xin đi Tây đấy anh ạ... Thế mà đi đâu, Phong ơi !..,

Đưa đám xong, Đông xin được mấy bức họa do tay Phong vẽ còn treo trong buồng về làm kỷ niệm. Buồng Phong vẫn y nguyên như cũ, nhưng điều mà Đông lạ nhất là mặc dầu đã lục hết cả hòm tủ mà tìm đâu anh cũng không thấy tập thư và quyển nhật ký của Phong.

Tai nạn bất ngờ hay cố ý, Đông không biết tin bên nào, nhưng từ đấy mỗi lần đọc thấy trên mặt báo có một tai nạn không duyên cớ, thì Đông lại lắc đầu tưởng đến những mối tình u

uần, rồi thở dài đặt tờ nhật trình xuống, buồn rầu nhớ đến người em họ xấu số.

TÌNH QUÊ HƯƠNG

Trời bắt đầu sang thu, các bãi bể đã vắng ngắt, Ninh cũng rời Đồ-sơn xách va-li trở về quê cha mẹ. Trên quãng đường mười một cây số từ tỉnh Bắc-ninh về nhà, Ninh vui thú ngồi bát nghêu ngao trên chiếc xe tay xọc xạch, mặc cho lúc nào đến thì đến. Gió mát đồng thu như thổi vào tận lòng chàng trai sung sướng mãn nguyện, sau khi đã làm đủ bổn phận ở nhà trường. Học trường Luật, Ninh vừa đỗ kỳ thi lên lớp buổi đầu hè, và đến cuối tháng mười mới phải đi học nên chàng tha hồ rộng rãi thì giờ nghỉ chơi.

Vừa bước chân vào tới cổng nhà, Ninh đã tự thấy xa cách hẳn mọi việc đời, hồn êm lại như lắng xuống cùng cảnh vật thân yêu... Và những tiếng ồn ào của đời xa cách như cũng ngừng lại sau bờ tre phất... Đây chỉ là thế giới của

tĩnh mịch, của tình yêu. Lúc đi qua căn vườn nhỏ im phắc Ninh thấy trong lòng mát nhẹ đi như gặp lại một thời xưa cũ... Tiếng vài con ong bay trong nắng trưa và tiếng võng đưa kẽo kẹt hòa điệu vào giọng hát ru em tự căn nhà ngang khe khẽ vẳng tới làm Ninh tần ngần đứng lại bỏ mũ ra ; gió thoảng mùi đất mát. Ninh đang hưởng một cảnh gì êm ái mà anh không thể thấy được... Anh đứng rứt mấy cái lá nhìn vơ vẩn : một chút gì đẹp quá vừa thoáng qua trong lòng, trong hồn... Và hồn quê trong điệu ru, và tuổi thơ trong tiếng võng. Ninh đứng lặng mãi cho tới khi một con chó con chạy loăng quăng trông thấy anh mà không biết là con chủ mình bèn sủa lên « căng cẳng » mấy tiếng, anh mới lại xách va-li đi vào. Tâm hồn Ninh đã cảm nên lắm lúc đột nhiên bối rối vô duyên cớ, vì vậy đã nhiều bận giữa buổi học, bỗng dưng Ninh thấy trống trải, lòng như thiếu thốn một cái gì, thế là anh lại vứt sách đâm về quê. Một ngôi nhà gỗ, một giọng chim quen, vài tiếng say lúa giã gạo thường cũng làm dịu được lòng anh thắc mắc. Những lúc đó Ninh mới hiểu tại sao nhiều người nhà quê khi tết đến cứ hay lần về làng dù là tốn kém, xa xôi. Phải, trời bể chân bàu cũng không lấp được chút trống rỗng trong lòng ấy, nhưng mùi một cây cà chua bắc bắc, thoáng một khuôn mặt

quen quen, một giọng thương yêu thường đôi khi mơn trớn lòng ta sung sướng đến tần ngần.

— Tình quê hương...

Ninh khẽ nói một mình. Mỗi lần nghĩ tới mối tình mơ hồ song rất bền chặt ấy, Ninh lại thấy hiện ra khuôn mặt của cha mẹ hiền từ, rồi khuôn mặt của Nhàn, người bạn gái đã sống bên anh tuổi nhỏ vô tư lự ; người bạn mà nay nhớn lên, mỗi khi đi học ở tỉnh về câu chuyện giữa đôi bên đã thấy có điều ngượng ngùng bẽn lẽn...

Từ ngày rời Đồ-sơn về ở quê nhà, lòng Ninh thảnh thơi nghĩ lại cùng cành tĩnh mịch êm ả ; ngày ngày anh hay sang nhà bà Đồ Trúc ở ngay bên cạnh để nói chuyện với Nhàn. Đôi bên cha mẹ cùng thân, trông hai con vui đùa quý mến nhau ngày nhỏ, đã có lần hai bà mẹ hẹn sau này sẽ gả Nhàn cho Ninh... Và nhớn lên cũng có đôi khi họ nhắc tới... Nhưng sau vì nhà mình hơi sa sút, và nhất là từ ngày Ninh đỗ bằng thành chung, bà Đồ Trúc không dám nói với bạn nữa tuy bà vẫn một lòng như trước. Còn Nhàn dần dần nhớn lên trong nền nếp ngoan ngoãn ; tuy bạn đi học ở tỉnh xa, nhưng đôi lúc nghĩ tới Ninh, tới những kỷ niệm ngày nhỏ nàng không khỏi mỉm cười chớp mau.

Từ lúc về quê, bây giờ cũng như ngày nhỏ, Ninh luôn luôn sang chơi bên nhà Nhàn... Dần

dần thần mật tự nhiên trở lại. Rồi một hôm vừa thấy Ninh tới, bà Đồ Trúc tươi tỉnh nói :

— Để lấy cốm xuống thết anh Ninh mới được.

Rồi bà cười nheo cả mắt tiếp :

— Cốm của em Nhàn đấy.

Ninh thủng thẳng chậm chạp thành kính... Nhai, và nhai càng lâu anh càng thấy thơm ngon và hơn nữa là Ninh thấy cốm vừa mang từ trên bàn thờ xuống như hãy còn thoảng giữ vẻ cao siêu...

— Ấy, người ta vừa mang về sáng ngày đấy... Cốm sếu em Nhàn đấy mà ! ...

Bà Đồ vừa nói vừa cười nhìn Ninh như buồn tiếc rằng sao Ninh lại không là con dể mình.

« Thế ra Nhàn sắp lấy chồng đấy », Ninh vừa nghĩ vừa bâng khuâng nhìn Nhàn ngồi khâu cạnh mẹ. Chàng cho đó như là một điều lạ lùng không có được. Ngừng khâu, Nhàn sẽ ngửng lên đưa tay vén mấy sợi tóc mai rồi yên lặng nhìn Ninh, nhưng trước nụ cười và luồng mắt như soi mói của người bạn trai, Nhàn đỏ mặt cúi xuống. Trông nàng đẹp ; chàng mỉm cười nghĩ :

— Ngoan đấy chứ còn gì... Hay thẹn trông lại càng thêm ngoan.

Lúc ấy Ninh mới thật nhận ra Nhàn không còn bé bỏng một tí nào như chàng vẫn tưởng nữa... Ngồi yên lặng một lúc Ninh mới lên tiếng trêu cô bạn :

— Cốm sêu ngon quá cô Nhàn ạ...

Vẫn khâu, Nhàn cúi thẹn thùng đáp :

— « Em chả thích thế đâu »... Nói rồi đứng dậy, mặt đỏ bừng luống cuống chạy xuống nhà dưới. Ngồi nhìn theo bà Đồ mỉm cười rồi thở dài khẽ lắc đầu cất tiếng :

— Con bé thế thì thôi.

Nói xong bà cúi xuống mở cái tráp lấy giầu cau ra ăn yên lặng.

Trầm ngâm nghĩ ngợi, Ninh rút thuốc lá ra hút rồi nói nhỏ một mình :

— Mùa cưới đã đến... Đẹp quá !

Tuy quen học mới ở tỉnh thành, Ninh cũng thấy lòng xao động khi nghe đến hai tiếng « mùa cưới », và anh nghĩ : « cưới mà cũng có mùa nhỉ, ước gì tục đó còn mãi mãi ». Ưa mê tín, Ninh thích những cái kiêng khem nho nhỏ ; muốn giữ tục lệ cũ, Ninh yêu những lết xưa... Ninh thấy lễ nghĩa trong chiếc áo gấm ngày cưới ... Thấy cái đẹp trong tục ăn giết sâu bọ ; tuy học biết những làn phá tai hại của vi trùng, ngày đó Ninh cũng ăn quà bừa bãi và thành thực tin rằng sâu bọ chết thực. Ninh chỉ muốn cho tục lệ trong nước thêm vào chứ đừng vứt đi một cái gì mê tín cũ. Đã có lúc chàng có ý nghĩ sau này : khi chàng sắp chết, chàng sẽ bảo con cháu phải nhớ đốt vàng hương xuống âm phủ cho hồn chàng. Mặc khoa học, Ninh

vẫn tin là có thánh thần, có tiên ở đời này nhưng chàng chưa có diễm phúc được gặp đấy thôi... Và tin vào bói toán, vào số mệnh... Càng học chàng càng tin nhiều... Biết cả nho học, Ninh thấy cái cao siêu trong cổ học xưa, Ninh cho chữ nho là do tiên giậy chứ người thường không thể đặt ra được. Ninh bảo là có âm dương, tin là lúc lấy vợ lấy chồng, nên để thầy bói xo đôi tuổi, nhất là chàng lại thấy đó là một mê tín đẹp... Và Ninh đồ lỗi rằng biết bao nhiêu người đàn bà thực đẹp mà cũng bị chồng chê đều là tại đôi tuổi xung khắc. Tâm hồn Ninh như thế cho nên bữa nay nghĩ đến mùa cưới, lòng chàng không khỏi thấy bồi hồi xa xôi.

— Mùa cưới...

Bất giác Ninh mơ màng nhắc khẽ, rồi thẫn thờ đưa đầu ngón tay chấm mấy hột cốm rơi ra chiếu. Cứ mỗi lần nghe tin một cô gái đi lấy chồng là Ninh lại thấy tiếc như chính mình mất một cái gì, tuy phần đông Ninh không quen mà cũng không yêu. Bữa nay cũng thế, nghe nói Nhàn sắp đi lấy chồng, Ninh thấy lòng khẽ buồn, như khi đứng trước một cây cổ thụ đang bị chặt đi. Ở nhà bà Đồ Trúc ra về, Ninh nhìn cảnh vật thân yêu một cách thương nhớ lo sợ, anh thấy như nó sắp thiếu thốn nay mai.

Từ ngày biết Nhàn sắp đi lấy chồng, tự nhiên

Ninh muốn gần gụi, Ninh hay sang cùng Nhàn thân mật trò chuyện. Ninh không coi Nhàn như mọi khi nữa, và để ý, nên chàng thấy «em Nhàn nhu mì của anh » — như Ninh vẫn gọi mấy năm trước — đã nhớn, đã đẹp... Rồi lắm lúc chàng nhìn Nhàn buồn rầu như sắp thấy một chút tuổi nhỏ của chính mình đi mất.

Hai người vẫn thường cùng nhau ôn lại tuổi nhỏ. Song câu chuyện cũng điểm hương bâng khuâng của chia rẽ nay mai... Nhưng sao càng nghĩ tới chia rẽ, Ninh càng thấy quyến luyến... Chắc chỉ tại lòng anh thường yêu những nỗi buồn nhẹ nhẹ, nó tăng đời ta thêm phần thi vị.

Trời đã vệ tháng mười, một buổi sáng, dậy sớm Ninh lững thững đi ra vườn... Chim liếu tiếu đang kêu ran trong gió lạnh... Qua hàng dậu thưa, Ninh thấy bên kia có bóng Nhàn thấp thoáng chàng liền vui thú đi sang... Nhưng gần đến nơi tự nhiên Ninh đứng lại mỉm cười tự hỏi :

— Sao ta lại đi nhanh thế này... Hay là ta yêu rồi...

Ninh lắc đầu cười lớn, rồi lại vừa đi vừa nói : « Vô lý ! vô lý !» Chàng vẫn chỉ nhận đó là tình thân ái đối với bạn, người bạn của tuổi nhỏ và chàng không chịu nghĩ ngợi xâu hơn bao giờ vì chính chàng cũng hơi sợ bắt được mình tự dối trá.

Còn Nhàn sắp về nhà chồng mà sao nàng không thấy vui thích mà chỉ thấy buồn thương xa xôi không duyên cớ. Nhàn không hiểu vì đâu, nàng mang máng cho là sắp phải xa những người thân yêu, xa quê cũ, vì thế nàng hay quyến luyến thơ thẩn trong căn vườn một mình, đôi khi nàng lại chợt lo sợ khi nghĩ đến tương lai, khi nghĩ đến mình sắp đi sống đời bên một người chồng mà mình không quen biết. Nhưng những lúc có Ninh bên cạnh tự nhiên Nhàn cũng thấy lòng êm dịu lại ngay... Trong mắt người bạn mà nàng có thể tin cậy được, Nhàn đã thấy bao an ủi.

Sáng nay cũng thế, đang băn khoăn thơ thẩn trong vườn thì thấy bóng Ninh sang... Mừng mừng nàng chạy xuống bờ ao..

Lúc Ninh đến bên hỏi :

— Cô làm gì thế cô Nhàn ?

Giả vờ như chưa trông thấy bạn, Nhàn ngửng lên nhìn Ninh rồi mỉm cười nói :

— À anh... Anh sang từ bao giờ mà em không biết... Rồi ngoảnh đi nàng nghiêng đầu mỉm cười đáp sẽ :

— Em nghịch nước.

Uốn cái lá làm gáo, Nhàn ngồi xuống bé đại tươi lĩnh múc nước để lên tay chơi. Cạnh làn nước ít của ao thu phản chiếu ánh mặt trời mới lên, Ninh thấy cô bạn đẹp. Quần khẽ kéo lên đề

hở cổ chân tròn muốt ngâm trong nước mát buổi sáng ; như một nàng tiên ngây thơ, Nhàn lẳng lặng múc nước lên tay để xem những giọt nước trong như pha-lê chảy qua kẽ ngón rơi trên mặt ao khẽ gợn. Trong tĩnh mịch của căn vườn lúc sớm mai, Ninh chỉ nghe thấy tiếng những giọt nước kêu vui vẻ trên mặt nước ao trong... và những vỏ ốc sỏi vụn lại lạo sạo kêu dưới bước chân mỗi lần Nhàn đổi chỗ làm mặt nước đánh vòng lan rộng. Ninh đứng xem yên lặng, rồi tự nhiên chàng nhớ lại ngày bé hay cùng Nhàn ra bờ ao nghịch nước.

...Và mùi bờ ao lành lạnh hơi bùn mát nhạt sao mà khêu nhắc bao nhiêu là kỷ niệm ngày nhỏ, những ngày vui đùa quá xa mà nay lòng chàng chẳng thể nhớ rõ lại được.

Một lúc sau hai người đi trong vườn nói chuyện. Tới một gốc khế cành rủ thấp, Nhàn dừng lại rứt mấy bông hoa đỏ để trong lòng bàn tay xòe ra cho Ninh xem rồi nói :

— Hoa khế đẹp không anh ?

— Đẹp lắm...

...Và không biết nói gì nữa, hai người nhìn nhau yên lặng. Không có gì nhưng tự nhiên mà Nhàn ửng hồng, mi mắt chớp nhanh ngượng ngập nói :

— Ngày xưa em với anh hay đếm những quả khế con anh nhỉ... anh còn nhớ không ?...

Tuy không nhớ rõ, nhưng vẻ vắng tĩnh của vườn rậm làm Ninh say sưa tưởng đến những cảnh yêu đương thầm kín, rung động chàng đáp:

— Tôi quên sao được.

...Và không hiểu vì đâu tự nhiên trí Ninh nhớ lại bao kỷ niệm chung không đâu về ngày nhỏ xa cũ. Mắt không chớp, Ninh nhìn Nhàn nói:

— Tôi còn nhớ có bận Nhàn trèo lên cây khế rồi không xuống được... hình như tôi phải đỡ xuống ấy.

— «Phải rồi»...Nhàn đáp lo, rồi cười rũ rượi sung sướng rằng sao Ninh còn nhớ rõ thế; nàng tưởng chỉ có mình nàng ở nhà quê, mình nàng nhớ những cái không đâu ấy thôi. Nhàn cười như người say, cười đến chảy cả nước mắt làm Ninh lo sợ hỏi: «Nhàn làm sao thế?» Nhưng bỗng dưng Nhàn im bặt bàng khuâng nhìn quanh vườn rồi nói:

— Em cứ tưởng chả bao giờ anh nhớ đến cô em quê mùa của anh nữa.

Giọng Nhàn, Ninh nghe như oán trách làm lòng chàng rung động tiếc thương... Mà chàng cũng lấy làm lạ rằng sao mình còn nhớ lại được ít kỷ niệm đã phai ấy! ... Có phải vì hoa khế sắc tím hồng nhắc nhở xa xưa hay chỉ vì tia mắt Nhàn, tia mắt ướt buồn của Nhàn đã làm nảy lại lòng chàng tiếng đàn của thời thơ ấu.

— « Hay là Nhàn yêu ta » Ninh nghĩ thế nên tự nhiên anh ngoảnh nhìn vào mắt Nhàn... Nhưng Nhàn đã phảng phất cười buồn nhìn đi mơ màng như còn mải theo một hình ảnh mờ cũ. Trong yên lặng, hai người cùng nghĩ đến ngày nhỏ và cùng thoang thoảng tưởng đến chia rẽ nay mai. Sau dịp cười ngắn ngủi một giọt lệ còn long lanh trong mắt Nhàn như hạt sương buổi sớm khiến nàng đẹp quá, cái đẹp mộc mạc đượm buồn... và một ít hoa khế lấm tấm đỏ lại rụng rơi rính trên tóc mỗi lần nàng đưa tay rứt một chiếc lá.

Đứng trông, Ninh thấy lòng buồn vời vợi, một nỗi buồn xa vắng... Sao mỗi lần trông một người con gái ủ rột là Ninh lại thấy nao nao yêu thương? Anh không hiểu đó là tình mến tiếc, tình yêu hay chỉ là tình quê hương, một ít quê hương mà Nhàn sắp mang theo vào cuộc đời khác. Không biết nói gì nhưng để khỏi thấy lòng bối rối nghĩ ngợi, giọng thương tiếc, Ninh bảo :

— Độ này tôi thấy cô đẹp ra, cô Nhàn ạ, có lẽ vì cô sung sướng sắp về nhà chồng nay mai...

Bàng khuâng, Nhàn đáp :

— Anh nói làm gì đến chồng con, anh. Em có sung sướng gì đâu... Em sắp lấy một người mà em không biết, tính nết không hiểu...

Nhàn ngừng lại, mắt vẫn nhìn ra xa xa, rồi vộ

cố mơ màng mỉm cười một mình như một người sung sướng. Đứng trông đôi mày Nhàn đưa lên và cặp mắt, nhất là cặp mắt... Ninh nhận thấy hình như có một điều gì buồn thương giấu giếm trong lòng bạn cũ. Bỗng dưng Nhàn bơi mỉm cười chớp luôn mấy cái, rồi cất tiếng, chậm rải nói :

— Đứng đây, có anh bên cạnh, em lại nhớ đến ngày nhỏ... Giá em cứ được sống gần anh như ngày nhỏ... mãi. Rồi nàng kể cho Ninh nghe những nỗi lo lắng của nàng sắp mang giao phó cả hạnh phúc cùng tương lai vào tay một người xa lạ.

Nghe Nhàn nói, Ninh thấy buồn thương cô bạn sắp đi vào cuộc đời mới và buồn cho cả chính mình. Lúc ấy Ninh như thấy trời sinh Nhàn ra riêng để phần chàng, chỉ chàng có thể liều, và có thể mang hạnh phúc lại cho người bạn cũ. Lúc sắp mất, Ninh mới hiểu về quý giá của người mình hằng sống cạnh ngót hai chục năm giời. Ninh nhìn Nhàn yên lặng... Lòng anh đang phân vân, anh thấy yêu, thấy tiếc, nhưng bỗi rối anh bảo :

— Ta đi về đi.

Cả ngày Ninh thẫn thờ nghĩ ngợi... « Có nên ngỏ tình yêu không ? » Ninh luôn miệng tự hỏi thế, vì anh thấy hình như Nhàn yêu anh thì phải, chứ không thì khi nào lại đi kể nỗi lòng

lo ngại về tương lai chồng con cho anh nghe làm gì...Nhưng Ninh cũng vẫn bán nghi : biết đâu mình chả tưởng nhầm; Nhàn chả chỉ yêu mình như một người bạn thân mến cũ... Hay như một người anh !

Buổi tối Ninh vẫn còn đi loanh quanh băn khoăn nghĩ ngợi, rồi trong lúc không ngờ, tự nhiên Ninh thấy chân mình cứ bước sang nhà Nhàn, làm Ninh phải đứng lại tự bảo :

— Ta yêu rồi.

Tới sân, Ninh thấy Nhàn đang ngồi đan ở dưới nhà ngang để coi thợ gặt xay lúa giã gạo. Nhà này bằng tranh, vách đất sơ sài, có một tấm vách mỏng chạy từ phía trong ra đến giữa nền chia căn nhà làm đôi... Một bên là bếp, còn một bên để cối xay lúa, cối giã gạo. Lúc ấy bên bếp đang đỏ rực lửa đốt cơm thợ gặt, còn bên này thì dân thợ đang ca hát giữa tiếng xay lúa rầm rầm, điểm thêm vào đã có tiếng cán chày giã xuống cối cùng tiếng cót két mỗi khi cán chầy đưa lên... Không khí nồng khói cùng ánh lửa tưng bừng. Ở ngoài mưa tháng mười vẫn đang lấm tấm rơi lạnh lẽo, Ninh bước nhanh vào trong nhà, hai tay xoa vào nhau xuýt xa kêu lạnh...

— Anh ngồi đây, rồi em cho ăn khoai nướng, ngon lắm... Nhàn vừa nói vừa đưa tay kéo một chiếc ghế vẫn để bên cạnh tươi cười chỉ

cho Ninh. Trong lạnh của gió lùa hai người ngồi xuýt xa nói chuyện vui thích, tiếng lửa đốt nồi cơm cháy sáng rực vẫn tí tách điểm vui cũng phản chiếu cho má Nhàn ửng hồng và mắt thêm lóng lánh tươi sáng. Câu chuyện vẫn ròn rã, nhưng có một lúc Nhàn yên lặng nhìn ánh lửa rồi nói :

— Trông lửa thế này em lại nhớ đến ngày Tết nấu bánh chưng, anh ạ...

— Cô bảo gì cơ. Ninh vừa hỏi vừa phải ghé tai lại gần Nhàn... Và nhiều lúc hai người phải ghé mặt lại gần nhau mới nghe được tiếng bạn nói, vì tiếng cối xay, cối giã cùng tiếng ca hát cười nói của đám thợ gặt quá ồn làm át vang cả gian bếp thoảng khói thơm mùi cơm mới... Cả một lúc câu chuyện quay về chỗ vợ con, Nhàn tươi cười nói :

— Chắc anh Ninh kén vợ lắm đây nhỉ !

— Sao cô lại bảo thế ?

— Vì anh vừa là điền chủ này, lại vừa học trường luật nữa này.

— Và là ăn sĩ nữa chứ. Ninh cười tiếp.

— Thế à, tị nữa em quên mất, à lại là lực sĩ nữa... Anh thì chắc phải lấy những cô vừa đỗ đạt vừa đẹp mới vừa ý được nhỉ.

Ninh vội mở to mắt cười, giả bộ sợ hãi đáp :

— Bẩm tôi không dám ạ... Tôi rất ghê những cô đỗ đạt... Thật tôi ưa lấy một cô con gái quê

mùa hơn mà... Thật đấy !

— Sao anh ?

— Nhàn không biết chứ, tôi có quen một người bạn lấy vợ bằng cấp rồi, việc nội trợ bà ấy đã biết rất ít thì chớ lại hay làm bộ ra dáng ta giỏi đây, ta đỗ đây... Thế mà chồng có nói đến một tị thì bà ấy kêu lên, nhảy lên, hét lên rằng : « Cậu không có quyền nói tôi, tôi không phải là nô lệ, tôi không phải là con ở của nhà cậu »... Rồi bà ấy đòi ly dị... Ên ôi !

Cả hai người vui cười.

— Thế cơ đấy, nhưng sao chưa lấy mà anh đã biết thế, anh cứ nói xấu phụ nữ chứ khi nào...

— Tôi nói thật, Nhàn ạ, tôi có người bạn lấy phải vợ thế mà. Hai người đang vui cười thì lúc ấy một người làm mang ra mấy củ khoai thơm phức.

— Mời nhà « ăn sĩ » xơi.

Ninh vừa cười vừa cầm củ khoai nhưng vội xuýt xoa luôn luôn chuyền tay này sang tay khác vì nóng làm Nhàn ngồi nhìn vui thích... Và cả hai người cùng nhìn nhau cười vui thú... Gió ở ngoài vẫn lạnh khẽ thổi vào.

Một lát sau thì bọn thợ gặt cũng đã sàng bếp ngồi ăn cơm tỏa khói cùng húp canh xùm xụp ngon lành để mình Ninh và Nhàn ngồi lại. Không có tiếng ồn ào, sao tự nhiên hai người

cùng thấy ngượng nghịu, và không biết làm gì, Nhàn cúi xuống đan, những lúc Ninh ăn khoai xong, Nhàn ngửng lên đưa chiếc mùi xoa :

— Anh lau tạm cái khăn này...

Từ chiếc mùi xoa nho nhỏ tỏa ra một mùi thơm quyến luyến làm Ninh yên lặng mơ màng đưa mắt nhìn Nhàn dáng ngoan ngoãn ngồi đan. Chàng nghĩ : « Giá được người vợ ngoan thế này cũng thích đấy nhỉ » Vừa lúc ấy Nhàn ngửng lên thấy Ninh đang nhìn mình, nàng thẹn thùng nói cốt để che ngượng :

— Chắc anh Ninh kén vợ lắm đấy nhỉ..

Ninh nghe Nhàn nói câu này là lượt thứ hai, với một giọng không bông đùa nữa, và trong mắt nàng. Ninh nhận thấy một cái gì khác, một vẻ gì làm lòng chàng xao xuyến. Mắt chớp mau, Ninh vội đáp :

— Có lẽ !

Nói xong, Ninh nhìn Nhàn mỉm cười vì anh tin là Nhàn cũng yêu anh, Nhàn cũng yên lặng nhìn lại Ninh nhưng Ninh thấy Nhàn yên lặng nhìn lại mình một cách không e thẹn làm Ninh lại chưa dám chắc hẳn đó đã là tình yêu, và tình nhút nhát xui nên cần thận trước cuộc đắc thắng chắc chắn nên tự nhiên trông cuống mắt Ninh rồi mắt Nhàn. Ninh vẫn yên lặng nghĩ : « Có nên nói không ? » Rồi một lát sau tự nhiên chàng nói nhỏ :

— Nhưng mà thôi.

— Nhưng mà thôi gì cơ anh ?

Lạ lùng Nhàn hỏi lại làm Ninh chống chế đáp :

— À, tôi định xin Nhàn cái mùi xoa này giữ làm kỷ niệm... nhưng tôi sợ Nhàn không cho.

Như phảng phất cười mà cũng như phảng phất buồn, Nhàn chớp mau nói :

— Kỷ niệm làm gì anh... Kỷ niệm trong lòng chưa đủ sao ?

Nhàn vừa nói vừa cúi xuống đan. Ninh nghe trong lòng sung sướng nhưng vẫn chưa dám chắc hẳn đó là tình yêu hay chỉ là tình thân mến. Chàng hỏi lại :

— Nhàn nói gì tôi chưa hiểu.

Thấy Nhàn yên lặng, Ninh nói tiếp :

— Hay mai tôi đưa cái mùi xoa, Nhàn thêu lên đó cho tôi một chữ N nhá, một chữ N thật đẹp để tôi giữ làm kỷ niệm.

Ngừng một giây, Ninh nói tiếp giọng nhỏ hẳn lại :

— Kỷ niệm suốt đời.

Ngừng đan, Nhàn ngửng lên mím miệng chớp nhanh nhìn Ninh khẽ gật.

Yên lặng trở về giữa hai người, tự nhiên họ không nói chuyện vui gì với nhau nữa.

Gió lạnh vẫn nhẹ đưa vào mùi thơm của rơm của lúa chín... Và tất cả hương nồng của ngày

mùa đêm nay đang vang dậy trong mùi rơm mới pha lẫn hương tịnh trong lòng Ninh.

Nhưng lúc Ninh từ giã ra về.. Nhàn nhìn Ninh nói khẽ như một điều thầm kín :

— Thôi anh chả phải đưa mùi xoa nữa, để em làm tặng anh một chiếc.

Trong giọng nói đó Ninh thấy một cái gì êm ái ; cảm động anh đáp khẽ : « Cám ơn Nhàn », và đôi mắt ấy đêm nay đã bảo cho Ninh hay rằng nàng cũng yêu mình, rằng tình yêu chẳng phải là điều quá khó tìm ở đời này.

« Ta có nên ngỏ tình nữa không ? » Cả ngày hôm sau Ninh vẫn tự hỏi mà không biết giải nhời ; ngỏ tình bây giờ biết đâu chả đã quá muộn ; có lẽ chỉ làm rối hạnh phúc của Nhàn khi về nhà chồng. Nhưng bỏ thì cũng tiếc, và muốn sống một chuyện tình đẹp, một chuyện tình đau đớn có vẻ hi sinh nên Ninh lại cứ định ngỏ nhời.

« Muốn ra sao thì ra » Ninh nghĩ, nên tối đến chàng lại sang rủ Nhàn đi quanh sân chơi, nhưng Ninh ít nói, như không có lòng nói chuyện hão. Trăng mờ lạnh lẽo sau mây. Lúc hai người về đứng dưới giàn thiên lý thì đêm đã lạnh ; nhiều lúc cả hai đều không biết nói gì như còn mải theo những giấc mộng riêng.

Ninh muốn ngỏ tình, mà vẫn chưa dám... Vẫn như cứ có một sức gì nó giữ lời anh lại !... Cho

đến lúc thấy sương lạnh xuống đã ướt cả hai vai mà Nhàn vẫn đứng yên lặng anh mới đánh bạo cất tiếng gọi :

— Nhàn !

— Gì anh...

Không hiểu sao Ninh lại thấy mất hết can đảm nên anh nói ;

— Tôi sắp phải đi Hà-nội Nhàn ạ... sắp phải đi học rồi.

— Bao giờ anh đi ?

Ninh thành thực cảm động nói :

— Tôi chưa định, nhưng chắc là sắp phải xa Nhàn.

Thẫn thờ Nhàn nói ;

— Phải xa em ?...Ai bắt anh phải xa em !

Trong lòng xao xuyến, Ninh nhìn quanh, Anh định ngỏ lời... Vừa lúc ấy có tiếng gà gáy xa xa làm Ninh nói :

— Khuya rồi đấy, Nhàn ạ.

Tính nhút nhát cứ thẳng, chàng cứ lùi lại trước giây khó khăn cuối cùng và vẫn tự nhủ với lòng : « Tí nữa nói cũng được ! »

— Thôi đêm khuya rồi, anh về đi ngủ đi.

Thấy sắp qua mất cái buổi đẹp đẽ này, bối rối không biết làm thế nào Ninh vội rút chiếc nhẫn ở tay ra :

— À, tôi có cái này tặng Nhàn giữ làm kỷ niệm của tôi,.. sau này Nhàn trông thấy nó nhớ đến

tôi một tị »... Ninh vừa nói vừa cầm lấy tay Nhàn luồn chiếc nhẫn vào ngón tay tròn muốt. Cảm động Nhàn nhìn xuống nói khẽ :

— Bao giờ em chả nhớ anh.

Ngón tay nàng run run trong tay Ninh. Một luồng gió lạnh làm cả hai chợt rùng mình... Ninh gọi khẽ :

— Em Nhàn !

Đầu hơi nghiêng, Nhàn yên lặng ngước nhìn lên... Dưới trăng mờ hai người nhìn nhau yên lặng. Ninh đọc rõ thấy trong mắt bạn một lời gì không nói được. Ninh định hôn, anh tin chắc là Nhàn sẽ để yên, nhưng thoáng nghĩ đến cái hôn này có thể thay đổi cả đời hai người, và biết chắc chắn là Nhàn đã yêu mình rồi, Ninh lại không muốn đi quá nữa, anh khẽ bỏ tay Nhàn ra nói lảng :

— Tự nhiên tôi nhớ lại ngày xưa tôi vẫn hay gọi Nhàn là « em Nhàn » Nhàn nhỉ...

Ngừng một giây Ninh nói tiếp luôn :

— Nhưng sao độ này tôi thấy buồn buồn thế nào ấy, Nhàn ạ.

Như vừa ra khỏi cơn mê, Nhàn nhìu mày đáp :

— Sao em cũng thế anh ạ... Nhiều lúc em thấy buồn vô duyên cớ..

Nhàn nói xong khẽ ngoảnh đi. Dưới bóng giàn hoa, Ninh thoáng thấy như có một cái gì

Quán Ven Đường, Góp Nhặt Sách Xưa (người góp nhặt Huỳnh Chiếu Đẳng)

long lanh trong khóe mắt bạn, anh không dám biết có phải đó là một giọt lệ, hay chỉ là ánh trăng!

Chợt Ninh hít mạnh nói:

— Thơm quá, cô Nhàn nhỉ..:

— Hương thiên lý đấy anh ạ.

Nhàn đáp khẽ rồi ngửng nhìn lên. Dưới bóng giàn hoa, hai người im lìm trông mặt trăng lưỡi liềm lạnh lẽo ẩn sau đám lá nho, làn hương quen cũ vẫn ủ ấp quanh đôi trẻ từ ngày nhỏ thơ ngây mà hai người vẫn thường nhật nhặt hoa chơi dưới lá xanh, sao đêm nay có một thấm thía lạ lùng. Trong yên lặng, Ninh như nhớ lại cả những chiều xưa mà Nhàn vẫn hái hoa xuống từng chùm để mẹ nấu canh giò. Thực làn hương kia đã ủ ấp lòng chàng từ ngày còn thơ như vân quấn quít bên căn nhà gỗ cũ của bạn quê hương mãi mãi. Trên giàn hoa mây mờ vẫn bay qua đều đều cho tới lúc một đám mây tới che lấp mảnh trăng, hai người mới cùng ngoảnh xuống,.. bốn mắt thoáng gặp nhau trong bóng tối mờ... Gió lạnh qua... Nhàn đưa tay vuốt mấy sợi tóc mai chậm chạp như nói tiếp:

— Hương thiên lý thoang thoảng nhưng mà thấm thía.

— Chắc thế... Lại ngửa mặt nhìn lên, Ninh giả nhời như trong một giấc mộng.

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE

Hôm sau Ninh đi Hà-nội sớm.

Từ đấy, mặc dầu ở đâu Ninh cũng giồng một giàn thiên lý giây leo quấn quít mà những chùm hoa nhỏ tỏa hương thơm mát nhẹ nhàng vương vấn như tình quê hương.

HẾT

MỤC LỤC

	Trang
Tựa	VII
Anh Tạo.	XI
Điệu thu ca.	18
Một kiếp sống	43
Duyên số.	52
Hoa vông vang	71
Giáo huấn	100
Tình quê hương	149

Kho sách xưa Quán Ven Đường

Sách in xong ngày hai mươi mốt tháng hai tây năm một nghìn chín trăm bốn mươi nhăm, tại nhà in Ngày Nay 80, đường Quan Thánh, Hà-nội

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Khái - Hưng

Cái Ve *hết* — Nửa chừng xuân 8p60 — Tiếng suối reo — Giọc đường gió bụi — Tục lụy — Gia đình — Tiểu sơn tráng sĩ *(sắp tái bản)* — Đợi chờ *(đương in*

SẼ RA : Liêu trai toàn tập (nguyên văn chữ Hán của Bồ Tùng Linh).

Nhất - Linh

Đôi bạn — Đoạn tuyệt — Lạnh lùng — Bướm trắng — Tối tăm — Hai buổi chiều vàng — Nắng thu *(sắp tái bản)*

Khái-Hưng và Nhất-Linh

Gánh hàng hoa — Anh phải sống — Đời mưa gió *(sắp tái bản)*

Tú - Mỡ

Bạch tuyết và bảy chú lùn *hết*

Giòng nước ngược I — Giòng nước ngược II *(sắp tái bản)*

Tấm Cám *(đương in)*

Hoàng - Đạo

Con đường sáng 4p00

SẼ RA : Số phận — Băn khoăn

Thạch - Lam

Gió đầu mùa *hết* — Ngày mới *(sắp tái bản)* — Nắng trong vườn *hết* — Theo giòng (loại Nắng Mới) *hết* — Sợi tóc *hết* — Hanoi 36 phố phường *hết*

Huyền - Kiêu

Trăng thơ (thơ) *(sắp in)*

Nguyên - Hồng

Bỉ vỏ *hết* — Những ngày thơ ấu *hết* — Miếng bánh *(đương in)*

Thế - Lữ

Lê Phong phóng viên 3p80 — Gói thuốc lá 4p50 — Rô-bin-Sơn 3p20 và 3p80 — Bên đường Thiên-lôi — Gió trăng ngàn *(sắp tái bản)*

Đỗ - Tốn

Hoa vông vang 6p00

Thanh - Tịnh

Chị và em *hết* — Quê mẹ *hết*

Trần - Tiêu

Con trâu *(sắp tái bản)*

Xuân - Diệu

Phấn thông vàng 3p80 — Thơ thơ *hết*

Huyền - Hà

Bức màn sơn *hết*.

Vũ-hoàng-Chương

Mây (thơ) *hết*

Tế - Hanh

HOA NIÊN tức Từ nhớ đến thương (thơ) 6p00 và 8p00

Đoàn - văn - Cừ

Thôn ca (thơ) *(sắp in*

Vũ - ngọc - Phan

An-Na Kha-Lệ-Ninh tập I và tập II *hết* — Châu đảo tập I 5p30 — Châu đảo tập II 5p80 — An-Na Kha-Lệ-Ninh tập III *(sắp in)*

Cung - Khanh

Cách ba nghìn năm 5p20

80, QUAN THÁNH, HANOI

Kho sách xưa Quán Ven Đường